

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-----

**HỒ NGUYỄN MINH VƯƠNG**

**XÂY DỰNG DỰ ÁN THÀNH LẬP CÔNG TY  
KINH DOANH DỰ THƯỜNG BÓNG ĐÁ TẠI  
VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Kinh tế tài chính ngân hàng

Mã số: 60.31.12

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học:**

**1. Tiến sĩ Bùi Hữu Phước**

**TP. HỒ CHÍ MINH – NĂM 2006**

# MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	Trang 1
<b>CHƯƠNG I: KHÁI QUÁT VỀ KINH DOANH ĐẶT CƯỢC BÓNG ĐÁ – NỘI DUNG THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ</b> .....	Trang 4
<b>1.1 Khái quát về loại hình đặt cược trong thể thao</b> .....	Trang 4
1.1.1 Khái niệm về đặt cược trong thể thao .....	Trang 4
1.1.2 Kinh doanh đặt cược trong thể thao.....	Trang 4
1.1.3 Giới thiệu về các loại hình kinh doanh cá cược bóng đá .....	Trang 5
1.1.1.1 Loại hình kinh doanh “đặt cược bóng đá – soccer betting” .....	Trang 6
1.1.1.2 Loại hình kinh doanh “xổ số bóng đá – Soccer lottery” .....	Trang 7
1.1.4 Đặc điểm các loại hình kinh doanh dự thưởng bóng đá .....	Trang 7
1.1.4.1 Đặc điểm loại hình kinh doanh đặt cược bóng đá (soccer betting)...	Trang 7
1.1.4.2 Đặc điểm loại hình kinh doanh xổ số bóng đá (Soccer lottery) .....	Trang 8
1.2 Nội dung thẩm định dự án đầu tư .....	Trang 8
1.2.1 Khái niệm .....	Trang 8
1.2.2 Ý nghĩa của việc thẩm định dự án đầu tư.....	Trang 8
1.2.3 Các phương pháp phân tích đánh giá của dự án đầu tư .....	Trang 9
1.2.3.1 Phương pháp hiện giá thuần (Net present Value-NPV).....	Trang 9
1.2.3.2 Phương pháp tỷ suất doanh lợi nội bộ (Internal rate of return - IRR).....	Trang 10
1.2.3.3 Phương pháp chỉ số sinh lời (PI) .....	Trang 11
1.2.3.4 Phương pháp thời gian thu hồi vốn có chiết khấu (DPP) .....	Trang 11
1.2.4 Rủi ro trong kinh doanh và đầu tư tài chính .....	Trang 12
1.2.4.1 Khái niệm.....	Trang 12

1.2.4.2	<i>Phân loại rủi ro</i> .....	Trang 12
1.2.4.3	<i>Đánh giá rủi ro</i> .....	Trang 13
<b>CHƯƠNG II: THỰC TRẠNG KINH DOANH CÁ CƯỢC, DỰ THƯỞNG TẠI VIỆT NAM - SƠ LƯỢC KINH DOANH DỰ THƯỞNG BÓNG ĐÁ TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA VÀ NHU CẦU ĐẶT CƯỢC BÓNG ĐÁ TẠI VIỆT NAM .....</b>		
<b>2.1</b>	<b>Thực trạng kinh doanh cá cược, dự thưởng tại Việt Nam hiện nay ...</b>	<b>Trang 15</b>
2.1.1	Kinh doanh xổ số kiến thiết .....	Trang 15
2.1.2	Kinh doanh máy trò chơi điện tử có thưởng giành cho người nước ngoài .....	Trang 20
2.1.3	Kinh doanh dự thưởng đua ngựa tại trường đua Phú Thọ .....	Trang 22
2.1.4	Kinh doanh dự thưởng đua chó tại Vũng Tàu .....	Trang 24
2.1.5	Dịch vụ xử lý dữ liệu dự thưởng bóng đá tại công ty TNHH phần mềm tiếp thị thể thao.....	Trang 25
<b>2.2</b>	<b>Sơ lược về hoạt động kinh doanh dự thưởng bóng đá tại một số nước .....</b>	<b>Trang 26</b>
2.2.1	Tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá tại Hồng Kông .....	Trang 26
2.2.1.1	<i>Giới thiệu sơ lược</i> .....	Trang 26
2.2.1.2	<i>Thành tựu đạt được</i> .....	Trang 28
2.2.2	Tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá tại Singapore.....	Trang 29
2.2.2.1	<i>Giới thiệu sơ lược</i> .....	Trang 29
2.2.2.2	<i>Thành tựu đạt được</i> .....	Trang 30
2.2.3	Tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá tại Trung Quốc.....	Trang 31
2.2.3.1	<i>Giới thiệu sơ lược</i> .....	Trang 31
2.2.3.2	<i>Thành tựu đạt được</i> .....	Trang 32
2.2.4	Tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá tại Úc .....	Trang 32
2.2.4.1	<i>Giới thiệu sơ lược</i> .....	Trang 32
2.2.4.2	<i>Thành tựu đạt được</i> .....	Trang 33
<b>2.3</b>	<b>Thực trạng và nhu cầu kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam..</b>	<b>Trang 34</b>
2.3.1	Thực trạng cá cược bóng đá tại Việt Nam .....	Trang 34
2.3.2	Điều kiện kinh tế – xã hội và nhu cầu đặt cược bóng đá tại Việt Nam.....	Trang 37

2.3.3	Vấn đề mang tính pháp lý liên quan đến việc thành lập công ty kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam.....	Trang 40
2.3.4	Vấn đề mang tính xã hội.....	Trang 41
2.3.5	Tính cấp thiết của dự án.....	Trang 42
<b>CHƯƠNG III: XÂY DỰNG, PHÂN TÍCH HIỆU QUẢ CỦA DỰ ÁN VÀ CÁC KIẾN NGHỊ - GIẢI PHÁP NHẪM TRIỂN KHAI DỰ ÁN .....</b>		<b>Trang 44</b>
<b>3.1</b>	<b>Xây dựng dự án.....</b>	<b>Trang 44</b>
3.1.1	Mục tiêu của dự án.....	Trang 44
3.1.1.1	<i>Mục tiêu xã hội.....</i>	<i>Trang 44</i>
3.1.1.2	<i>Mục tiêu kinh tế.....</i>	<i>Trang 45</i>
3.1.2	Đối tượng khách hàng.....	Trang 45
3.1.3	Loại hình kinh doanh đặt cược và quy mô kinh doanh của Dự án..	Trang 45
3.1.4	Các loại đặt cược dự án sẽ áp dụng.....	Trang 45
3.1.5	Giới hạn tham gia đặt cược.....	Trang 46
3.1.6	Phương thức tham gia dự thưởng.....	Trang 47
3.1.7	Phương tiện kinh doanh.....	Trang 47
3.1.8	Phương thức và kế hoạch hoạt động kinh doanh.....	Trang 47
3.1.9	Lập dự phòng trả thưởng.....	Trang 48
3.1.10	Các hạn mục đầu tư.....	Trang 48
3.1.10.1	<i>Đầu tư các điểm đăng ký dự thưởng (outlets).....</i>	<i>Trang 49</i>
3.1.10.2	<i>Thiết bị dự thưởng.....</i>	<i>Trang 50</i>
3.1.11	Tổ chức nhân sự.....	Trang 50
3.1.11.1	<i>Thành phần Ban Giám đốc.....</i>	<i>Trang 50</i>
3.1.11.2	<i>Tuyển dụng, huấn luyện và đào tạo nhân viên.....</i>	<i>Trang 50</i>
<b>3.2</b>	<b>Phân tích tài chính.....</b>	<b>Trang 51</b>
3.2.1	Ước tính doanh thu.....	Trang 51
3.2.2	Ước tính chi phí.....	Trang 53

<b>3.3</b>	<b>Phân tích hiệu quả kinh tế của dự án.....</b>	Trang 55
3.3.1	<i>Kết quả kinh doanh của Dự án.....</i>	Trang 55
3.3.2	<i>Các chỉ số tài chính của Dự án .....</i>	Trang 56
3.3.2.1	<i>Phân tích chỉ số tài chính trong điều kiện kinh doanh tốt.....</i>	Trang 56
3.3.2.2	<i>Phân tích chỉ số tài chính trong điều kiện kinh doanh trung bình....</i>	Trang 56
3.3.2.3	<i>Phân tích chỉ số tài chính trong điều kiện kinh doanh xấu .....</i>	Trang 57
3.4	<b>Phân tích hiệu quả xã hội của dự án .....</b>	Trang 58
3.4.1	<i>Đáp ứng nhu cầu đặt cược của quần chúng và khắc phục nạn cá cược lậu.....</i>	Trang 58
3.4.2	<i>Tăng thêm tính hấp dẫn cho môn bóng đá Việt Nam.....</i>	Trang 58
3.4.3	<i>Tăng nguồn thu ngân sách nhà nước .....</i>	Trang 59
3.4.4	<i>Góp phần phát triển thể thao và bóng đá .....</i>	Trang 59
3.4.5	<i>Giải quyết công ăn việc làm cho người lao động.....</i>	Trang 60
3.4.6	<i>Thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào thể dục thể thao .....</i>	Trang 60
3.4.7	<i>Tăng nguồn thu ngoại tệ cho nền kinh tế .....</i>	Trang 60
<b>3.5</b>	<b>Những khó khăn trong việc triển khai Dự án.....</b>	Trang 61
3.5.1	<i>Tính pháp lý đối với việc kinh doanh cá cược tại Việt Nam.....</i>	Trang 61
3.5.2	<i>Tạo lòng tin, mức tín nhiệm của khách hàng đối với Dự án .....</i>	Trang 61
3.5.3	<i>Cạnh tranh với những đường dây cá cược lậu .....</i>	Trang 61
<b>3.6</b>	<b>Phân tích rủi ro và giải pháp khắc phục đối với hoạt động kinh doanh của Dự án .....</b>	Trang 62
3.6.1	<i>Rủi ro dự đoán và giải pháp hạn chế rủi ro.....</i>	Trang 62
3.6.2	<i>Rủi ro không thể phân tán và giải pháp hạn chế rủi ro.....</i>	Trang 62
3.6.3	<i>Rủi ro hệ thống và giải pháp hạn chế rủi ro.....</i>	Trang 63
3.6.4	<i>Rủi ro không hệ thống và giải pháp hạn chế rủi ro .....</i>	Trang 64
<b>3.7</b>	<b>Các kiến nghị và đề xuất đối với việc triển khai dự án .....</b>	Trang 64
3.7.1	<i>Xây dựng hành lang pháp lý cho việc kinh doanh đặt cược .....</i>	Trang 64
3.7.2	<i>Ban hành Quy chế đặt cược và dự thưởng .....</i>	Trang 65

3.7.3	Thành lập Ủy ban Đặt cược và dự thưởng .....	Trang 66
3.7.4	Xin được hưởng ưu đãi về thuế .....	Trang 66
3.7.5	Tuyển dụng chuyên gia nước ngoài .....	Trang 67
3.7.6	Đề xuất đối với việc kiểm soát nạn rửa tiền trong đặt cược.....	Trang 67
3.7.7	Đề xuất nhằm khắc phục hậu quả xã hội do cá cược gây ra .....	Trang 67
<b>3.8</b>	<b>Các giải pháp nhằm triển khai dự án kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam.....</b>	<b>Trang 68</b>
3.8.1	Thành lập công ty liên doanh.....	Trang 68
3.8.2	Bổ sung chức năng kinh doanh đặt cược bóng đá cho Câu lạc bộ Thể thao Phú Thọ .....	Trang 69
3.8.3	Thành lập công ty 100% vốn nhà nước tự tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá .....	Trang 70
3.8.4	Thành lập công ty cổ phần kinh doanh đặt cược bóng đá.....	Trang 70
3.8.5	Cho phép công ty SMS được kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam.....	Trang 71
	<b>PHẦN KẾT LUẬN .....</b>	<b>Trang 73</b>
	<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	
	<b>PHỤ LỤC</b>	

## DANH MỤC CÁC BẢNG

- Bảng 1: Bảng tình hình nộp ngân sách nhà nước của các công ty kinh doanh xổ số kiến thiết từ năm 2003 đến 2005
- Bảng 2: Bảng một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội
- Bảng 3: Bảng tính dự đoán thị trường cá cược tại Việt Nam đến 2010
- Bảng 4: Bảng tóm tắt vốn đầu tư của Dự án
- Bảng 5: Bảng phân bố lắp đặt điểm đặt cược
- Bảng 6: Bảng hệ thống phần mềm dùng trong kinh doanh đặt cược
- Bảng 7: Bảng danh sách thiết bị phần cứng cho mỗi điểm đặt cược theo mô hình C
- Bảng 8: Bảng danh sách thiết bị phần cứng cho mỗi điểm đặt cược theo mô hình A
- Bảng 9: Bảng danh sách thiết bị phần cứng tại Trung tâm xử lý dự thưởng
- Bảng 10: Bảng danh sách thiết bị điện thoại liên lạc
- Bảng 11: Bảng ước tính tiền lương nhân viên
- Bảng 12: Bảng ước tính các nghĩa vụ phải nộp của nhân viên
- Bảng 13a: Bảng ước tính doanh thu trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh tốt)
- Bảng 13b: Bảng ước tính doanh thu trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh trung bình)
- Bảng 13c: Bảng ước tính doanh thu trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh xấu)
- Bảng 14a: Bảng ước tính chi phí trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh tốt)
- Bảng 14b: Bảng ước tính chi phí trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh trung bình)
- Bảng 14c: Bảng ước tính chi phí trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh xấu)
- Bảng 15a: Bảng ước kết quả kinh doanh trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh tốt)
- Bảng 15b: Bảng ước kết quả kinh doanh trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh trung)

- Bảng 15c: Bảng ước kết quả kinh doanh trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh xấu)
- Bảng 16a: Bảng phân tích các chỉ tiêu tài chính của dự án (trong điều kiện kinh doanh tốt)
- Bảng 16b: Bảng phân tích các chỉ tiêu tài chính của dự án (trong điều kiện kinh doanh trung bình)
- Bảng 16c: Bảng phân tích các chỉ tiêu tài chính của dự án (trong điều kiện kinh doanh xấu)
- Bảng 17a: Bảng phân tích kết quả kinh tế của dự án trong 12 năm đầu hoạt động (trong điều kiện kinh doanh tốt)
- Bảng 17b: Bảng phân tích kết quả kinh tế của dự án trong 12 năm đầu hoạt động (trong điều kiện kinh doanh trung bình)
- Bảng 17c: Bảng phân tích kết quả kinh tế của dự án trong 12 năm đầu hoạt động (trong điều kiện kinh doanh xấu)
- Bảng 18a: Bảng kế hoạch triển khai vốn đầu tư và bảng trích khấu hao TSCĐ trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh tốt)
- Bảng 18b: Bảng kế hoạch triển khai vốn đầu tư và bảng trích khấu hao TSCĐ trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh trung bình)
- Bảng 18c: Bảng kế hoạch triển khai vốn đầu tư và bảng trích khấu hao TSCĐ trong 12 năm đầu hoạt động của dự án (trong điều kiện kinh doanh xấu)
- Bảng 19: Bảng trích khấu hao tài sản cố định
- Bảng 20a: Kế hoạch vay và trả nợ vay (trong điều kiện kinh doanh tốt)
- Bảng 20b: Kế hoạch vay và trả nợ vay (trong điều kiện trung bình)
- Bảng 20c: Kế hoạch vay và trả nợ vay (trong điều kiện kinh doanh xấu)
- Bảng 21: Bảng tính giá sử dụng vốn của dự án



## **DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ, ĐỒ THỊ**

1. Đồ thị tăng trưởng doanh thu xổ số kiến thiết toàn quốc giai đoạn 2003-2005
2. Đồ thị phân chia thị phần doanh thu xổ số kiến thiết toàn năm 2005
3. Đồ thị tăng trưởng đóng góp vào ngân sách của lĩnh vực xổ số kiến thiết toàn quốc giai đoạn 2003-2005
4. Sơ đồ tổ chức công ty

## PHẦN MỞ ĐẦU

Ở các quốc gia có nền kinh tế phát triển, ngành “Công nghiệp không khói” luôn chiếm tỷ trọng rất cao trong tổng thu nhập nền kinh tế quốc dân (GDP) và kinh doanh các loại hình dịch vụ vui chơi giải trí lại chiếm tỷ trọng cao nhất trong ngành dịch vụ.

Hòa cùng xu hướng phát triển chung của thế giới khi đời sống người dân được cải thiện, khi các nhu cầu cơ bản, thiết yếu như ăn mặc ở được đáp ứng thì nhu cầu vui chơi giải trí của người dân có xu hướng tăng cao, nhất là đối với lĩnh vực giải trí thể thao mà bóng đá là môn thể thao vua đã và đang làm say mê hàng triệu triệu trái tim người hâm mộ trên toàn thế giới thì không thể ngoại lệ. Bên cạnh sức hấp dẫn bởi “ma lực” riêng có của quả bóng tròn, thì nhu cầu phát triển các dịch vụ liên quan đến quả bóng ngày nay làm cho môn thể thao vốn đã hấp dẫn này lại càng thêm hấp dẫn hơn nữa trong đó không thể không đề cập đến loại hình kinh doanh đặt cược trong bóng đá.

Mặc dù, nhu cầu đặt cược bóng đá tại Việt Nam là có thực, nó đã tồn tại từ rất lâu và ngày càng có xu hướng phát triển nhanh nhưng nó lại chưa được Chính phủ công nhận và cho phép tổ chức kinh doanh một cách hợp pháp, công khai tại Việt Nam. Trong khi đó, nhiều đường dây cá cược bóng đá “lậu” đã và đang hoạt động bất hợp pháp, các đường dây này được tập trung vào tay một số “trùm” chuyên tổ chức cá cược và chúng hoạt động rất tinh vi. Việc kinh doanh vi phạm pháp luật này đã và đang diễn ra hàng ngày với doanh thu cá cược lên đến hàng tỷ đồng/trận đấu mà chúng ta chưa thể tìm ra giải pháp hữu hiệu nào để loại bỏ được nó mà trái lại nó càng lớn mạnh hơn. Tìm ra giải pháp để loại bỏ tệ nạn này luôn là vấn đề nan giải đặt ra cho các cấp chính quyền.

Bên cạnh đó, cùng với tiến trình hội nhập kinh tế thế giới, bóng đá Việt Nam đã có nhiều thay đổi và đang từng bước hòa nhập vào xu hướng phát triển chung của bóng đá trong khu vực mà cột mốc khởi đầu vô cùng quan trọng là

việc Liên đoàn Bóng đá Việt Nam quyết định chuyển bóng đá Việt Nam sang sân chơi bóng đá chuyên nghiệp. Tuy nhiên, để môn bóng đá phát triển lên tầm cao hơn, để các sân bóng lúc nào cũng chật ních khán giả, để các câu lạc bộ bóng đá thêm vững mạnh, để giá chuyển nhượng của các cầu thủ được nâng cao hơn phải chăng cần có một lực đẩy cực mạnh tạo đà giúp cho nguồn máy bóng đá Việt Nam hoạt động một cách chuyên nghiệp và hiệu quả hơn, lực đẩy này không gì khác hơn đó chính là nguồn tài chính ổn định, vững mạnh. Giải pháp tận dụng nguồn thu được từ việc kinh doanh đặt cược thể thao hiện đang được nhiều quốc gia trên thế giới ứng dụng.

Vấn đề đặt ra là Chính phủ có nên công nhận kinh doanh đặt cược bóng đá là một ngành nghề kinh doanh hợp pháp tại Việt Nam? có nên cho phép tổ chức kinh doanh cá cược bóng đá công khai và Chính phủ sẽ quản lý bằng hệ thống pháp luật? Nếu cho phép kinh doanh đặt cược bóng đá công khai thì nhà nước và xã hội sẽ được lợi và hại như thế nào? để có cơ sở trả lời những câu hỏi này chúng ta cần phải tìm hiểu, phân tích nhu cầu, thị hiếu và tác động của loại hình kinh doanh này đối với đời sống văn hóa, kinh tế- xã hội tại Việt Nam; chúng ta cũng cần phải nghiên cứu, tìm hiểu những ưu - nhược điểm của loại hình kinh doanh này đối với đời sống kinh tế - xã hội tại một số quốc gia đang kinh doanh đặt cược bóng đá phát triển để từ đó rút ra bài học và ứng dụng vào Việt Nam.

Vì mức độ cần thiết và tầm quan trọng của các vấn đề nói trên, em xin chọn đề tài “*Xây dựng dự án thành lập công ty kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam*” với mong muốn phân tích tính khả thi của dự án và đưa ra các giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn để đi đến việc thành lập công ty kinh doanh đặt cược bóng đá hợp pháp tại Việt Nam trong tương lai không xa.

**Lý do chọn đề tài:**

- Kinh doanh đặt cược bóng đá là đề tài đang được dự luận xã hội quan tâm và tranh luận, nhiều ý kiến cho rằng đây là loại hình cờ bạc, đồ đen cần phải tránh xa; một số ý kiến khác lại cho rằng kinh doanh đặt cược bóng đá có những mặt tốt của nó nếu như chúng ta có thể quản lý bằng hệ thống

pháp luật và khai thác tốt lợi thế của loại hình kinh doanh này thì sẽ mang lại lợi ích rất to lớn cho xã hội và cộng đồng.

- Cung cấp thông tin về hoạt động kinh doanh cá cược bóng đá tại một số quốc gia nhằm giúp chúng ta thấy được lợi ích mà nó mang lại để từ đó chúng ta có cái nhìn khách quan và thông thoáng hơn đối với các loại hình kinh doanh giải trí đặt cược này.

**Đối tượng nghiên cứu:**

- Thực trạng và nhu cầu đặt cược bóng đá tại Việt Nam.
- Thực trạng kinh doanh các loại hình liên quan đến dự thưởng và cá cược tại Việt Nam.

**Phạm vi nghiên cứu:**

- Nghiên cứu loại hình kinh doanh đặt cược bóng đá tại một số quốc gia trong khu vực và trên thế giới để thấy được lợi ích mà việc kinh doanh đặt cược bóng đá mang lại nhằm ứng dụng vào thực tiễn tại Việt Nam.
- Tìm hiểu các loại hình kinh doanh dự thưởng tại Việt Nam hiện nay, phân tích những hạn chế và thuận lợi của nó để làm nền tảng cho việc công nhận loại hình kinh doanh đặt cược bóng đá hợp pháp tại Việt Nam.

**Ý nghĩa của việc nghiên cứu**

- Nhằm tạo bước đột phá trong quản lý kinh tế làm nền tảng để luật pháp và xã hội chấp nhận ngành nghề kinh doanh mới mà cũ này tại Việt Nam.
- Đưa ra một số giải pháp và kiến nghị để làm tiền đề cho việc thành lập tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam trong tương lai.

**Nội dung và kết cấu của luận văn:**

Luận văn gồm có ba (03) chương được phân bổ theo kết cấu như sau:

- Phần mở đầu
- Chương 1: Khái quát về kinh doanh đặt cược bóng đá và nội dung thẩm định dự án đầu tư
- Chương 2: Thực trạng kinh doanh cá cược, dự thưởng tại Việt Nam – Sơ lược về kinh doanh dự thưởng bóng đá tại một số quốc gia và nhu cầu đặt cược bóng đá tại Việt Nam

- Chương 3: Xây dựng, phân tích hiệu quả kinh tế của dự án và các kiến nghị
  - giải pháp nhằm triển khai dự án
- Phần kết luận
- Phụ lục

## **CHƯƠNG I: KHÁI QUÁT VỀ KINH DOANH ĐẶT CƯỢC BÓNG ĐÁ – NỘI DUNG THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

### **1.2 Khái quát về loại hình đặt cược trong thể thao:**

#### **1.1.2 Khái niệm về đặt cược trong thể thao:**

Đặt cược trong thể thao là việc người tham gia đặt cược (“người chơi”) dùng tiền đặt cược vào việc dự đoán kết quả của một trận đấu thể thao cụ thể nào đó với nhà tổ chức kinh doanh đặt cược (“nhà cái”). Nếu dự đoán đặt cược của người chơi là đúng với kết quả của trận đấu thì người chơi sẽ nhận được khoản tiền thưởng nhất định từ việc đặt cược này và sẽ bị mất số tiền đặt cược nếu kết quả của trận đấu khác với dự đoán của người chơi. Mỗi loại hình đặt cược khác nhau sẽ có những quy định riêng về số tiền đặt cược, cách thức đặt cược và cơ cấu giải thưởng.

Đặt cược trong thể thao ngày nay rất đa dạng và phong phú, người ta có thể đặt cược trên tất cả các loại hình thể thao từ bóng đá, quyền anh, đấu bò đến đua ngựa, đua chó...v.v. Việc phát triển của ngành công nghệ thông tin đã góp phần rất quan trọng trong việc phát triển ngành công nghiệp kinh doanh đặt cược ngày nay, các đơn vị tổ chức kinh doanh đặt cược luôn đón đầu sự phát triển công nghệ thông tin để ứng dụng vào trong hoạt động kinh doanh đặt cược nhằm cung cấp cho khách hàng có những tiện ích cao nhất và không ngừng đa dạng hoá sản phẩm đặt cược nhằm tăng tính hấp dẫn của loại hình đặt cược cũng như đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng. Ngày nay người ta có thể tham gia đặt cược bằng nhiều phương tiện như: truy cập internet; gọi, nhắn tin qua điện thoại; tại các máy nhận đặt cược tự động; tại các điểm, quầy kinh doanh đặt cược.

#### **1.1.3 Kinh doanh đặt cược trong thể thao:**

Hoạt động kinh doanh đặt cược trong thể thao đang phát triển và rất thịnh hành tại nhiều quốc gia trên thế giới nhất là ở các quốc gia có nền kinh tế phát triển như: Anh, Pháp, Mỹ, Úc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Hồng Kông. Ở một vài quốc gia Châu Á loại hình kinh doanh này đang phát triển rất nhanh và

thịnh hành cụ thể là tại Singapore, Hồng Kông, Ma Cau, Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc.

Kinh doanh đặt cược trong thể thao được nhiều quốc gia công nhận và cho phép hoạt động hợp pháp để phục vụ cho nhu cầu của công chúng, một vài quốc gia cho phép tư nhân được quyền tổ chức kinh doanh loại hình này và chịu sự kiểm soát của Chính phủ trong khuôn khổ pháp luật cho phép như tại Mỹ, Anh, Úc. Trong khi, một số quốc gia lại hạn chế và chỉ giới hạn hoạt động kinh doanh tại một vài tổ chức thuộc sở hữu của nhà nước với mục đích hoạt động cho phúc lợi xã hội như: Singapore, Trung Quốc và Hồng Kông.

#### 1.1.4 Giới thiệu về loại hình kinh doanh đặt cược bóng đá:

Kinh doanh đặt cược bóng đá là việc nhà tổ chức nhận tiền tham gia đặt cược của khách hàng về kết quả của một hay nhiều trận đấu bóng đá dựa theo từng loại đặt cược do nhà tổ chức đặt ra. Hiện nay, trên thế giới có hai (02) loại hình kinh doanh cá cược trong bóng đá, đó là kinh doanh đặt cược bóng đá “*soccer betting*” và kinh doanh xổ số bóng đá “*soccer lottery*”. Loại hình kinh doanh đặt cược bóng đá được ứng dụng phổ biến tại Anh, Úc, Hồng Kông, Singapore; trong khi đó kinh doanh xổ số bóng đá thì lại phổ biến và rất thịnh hành tại Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và tại một số quốc gia Châu Âu. Dưới đây là thông tin sơ lược về một số tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá tại một số quốc gia trong khu vực và trên thế giới kinh doanh vì mục đích phúc lợi xã hội:

- Tại Hồng Kông: Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông (The HongKong Jockey Club) tiêu chí hoạt động là nhằm mục đích phúc lợi xã hội và đóng góp từ thiện cho cộng đồng như: xây dựng trường học, bệnh viện, các khu vui chơi giải trí công cộng, nhà dưỡng lão.
- Tại Singapore: Singapore pools hoạt động kinh doanh nhằm mục đích lợi nhuận, phúc lợi xã hội và hỗ trợ phát triển thể thao.
- Tại Trung Quốc: Tổ chức xổ số thể thao và xổ số bóng đá do nhà nước quản lý nhằm gây quỹ phát triển thể thao quốc gia và giáo dục.
- Tại Nga: Tổ chức cá cược thể thao do nhà nước quản lý nhằm mục đích gây quỹ dùng để vận động tranh cử đảng cai tổ chức Olympic quốc tế cho 2014.

Ngoài ra, tại các nước phát triển như: Mỹ, Anh, Úc...v.v chính phủ cho phép các công ty có vốn tư nhân tổ chức kinh doanh cá cược nhằm mục đích thu thuế và lợi nhuận cho nhà đầu tư, điển hình như:

- Tại Úc: Tập đoàn cá cược Tabcorp ([www.tablimited.com.au](http://www.tablimited.com.au)) là tập đoàn kinh doanh cá cược có quy mô lớn nhất và lâu đời nhất tại Úc; Centrebet, Australian sportingbet và IAS (International All Sports Limited) là các công ty kinh doanh cá cược bóng đá lớn nhất tại Úc.
- Tại Mỹ: Công ty xổ số bóng đá New Jersey Lottery.
- Tại Anh có William Hill, RichHill, Sportingbet, Sportinglife.

#### 1.1.4.1 Loại hình kinh doanh “đặt cược bóng đá – soccer betting”:

Tính đặc trưng của loại hình kinh doanh đặt cược bóng đá là nhà cái đánh cá trực tiếp với khách hàng thông qua việc nhận đặt cược trực tiếp từ khách hàng theo tỷ lệ trả thưởng (“kèo”) do nhà cái đặt ra. Tỷ lệ trả thưởng do nhà cái quyết định theo từng trận đấu cho từng loại đặt cược khác nhau, tỷ lệ này được đặt ra phụ thuộc vào nhiều yếu tố và tính chất của từng trận đấu như: đội bóng mạnh hay yếu, yếu tố sân nhà hay sân khách và việc đặt kèo hoàn toàn phụ thuộc vào kinh nghiệm của người quản lý và kiểm soát rủi ro.

Hiện nay có trên vài chục loại (cách thức) đặt cược đang được áp dụng trong kinh doanh đặt cược bóng đá, có thể kể tên một số loại phổ biến như sau:

- TOTAL GOALS: Dự đoán tổng số bàn thắng trong trận
- CHAMPIONSHIP WINNER: Dự đoán nhà vô địch giải
- HT-FT: Đoán tỷ số hiệp 1 và cả trận
- HANDICAP: Đoán đội thắng có chấp tỷ số
- FIRST SCORE: Cầu thủ ghi bàn đầu tiên
- LAST SCORE: Cầu thủ ghi bàn sau cùng
- EXACT GOALS: Đoán đúng tỷ số trận đấu

Trong đặt cược bóng đá người ta quy định đơn vị đặt cược tối thiểu và không hạn chế mức đặt cược tối đa, tiền trúng thưởng được nhà tổ chức trả cho người chơi sau khi có kết quả của trận đấu, thông thường tiền trúng thưởng được trả bằng tiền mặt hoặc được ghi nhận vào tài khoản của người chơi.



**1.1.4.2 Loại hình kinh doanh “xổ số bóng đá – Soccer lottery”:**

Đối với loại hình kinh doanh xổ số bóng đá thì nhà tổ chức chỉ là người trung gian (không tham gia cá cược trực tiếp với người khách hàng) tổ chức việc thu nhận dự thưởng và phân phối tiền trúng thưởng cho khách hàng. Nhà tổ chức chỉ nhận được hoa hồng (ăn xâu) theo tỷ lệ phần trăm (%) cố định trên tổng doanh số bán vé dự thưởng xổ số bóng đá.

Kinh doanh xổ số bóng đá được tổ chức theo kỳ (đợt), mỗi kỳ xổ số nhà tổ chức chọn ra một số các trận đấu để khách hàng tham gia dự thưởng. Người chơi phải dự đoán kết quả thắng, thua và hòa của tất cả các trận đấu được nhà tổ chức chọn trong kỳ. Số lượng giải nhất và giải nhì không hạn chế trong từng kỳ xổ số mà phụ thuộc vào số lượng người dự đoán đúng kết quả. Người chơi có thể tham gia dự thưởng bằng cách mua vé và đánh dấu các chọn lựa của mình vào vé dự thưởng. Trong xổ số bóng đá mệnh giá mỗi vé số được cố định, tiền thưởng được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trên tổng doanh số bán vé sau khi trừ hoa hồng cho nhà tổ chức.

**1.1.5 Đặc điểm các loại hình kinh doanh dự thưởng bóng đá:**

**1.1.5.1 Đặc điểm của loại hình đặt cược bóng đá (soccer betting):**

- Nhà cái tham gia cá cược trực tiếp với khách hàng. Nhà cái có toàn quyền quyết định ra kèo và điều chỉnh kèo cho từng loại cá cược của từng trận đấu trong từng thời điểm thích hợp cũng như có quyền từ chối nhận đặt cược của khách hàng nếu nhận thấy trường hợp nhận đặt cược này là bất lợi cho nhà cái. Việc ra kèo là vô cùng quan trọng và ảnh hưởng rất lớn đến kết quả kinh doanh của nhà cái.
- Không hạn chế mức đặt cược tối đa. Tiền thắng cược tỷ lệ thuận và phụ thuộc vào tiền đầu tư của người chơi và tỷ lệ thắng cược do nhà cái đặt ra.
- Cách thức dự thưởng đa dạng và phong phú, người chơi có thể đặt cược nhiều loại cược trong cùng một trận đấu hay nhiều trận đấu trong cùng lúc.
- Vì đánh cá trực tiếp với khách hàng nên nhà cái có thể thắng hoặc thua, đối với hình thức kinh doanh đặt cược người quản lý và kiểm soát rủi ro đóng vai trò cực kỳ quan trọng, việc đặt ra tỷ lệ cược, điều chỉnh tỷ lệ cược và

quyết định nhận hay không nhận đặt cược của khách tham gia đặt cược là yếu tố quyết định đến việc thắng thua của nhà cái. Thông thường để giảm bớt rủi ro và thiệt hại nhà cái thường chuyển một phần rủi ro của mình sang cho các nhà cái khác bằng cách đặt cược lại với các nhà cái khác.

#### 1.1.5.2 Đặc điểm của loại hình xổ số bóng đá (Soccer lottery):

- Mệnh giá vé xổ số bóng đá được cố định và thường không cao, tiền thưởng được cố định bằng tỷ lệ % trên tổng doanh số bán vé xổ số. Vì vậy, càng nhiều người mua vé xổ số thì doanh số bán vé càng lớn, giải thưởng càng cao; và càng ít người đoán trúng kết quả thì tiền trả thưởng cho mỗi giải sẽ càng cao và ngược lại. Trường hợp không có người trúng giải thì quỹ trả thưởng sẽ được mang sang cho đợt mở giải sau.
- Thời gian tổ chức mỗi đợt dự thưởng dài vì người chơi thường phải dự đoán kết quả của nhiều trận đấu bóng đá do nhà tổ chức chọn cho từng đợt xổ số.
- Cách thức tham gia dự thưởng đơn giản người chơi chỉ cần chọn các đội sẽ thắng, hoà và thua trong các cặp đấu được chọn của đợt tổ chức giải.
- Nhà tổ chức chỉ được hưởng một khoảng hoa hồng bằng tỷ lệ % cố định trên doanh số bán vé dự thưởng. Do vậy, nếu doanh số bán vé càng cao thì thu nhập của nhà tổ chức sẽ cao và ngược lại.

### **1.2 Nội dung thẩm định dự án đầu tư:**

#### 1.2.1 Khái niệm:

Thẩm định dự án đầu tư nhằm phân tích tính khả thi của dự án đầu tư về các phương diện liên quan đến dự án sắp được thực hiện như: Thị trường, kỹ thuật, nhân sự và quản lý, khả năng đứng vững về tài chính trong suốt đời sống hữu dụng của dự án, phần đóng góp kinh tế dự kiến của dự án vào sự tăng trưởng của nền kinh tế và hiệu quả kinh tế xã hội mà dự án mang lại.

#### 1.2.2 Ý nghĩa của việc thẩm định dự án đầu tư:

Thẩm định dự án nhằm tránh được việc thực hiện các dự án không có hiệu quả, đồng thời cũng không bỏ mất các cơ hội đầu tư có lợi. Thẩm định dự án đầu tư nhằm thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm toán trong suốt giai đoạn thẩm

định, đảm bảo mọi số liệu ban đầu phải được cân nhắc thoả đáng. Đứng ở góc độ lợi ích của nền kinh tế thì việc thẩm định dự án sẽ giúp chúng ta tiết kiệm được tài nguyên, nhân lực và tài chính và tránh được việc thực hiện những dự án tồi hoặc những dự án không đáp ứng được các mục tiêu quốc gia. Việc áp dụng các giai đoạn thẩm định khác nhau trong quá trình thẩm định sẽ giúp chúng ta đi đến quyết định chấp nhận hay bác bỏ dự án mà không cần phân tích thêm nữa.

### 1.2.3 Các phương pháp phân tích đánh giá của dự án đầu tư:

#### 1.2.3.1 Phương pháp hiện giá thuần (Net present value-NPV):

Hiện giá thuần là giá trị hiện tại của dòng lưu chuyển tiền tệ ròng. Nói cách khác hiện giá thuần là hiệu số giữa giá trị hiện tại của dòng tiền vào và giá trị hiện tại của dòng tiền ra theo một lãi suất chiết khấu nhất định, lãi suất này có thể là lãi vay ngân hàng, lãi suất trung bình của ngành hoặc chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp.

Ta có công thức tính NPV như sau:

$$NPV = PV_{CF} - PV_{dt}$$

$$PV_{CF} = \frac{CF_1}{1+i} + \frac{CF_2}{(1+i)^2} + \dots + \frac{CF_n}{(1+i)^n}$$

$CF_1, CF_2, CF_n$ : Lần lượt là mức thu nhập các năm thứ 1,2,....., n của dự án.

$PV_{CF}$  : Tổng hiện giá của các khoản thu nhập dự kiến đạt được trong n năm của dự án.

$PV_{dt}$  : Tổng hiện giá vốn đầu tư của dự án.

✓ Nguyên tắc chấp nhận dự án khi sử dụng chỉ tiêu NPV: Một dự án chỉ được chấp nhận khi hiện giá thu nhập thuần của dòng lưu chuyển tiền tệ ròng của dự án là một số dương ( $> 0$ ) sau khi đã được chiết khấu với lãi suất thích hợp. Trong trường hợp phải lựa chọn dự án trong số các dự án loại trừ lẫn nhau hoặc một phương án trong số các phương án thay thế lẫn nhau của dự án hoặc phương án nào cho NPV tính trên dòng lưu chuyển tiền tệ ròng là lớn nhất theo quan điểm tổng đầu tư.

✓ Ưu điểm của NPV: Chỉ tiêu NPV cho thấy được tổng hiện giá tiền lời sau khi đã hoàn đủ vốn đầu tư ban đầu.  $NPV > 0$  thì dự án có lời;  $NPV < 0$  thì dự án lỗ;  $NPV = 0$  thì dự án không lời không lỗ, tức là thu hồi chỉ tiêu vừa đủ trả lại vốn, tính trên quan điểm hiện giá.

✓ Nhược điểm của NPV: NPV cho ta biết dự án lời hay lỗ, số tiền lời lỗ là bao nhiêu, nhưng chưa cho ta biết mức độ sinh lời (lãi suất) của bản thân dự án. Do đó đôi khi dự án tuy có lời nhưng vẫn chưa nên đầu tư vì mức độ sinh lời thấp. NPV tính ra sẽ là một hằng số có giá trị như một trị ngẫu nhiên chứ chưa cho ta thấy quy luật, nghĩa là mới cho ta biết kết quả chứ chưa cho ta biết hiệu quả. Vì vậy có thể xảy ra hai trường hợp NPV của dự án A lớn hơn NPV của dự án B, nhưng chưa đủ để nói rằng dự án A tốt hơn dự án B, để khắc phục các nhược điểm này ta cần tìm quy luật sinh lời của dự án, có thể có nhiều quy luật, trong đó phổ biến nhất là tỷ suất doanh lợi nội bộ (IRR).

### 1.2.3.2 Phương pháp tỷ suất doanh lợi nội bộ (Internal rate of return - IRR):

Tỷ suất doanh lợi nội bộ (IRR) là suất chiết khấu mà tại đó hiện giá của dòng tiền vào bằng hiện giá của dòng tiền ra hay nói cách khác NPV của dự án bằng 0. IRR chính là tỷ suất phân biệt cho ta đâu là vùng lời ( $NPV > 0$ ) và đâu là vùng lỗ ( $NPV < 0$ ) của dự án xét trong cả thời hạn đầu tư. Tỷ suất này không phải do chủ đầu tư lựa chọn mà bản thân dự án tự cân đối mà có. Tỷ suất thu hồi nội bộ biểu hiện lãi suất mà dự án mang lại cho vốn đầu tư:

Công thức:  $NPV = PV_{CF} - PV_{dt} = 0$ , suy ra:  $PV_{CF} = PV_{dt}$

$$\text{hay } PV_{dt} = \frac{CF_1}{1+I_r} + \frac{CF_2}{(1+I_r)^2} + \dots + \frac{CF_n}{(1+I_r)^n}$$

Trong đó:

$I_r$  là tỷ suất doanh lợi nội bộ (còn được ký hiệu là IRR) và được tính bằng phương pháp nội suy. Theo phương pháp này, ta tìm lãi suất  $r_1$  mà tại đó làm

cho  $NPV > 0$  và  $r_2$  làm cho  $NPV < 0$ . Tỷ suất doanh lợi nội bộ (IRR) cần tính sẽ nằm giữa  $r_1$  và  $r_2$  theo công thức sau:

$$\text{Công thức: } I_r = \text{IRR} = I_{r1} + (I_{r2} - I_{r1}) \frac{NPV_1}{NPV_1 + |NPV_2|}$$

✓ Nguyên tắc chấp nhận dự án sử dụng chỉ tiêu IRR: Nếu IRR của một dự án lớn hơn chi phí sử dụng vốn hoặc chi phí sử dụng vốn bình quân thì dự án đó được chấp nhận.

✓ Ưu điểm của chỉ tiêu IRR: Là một chỉ tiêu đánh giá tương đối, IRR được sử dụng trong việc so sánh và xếp hạng các dự án độc lập. Nguyên tắc xếp hạng là ưu tiên cho những dự án có IRR cao hơn. IRR là một chỉ tiêu hay được sử dụng để mô tả tính hấp dẫn của dự án đầu tư. Ngoài ra, trong một số trường hợp nó còn cho phép tránh được những khó khăn khi phải xác định trước lãi suất chiết khấu.

✓ Nhược điểm của chỉ tiêu IRR: IRR không phải là một chỉ tiêu hoàn toàn tin cậy bởi hai lý do:

- IRR chỉ được xác định khi dòng tiền ròng có ít nhất một giá trị âm. Có thể xảy ra tình huống không phải có một mà là nhiều IRR.
- Khi sử dụng chỉ tiêu IRR để đánh giá dự án, có thể dẫn đến những sự lựa chọn sai lầm đối với các dự án là những giải pháp thay thế lẫn nhau khác nhau về quy mô, đời sống hữu dụng và thời điểm đầu tư.

### 1.2.3.3 Phương pháp chỉ số sinh lời (PI):

Phương pháp IRR có nhiều ưu điểm nhưng đôi khi gặp khó khăn trong việc chọn lựa khi các dự án có đời sống kinh tế quá khác biệt nhau. Vì vậy, các nhà đầu tư có thể dùng phương pháp chỉ số sinh lời để lựa chọn dự án.

$$\text{Công thức: } PI = \frac{PV_{CF}}{PV_{dt}} = 1 + \frac{NPV}{PV_{dt}}$$

✓ Nguyên tắc lựa chọn dự án theo chỉ tiêu PI: Nếu chỉ số sinh lời dự án lớn hơn 1 ( $PI > 1$ ) thì chọn dự án nào có chỉ số sinh lời cao hơn. Ngược lại nếu số sinh lời dự án nhỏ hơn 1 ( $PI < 1$ ) thì loại bỏ dự án không nên đầu tư.

#### 1.2.3.4 Phương pháp thời gian thu hồi vốn có chiết khấu (DPP):

Phương pháp thời gian thu hồi vốn có chiết khấu – DPP là khoảng thời gian cần thiết để tổng hiện giá tất cả các dòng thu nhập trong tương lai của dự án vừa đủ bù đắp số vốn đầu tư bỏ ra ban đầu.

$$\text{Công thức: } PV_{dt} = \sum_{j=1}^t PV_{CFj}$$

Trong đó:  $PV_{dt}$  : Hiện giá vốn đầu tư ban đầu;  $PV_{CFj}$  : Hiện giá thu nhập của dự án trong năm thứ j; t = Thời gian thu hồi vốn của dự án

✓ Ý nghĩa của phương pháp thu hồi vốn có chiết khấu: Phương pháp thời gian thu hồi vốn có chiết khấu ghi nhận rằng chúng ta đầu tư vốn vào một dự án bất kỳ kỳ nào đó và sẽ kiếm lại được số tiền này sau bao lâu sau khi đã trừ đi chi phí cơ hội của việc sử dụng vốn.

✓ Nguyên tắc lựa chọn dự án theo chỉ tiêu DPP: Chỉ những dự án có lợi nhuận bù đắp chi phí đầu tư trong một giới hạn cho phép mới được chấp nhận, các dự án có thời gian thu hồi vốn nhanh được lựa chọn.

✓ Ưu điểm của chỉ tiêu DPP: Chỉ tiêu DPP cho thấy được trong khoảng thời gian bao lâu so với thời gian hoạt động thì dự án có thể thu hồi lại được số vốn đầu tư ban đầu đã bỏ ra sau khi trừ đi chi phí cơ hội của việc sử dụng đồng vốn.

✓ Nhược điểm của chỉ tiêu DPP: Người ta có thể đưa ra một giới hạn tối đa về thời gian hoàn vốn cho phép đối với một số dự án một cách chủ quan có thể dẫn đến sai lầm trong việc loại bỏ các dự án.

#### 1.2.4 Rủi ro trong kinh doanh và đầu tư tài chính:

1.2.4.1 Khái niệm: Rủi ro là một tất yếu khách quan bao trùm mọi hoạt động của con người trong đó bao gồm hoạt động kinh doanh - đầu tư, có rất nhiều khái niệm về rủi ro:

- Rủi ro là tình huống trong đầu tư hay trong kinh doanh mà tại đó những sự cố không tốt đẹp xảy ra gây thua lỗ.
- Rủi ro là khả năng xuất hiện các khoản thiệt hại.
- Rủi ro là sự bất ổn về hoạt động kinh doanh và đầu tư của dự án. Bất ổn là bản chất của rủi ro, bất ổn có nghĩa là không chắc chắn, không ổn định.

1.2.4.2 Phân loại rủi ro: Người ta phân loại rủi ro thành các loại như sau:

- Rủi ro thuần túy
- Rủi ro dự đoán
- Rủi ro có thể phân tán và rủi ro không thể phân tán
- Rủi ro hệ thống
- Rủi ro không hệ thống
- Rủi ro kinh doanh
- Rủi ro tài chính

1.2.4.3 Đánh giá rủi ro: Đo lường rủi ro của dự án có thể dùng phương pháp:

- Vận dụng kinh nghiệm
- Vận dụng toán xác suất thống kê

Lợi nhuận của dự án kinh doanh thường phụ thuộc rất nhiều vào tình trạng kinh tế: khủng hoảng, bình thường và phát triển. Vì vậy, cần xác định xác suất lợi nhuận có thể đạt được trong từng điều kiện. Liệt kê kết quả tất cả các khả năng có thể xảy ra với xác suất tương ứng ta có bảng phân phối xác suất, đây là xác suất rời rạc, tổng của các xác suất là 100%. Tuy nhiên, từ tình trạng kinh tế bình thường lên phát triển trải qua nhiều bước trung gian, các sự kiện này liên tục, lúc đó bảng phân phối xác suất được thay thế bằng hàm phân phối xác suất. Phân phối xác suất là một mô hình liên kết giữa xác suất và tỷ suất sinh lợi (hay lợi nhuận) ở các tình huống. Như đã biết rủi ro là do kết quả kinh doanh không ổn định. Do đó, đánh giá rủi ro là đánh giá về sự biến động của hoạt động kinh doanh so với một kết quả có tính ổn định hợp lý nào đó. Về mặt tính toán có thể dùng các chỉ tiêu như sau:

- ✓ Xác định xác suất đối với một kết quả kinh doanh:

- Theo cách cổ điển

$$P_{(A)} = \frac{\text{Số thuận lợi xảy ra kết quả nào đó}}{\text{Số có thể xảy ra toàn bộ các kết quả}} = \frac{m}{n}$$

- Theo cách tính thống kê

Thống kê nhiều lần về một kết quả trong tổng các kết quả xảy ra thì:

$$P_{(A)} = \lim_{n \rightarrow \infty} \frac{m}{n}$$

Trong thực tế, khi số lần thống kê đủ lớn thì:  $P_{(A)} = \frac{m}{n}$

Bảng phân phối xác suất về lãi ròng của dự án như sau:

$P_{rj}$	$P_{r1}$	$P_{r2}$	...	$P_{rm}$
$P_j$	$P_1$	$P_2$	...	$P_n$

Với:  $\sum_{j=1}^n P_j = 1$

- ✓ Xác định độ lệch chuẩn:

Để đo lường mức độ rủi ro cần xác định mức độ tập trung hay phân tán của các đại lượng qua chỉ tiêu kỳ vọng toán học (số trung bình):

+ Nếu số liệu lấy từ số lần thống kê:

$$\bar{x} = \frac{1}{n} \sum_{j=1}^n X_j$$

$$\sigma_x^2 = \sum_{j=1}^n \frac{1}{n} (x_j - \bar{x})^2 \Rightarrow \sigma_x = \sqrt{\sigma_x^2}$$

Trong đó:  $\bar{x}$  : chỉ tiêu bình quân;  $\sigma$  : độ lệch chuẩn

+ Nếu tính theo các số liệu của biến cố theo xác suất:

$$E(X) = \sum_{j=1}^n P_j X_j \quad \text{với: } \sum_{j=1}^n P_j = 1$$

$$\text{Ta có: } \sigma_x^2 = \sum_{j=1}^n P_j (x_j - E(x))^2 \Rightarrow \sigma_x = \sqrt{\sigma_x^2}$$

Để đánh giá mức độ rủi ro của các phương án đầu tư người ta so sánh các phương án có cùng kỳ vọng toán học, phương án nào có độ lệch chuẩn ( $\sigma$ ) lớn



hơn thì phương án đó rủi ro cao hơn. Trường hợp các phương án có kỳ vọng toán học khác nhau thì phải tính thêm hệ số biến động, phương án nào có hệ số biến động cao hơn thì là phương án có nhiều rủi ro hơn. Hệ số biến động được tính bằng cách lấy độ lệch chuẩn chia cho vốn đầu tư hoặc chia cho kỳ vọng toán học.

$$H_{\sigma x} = \frac{\sigma}{V_0} \text{ hoặc } H_{\sigma x} = \frac{\sigma_x}{E(x)}$$

$H_{\sigma x}$  càng lớn thì rủi ro càng cao và ngược lại.

## **CHƯƠNG II: THỰC TRẠNG KINH DOANH CÁ CƯỢC, DỰ THƯỜNG TẠI VIỆT NAM - SƠ LƯỢC VỀ KINH DOANH DỰ THƯỜNG BÓNG ĐÁ TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA VÀ NHU CẦU ĐẶT CƯỢC BÓNG ĐÁ TẠI VIỆT NAM**

### **2.4 Thực trạng kinh doanh cá cược, dự thường tại Việt Nam hiện nay:**

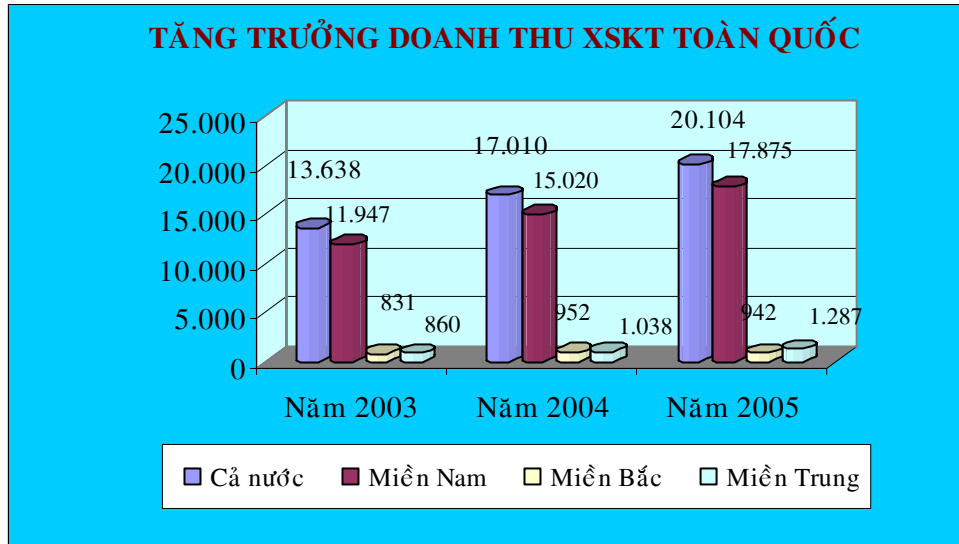
#### **2.4.1 Kinh doanh xổ số kiến thiết:**

Xổ số kiến thiết ra đời ở Việt Nam từ thời Pháp thuộc, đợt xổ số phát hành đầu tiên vào những ngày đầu năm 1962 do công ty xổ số kiến thiết (“XSKT”) Thủ đô tại Hà Nội tổ chức. Từ sau năm 1975, các công ty xổ số kiến thiết lần lượt ra đời với mục đích tạo nguồn quỹ để phục vụ cho công cuộc kiến thiết đất nước sau chiến tranh. Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết đã được các địa phương sử dụng để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi xã hội như: y tế, giáo dục, bệnh viện, trường học, các công trình công cộng.

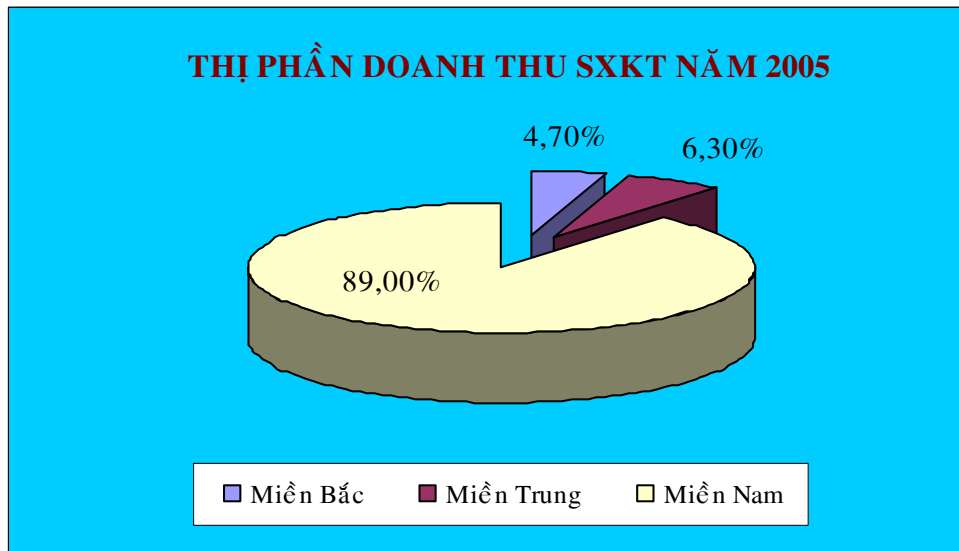
Theo công bố của Bộ Tài chính tại Hội nghị đánh giá hoạt động xổ số kiến thiết năm 2004-2005 và định hướng phát triển đến năm 2010 thì hiện nay cả nước có 63 công ty XSKT và 01 Ban xổ số kiến thiết (Ban XSKT Bắc Cạn) đều thuộc sở hữu 100% vốn nhà nước. Trong đó: 58 công ty hoạt động theo mô hình công ty Nhà nước; 5 công ty hoạt động theo mô hình công ty TNHH một thành viên (công ty XSKT Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng, Tây Ninh, Thủ Đức). Các công ty XSKT thực sự chuyển sang kinh doanh và hạch toán độc lập, tự chịu trách nhiệm trước khách hàng, chủ sở hữu và pháp luật về kết quả kinh doanh. Kể từ sau Hội nghị tổng kết công tác xổ số kiến thiết toàn quốc diễn ra vào cuối năm 2003, thị trường xổ số kiến thiết cả nước tăng liên tục với tốc độ cao, tính bình quân tốc độ phát triển đạt trên 22%/năm (giai đoạn 1997-2003 tốc độ bình quân đạt 17%). Tuy nhiên, mức độ phát triển giữa các khu vực vẫn không đồng đều, tỷ trọng khu vực miền Bắc và miền Trung còn thấp so với khu vực miền Nam (tổng doanh thu của khu vực miền Nam so với cả nước tăng từ 87% năm 2003 lên 89% năm 2005). Nguồn thu vào ngân sách nhà nước từ hoạt động XSKT liên tục tăng qua các năm, nhiều địa phương số thu từ hoạt động xổ số tiếp tục chiếm tỷ trọng khá lớn trong tổng thu ngân sách địa phương cụ thể: Tây

Ninh 33%, Vĩnh Long 38%, Đồng Tháp 25%, Bạc Liêu 30%, Bến Tre 30%, Tiền Giang 29%, Long An 24%, Sóc Trăng 24%, Trà Vinh 35%“.

*Đơn vị tính: tỷ đồng*



*Đơn vị tính: tỷ đồng*

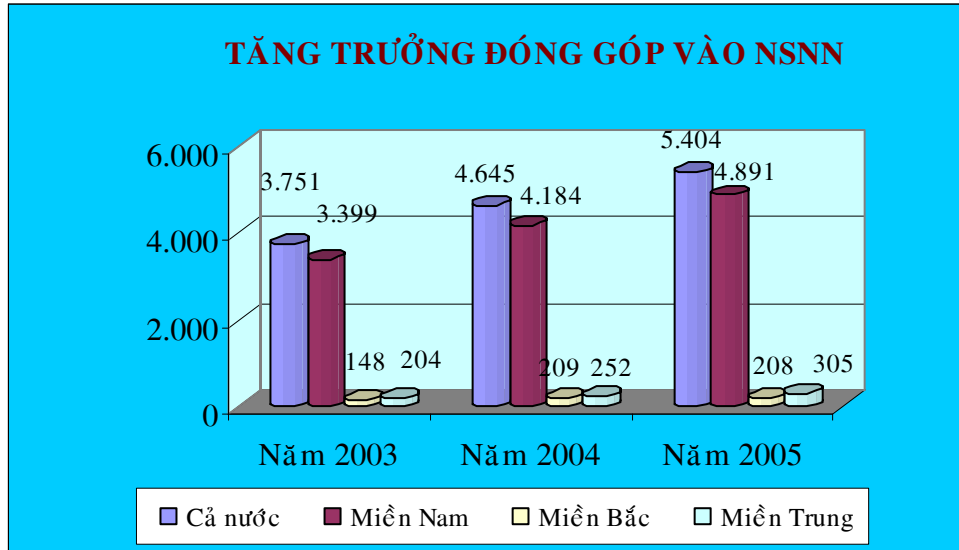


Hiện tại, ở nước ta đang tồn tại năm (5) loại hình xổ số, bao gồm: xổ số truyền thống, xổ số điện toán, xổ số lô tô thủ công và xổ số cào, xổ số bóc. Trong năm (5) loại hình nêu trên thì xổ số truyền thống là loại hình xổ số giữ vị trí chủ đạo chiếm thị phần lớn nhất tới 95,3%, các loại hình khác có tỷ trọng như sau: xổ số lô tô 2,8%; xổ số bóc, cào 1,7%; xổ số điện toán 0,1%.

Khu vực miền Nam: Xổ số truyền thống chiếm 99,2% thị phần. Cơ cấu giải thưởng tiếp tục được giữ ổn định. Bộ vé phát hành được nâng cao bình quân

khoảng 200 tờ vé/bộ. Các loại hình xổ số khác như xổ số lô tô thủ công, xổ số điện toán chưa được triển khai. Hiện tại chỉ có công ty xổ số Bình Thuận, Lâm Đồng duy trì xổ số bốc nhưng với số lượng không nhiều.

*Đơn vị tính: tỷ đồng*



*Nguồn: Trang 3 và 4 Báo cáo của Bộ Tài Chính tại Hội Nghị đánh giá hoạt động XSKT năm 2004-2005 và định hướng phát triển đến năm 2010.*

*Khu vực miền Trung:* Xổ số truyền thống chiếm tỷ trọng 83,3% thị phần. Loại hình xổ số lô tô chỉ có 5 tỉnh phát hành, doanh thu chiếm tỷ trọng 5,4% tổng doanh thu của toàn khu vực. Loại hình xổ số bốc có nhiều tỉnh phát hành, doanh thu chiếm tỷ trọng 12,3% tổng doanh thu phát hành.

*Khu vực miền Bắc:* Xổ số truyền thống chỉ chiếm tỷ trọng khoảng 37,8% tổng doanh thu. Xổ số lô tô trong năm 2005 không tăng so với năm 2004, tuy nhiên vẫn chiếm tỷ trọng 54,4% tổng doanh thu các loại hình xổ số khu vực. Xổ số cào, xổ số bốc không phát triển sôi động và giảm dần, chỉ có tác dụng làm phong phú các loại hình xổ số và chiếm tỷ trọng 5,4% doanh thu các loại hình xổ số khu vực. Xổ số điện toán là loại hình sản phẩm hiện đại, được thí điểm từ tháng 8/1999 tại Hà Nội. Doanh thu năm 2004 đạt được 18,4 tỷ đồng, năm 2005 đạt 21,6 tỷ đồng, doanh thu này còn thấp xa so với dung lượng thiết kế do giá vé cao, cơ cấu giải thưởng chưa hợp lý, lệ thuộc vào hợp đồng đã ký và thiết kế

phần mềm của nước ngoài, công tác tổ chức kinh doanh còn nhiều bất cập, tỷ trọng chiếm 2,3% tổng doanh thu các loại hình xổ số khu vực.

✓ Nhận xét: Nhìn chung, các công ty xổ số kiến thiết đã góp phần quan trọng vào công cuộc kiến thiết đất nước thông qua việc đóng góp các khoản thuế và lợi nhuận thu được từ hoạt động kinh doanh vào ngân sách nhà nước. Hình thức kinh doanh hiện tại của các công ty xổ số kiến thiết tại Việt Nam là khá lạc hậu và đơn điệu. Vé số được in sẵn, phân phối rất thủ công bằng hình thức thông qua hệ thống các đại lý bán vé số và người đi bán dạo. Người mua rất hạn chế trong việc chọn lựa những con số mà mình thích vì chỉ có thể chọn những tấm vé số mà người bán đang có, việc này làm cho vé số kiến thiết thiếu tính hấp dẫn. Phương thức tổ chức không đồng nhất, quay số, bán vé số còn mang tính thủ công, giải thưởng thấp, ngoài ra còn nhiều trường hợp tiêu cực trong tổ chức quay số như trường hợp sắp đặt kết quả xổ số xảy ra tại công ty xổ số kiến thiết tỉnh Long An trong vài năm trước. Vì những nguyên nhân trên XSKT đã gây mất lòng tin của người chơi và làm cho nó bị giảm đi tính hấp dẫn.

✓ Ưu điểm: Hoạt động kinh doanh xổ số kiến thiết hàng năm góp phần rất lớn trong việc đóng góp vào ngân sách nhà nước thông qua các nghĩa vụ về thuế. Nộp ngân sách năm 2005 đạt 5.404 tỷ đồng bằng 4,7% tổng thu nội địa và bằng 2,5% so với tổng thu ngân sách nhà nước.

*Bảng 1: Tình hình nộp ngân sách nhà nước của các công ty kinh doanh XSKT*

STT	Khu vực	Năm 2003 (Tỷ đồng)	Năm 2004 (Tỷ đồng)	Năm 2005 (Tỷ đồng)
1	Miền Bắc	148	209	208
2	Miền Trung	204	252	305
3	Miền Nam	3.398	4.184	4.891
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.750</b>	<b>4.645</b>	<b>5.404</b>

*Nguồn: Trang 8 Báo cáo của Bộ Tài Chính tại Hội Nghị đánh giá hoạt động XSKT năm 2004-2005 và định hướng phát triển đến năm 2010.*

Bên cạnh đó, các công ty xổ số kiến thiết cũng điều tiết một phần lợi nhuận thu được từ hoạt động kinh doanh vào phúc lợi xã hội. Hoạt động kinh doanh xổ

số kiến thiết với hệ thống đại lý rộng khắp đã giải quyết được việc làm cho một lực lượng lao động lớn trong xã hội, nhiều đối tượng chính sách xã hội đã tìm được việc làm thông qua các đại lý xổ số kiến thiết, nhiều người cơ nhỡ đã tự kiếm sống và có cơ hội vươn lên từ việc bán vé xổ số, hoạt động kinh doanh xổ số đã giải quyết việc làm cho từ 200.000 – 250.000 lao động với mức thu nhập ổn định bình quân từ 800.000 – 1.200.000 đồng/tháng. Ngoài ra, xổ số kiến thiết đã phần nào đáp ứng được nhu cầu vui chơi giải trí của đông đảo người dân và góp phần không nhỏ trong việc ổn định trật tự xã hội, hạn chế phần nào tệ nạn cờ bạc, cá cược bóng đá bất hợp pháp.

✓ Nhược điểm: Bên cạnh những lợi ích về kinh tế và xã hội mà hoạt động kinh doanh xổ số mang lại thì nó cũng phát sinh ra những tiêu cực cho xã hội là tệ nạn “số đề”. Nạn số đề là một dạng biến tướng và là loại hình ăn theo hoạt động kinh doanh xổ số kiến thiết. Theo khảo sát 18 tỉnh, thành phố trọng điểm thì số lượng các chủ đề với doanh số thu đề từ 500 triệu đồng đến hàng tỷ đồng một ngày đêm có hơn 200 đối tượng (Nguồn: Trang 1, Báo cáo kết quả phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm cờ bạc dưới hình thức số đề, cá độ bóng đá, trò chơi có thưởng dành cho người nước ngoài 5 năm (20/11/2000-20/11/2005) của Tổng Cục Cảnh sát – Bộ Công an ngày 13/3/2006).

Số đề ra đời và hoạt động bất hợp pháp tại Việt Nam từ rất lâu và ngày càng phát triển nhưng nhà nước không có biện pháp hữu hiệu nào để khắc phục và hạn chế. Ngược lại, nó càng thịnh hành và phát triển khắp nơi trên cả nước, doanh thu cá đề ước tính cao hơn nhiều lần so với xổ số kiến thiết hiện nay vì những nguyên nhân sau:

- Cách thức kinh doanh số đề rất đơn giản và rất linh hoạt. Người chơi có thể chọn mua bất kỳ con số nào mà mình thích hoặc cho là con số may mắn với số tiền đầu tư không giới hạn việc này đã tạo điều kiện rất thuận lợi cho người chơi và kích thích lòng tham của người chơi số đề khi đầu tư càng nhiều sự lựa chọn (con số) thì cơ hội trúng giải càng nhiều, tiền đầu tư càng lớn thì tiền trúng thưởng càng cao đây là ưu điểm của số đề so với xổ số

kiến thiết và là nguyên nhân tại sao số đề càng ngày càng phát triển như hiện nay.

- Số tiền trúng giải của số đề cao hơn tiền trúng giải 2 số trong XSMT truyền thống. Ví dụ: đầu tư 1.000 đồng vào số đề giải 2 số sau sẽ trúng được 70.000 đồng, trong khi 2.000 đồng vé số kiến thiết chỉ trúng 20.000 đồng.

Chúng ta có thể nhận xét rằng số đề chính là hình thức mở rộng và phát triển của hình thức xổ số kiến thiết và nguyên nhân phát sinh ra loại hình này là do cách thức tổ chức xổ số kiến thiết còn hạn chế, thủ công và chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của thị trường và thị hiếu của người dân. Hình thức cá đề tương tự như hoạt động kinh doanh xổ số 4D (4-Digit numbers) tại Singapore pools ở Singapore, loại hình kinh doanh dự thưởng này được Chính phủ Singapore công nhận và hoạt động kinh doanh hợp pháp từ những năm 1980, ngày nay nó rất phổ biến và thịnh hành tại Singapore. Vậy, tại sao chúng ta không công nhận sự tồn tại của số đề? Tại sao nhà nước không cho phép các công ty xổ số kiến thiết tổ chức kinh doanh và khai thác số đề một cách hợp pháp để thu thuế và lợi nhuận sẽ mang lại lợi ích to lớn cho xã hội hơn là để nó tồn tại bất hợp pháp và vô tình làm thất thoát thuế và lợi nhuận vào một số tay chủ đề bất chính, chưa kể nhiều trường hợp quyền lợi của người chơi không được luật pháp bảo vệ khi trúng đề nhưng không được trả thưởng do chủ đề bỏ trốn việc này gây tác động xấu đến trật tự an ninh xã hội.

#### 2.4.2 Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng giành cho người nước ngoài:

Từ khi mở cửa kinh tế đất nước, chúng ta đã thu hút một lượng lớn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, song song đó số lượng người nước ngoài gồm các nhà đầu tư, thương gia và khách du lịch vào Việt Nam ngày càng tăng. Xuất phát từ nhu cầu vui chơi giải trí cho đối tượng này một số đơn vị đã xin Chính phủ cho phép kinh doanh loại hình trò chơi điện tử có thưởng phục vụ cho đối tượng là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Loại hình kinh doanh này xuất hiện lần đầu tiên tại Việt Nam vào khoảng cuối những năm 90 và đầu năm 2000. Đến cuối năm 2005 đã có 33 doanh nghiệp được cấp phép (22 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và 11 doanh nghiệp trong nước) với 56 bàn và

1.931 máy. Tổng số vốn đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp được cấp phép kinh doanh trò chơi có thưởng là 513,515 triệu USD trong đó vốn đã thực hiện là 425 triệu USD.

Trong thời gian qua loại hình kinh doanh này phát triển rất nhanh và tập trung tại một số tỉnh thành lớn trong cả nước như: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng và Nha Trang. Có thể nêu một vài nơi điển hình như: xòng bạc ở Đồ Sơn – Hải Phòng, xòng bạc ở Đảo Hòn Tre - Nha Trang; và rất nhiều điểm kinh doanh máy trò chơi điện tử có thưởng tại các khách sạn lớn 4, 5 sao (các loại máy trò chơi điện tử có thưởng phổ biến như weikie, jackpot, bacarat, roulette) như tại: khách sạn Deawoo; khách sạn Fortuna; OV club tại khách sạn Horison tại Hà Nội; OV club tại khách sạn Equatorial; Câu lạc bộ Palazzo tại khách sạn Sheraton; khách sạn Red; khách sạn Omni; khách sạn New world; công ty LD Nhà hàng ăn uống Sài Gòn (Giấy phép kinh đầu tư số: 366/GPĐC2, ngày 6/3/2002); khách sạn Renaissance Riverside Saigon (Giấy phép kinh đầu tư số: 403/GPĐC3, ngày 28/3/2003) tại TP. Hồ Chí Minh.

Trong những năm gần đây mặc dù có nhiều biến động không thuận lợi cho ngành du lịch tại Việt Nam do dịch SARS và cúm gia cầm nhưng số doanh nghiệp kinh doanh máy trò chơi điện tử có thưởng lại tăng, doanh thu của hoạt động kinh doanh đặt cược, trò chơi có thưởng vẫn tiếp tục tăng: năm 2004 là 2.316 tỷ đồng; năm 2005 là 2.823 tỷ đồng tăng 21% so với năm 2004. Số thu ngân sách nhà nước từ hoạt động kinh doanh trò chơi có thưởng năm 2005 tăng 40% so với năm 2004 (năm 2004 là 205 tỷ đồng; năm 2005 là 287,5 tỷ đồng). Về mặt pháp lý, hiện nay chỉ có 02 văn bản được ban hành để điều chỉnh và hướng dẫn hoạt động kinh doanh trò chơi có thưởng dành cho người nước ngoài đó là: Quyết định số: 32/2003/QĐ-TTg ngày 27/2/2003 của Thủ Tướng Chính phủ ban hành Quy chế về hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và Quyết định số: 91/2005/QĐ-BTC ngày 08/12/2005 của Bộ Tài Chính ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động kinh doanh trò chơi có thưởng.



✓ Nhận xét: Hoạt động kinh doanh trò chơi có thưởng tại Việt Nam hiện nay đã phần nào đáp ứng được nhu cầu của xã hội. Tuy nhiên, hoạt động này vẫn còn bị hạn chế chỉ phục vụ cho đối tượng mang hộ chiếu nước ngoài việc này dẫn đến nhiều đối tượng là công dân Việt Nam có nhu cầu giải trí thì lại không được đáp ứng vì thế họ đã sang các quốc gia lân cận như: Campuchia, Thái Lan, Macau, Malaysia đánh bạc đã gây thất thoát một lượng rất lớn ngoại tệ chảy ra nước ngoài. Bên cạnh đó, vì mục đích lợi nhuận nhiều điểm kinh doanh trò chơi có thưởng đã bất chấp việc vi phạm pháp luật cho người Việt Nam vào chơi tại các điểm kinh doanh máy trò chơi điện tử có thưởng. Thiết nghĩ, Chính phủ nên xem xét việc cho phép người Việt Nam được chơi đánh bạc và trò chơi có thưởng hơn là cấm sẽ làm thất thoát một khoản lớn thuế và ngoại tệ chảy ra nước ngoài. Được biết hiện nay ở Châu Á, chỉ có hai quốc gia là Miến điện và Việt Nam áp dụng quy định chỉ cho người mang hộ chiếu nước ngoài vào chơi tại các điểm chơi trò chơi điện tử có thưởng, ngoài ra hầu hết các quốc gia khác đều cho phép người trong nước được tự do vào chơi (trừ Hồng Kông không kinh doanh loại hình này).

#### 2.4.3 Kinh doanh dự thưởng đua ngựa tại trường đua Phú Thọ:

Hoạt động đua ngựa bắt đầu vào năm 1893 do một số sĩ quan và dân quân người Pháp thành lập với tên gọi là “Hội đua ngựa Sài Gòn” trụ sở đặt trong cơ binh đường Deverdun (đường Cách mạng tháng 8 ngày nay). Sau một thời gian hoạt động, hoạt động đua ngựa phải bị gián đoạn do chiến tranh Thế giới lần thứ I (1914-1918). Đến năm 1920, đua ngựa hoạt động trở lại và có nhu cầu gia tăng do đó Hội đua ngựa đã xây dựng trường đua mới vào năm 1932 chính là trường đua Phú Thọ ngày nay. Hoạt động đua ngựa lại bị gián đoạn trong chiến tranh Thế giới lần thứ II do quân Nhật lấy hết ngựa phục vụ cho chiến tranh. Sau ngày đất nước được giải phóng (30/4/1975), trường đua được chuyển đổi thành Trường đào tạo - huấn luyện thể dục thể thao cho khu vực miền nam. Tháng 11/3/1989, trường đua được hoạt động trở lại và được quản lý bởi Câu lạc bộ Thể thao Phú Thọ trực thuộc Sở Thể dục thể thao thành phố và chính thức tổ chức đua ngựa có đặt cược theo Quyết định số: 8406/QĐ-UB-VX do Ủy ban nhân dân thành phố

Hồ Chí Minh cấp ngày 14/12/2000. Vì trường đua được xây dựng từ thời thuộc Pháp nên cơ sở vật chất xuống cấp trầm trọng với nhu cầu nâng cấp trường đua, được sự chấp thuận của Ủy ban tại Công văn số: 482/UB-VX, ngày 08/4/2002 vào tháng 03/6/2003 Câu lạc bộ Thể thao Phú Thọ đã ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với công ty TNHH Thiên Mã để nâng cấp trường đua với vốn đầu tư là 1,55 triệu USD.

Sau hơn gần 1 năm xây dựng, cải tạo nâng cấp trường đua, đầu tư mua sắm mới thiết bị chuyên dùng trong kinh doanh cá cược đua ngựa như: nhập khẩu 104 máy bán vé đặt cược tự động (Wagering terminal J4910) do Úc sản xuất; nhập khẩu hệ thống chụp ảnh đích đến (Photo finish system); nhập khẩu bảng điện tử báo kết quả cuộc đua (Standard Semaphore board); nhập khẩu hộp xuất phát (Starting box); lắp đặt hệ thống truyền hình mạch kín (CCTV system) với trên 100 tivi dùng để cung cấp thông tin dự thưởng cho khách hàng; cải tạo đường đua theo đúng tiêu chuẩn quốc tế; nhập khẩu 40 ngựa thuần chủng (thoroughbred horse) từ Úc. Được đầu tư đúng mức trường đua Phú Thọ ngày nay có bộ mặt mới khang trang và hiện đại ngang tầm với trường đua các nước trong khu vực, cơ sở vật chất trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quốc tế đã tạo cho khách hàng nhiều tiện nghi khi đến với trường đua. Hiện nay, dự án hợp tác kinh doanh đã đi vào hoạt động và đang gặt hái được rất nhiều thành công trong bước đầu như việc cung cấp cho khách hàng có được một điểm vui chơi giải trí hiện đại; số lượng khách đến với trường đua ngày càng tăng trung bình từ 3.500 người vào ngày thứ 7 và 4.000 người vào ngày Chủ nhật; doanh thu tăng gấp đôi so với trước khi hợp tác kinh doanh, doanh thu cá cược năm 2005 đạt trên 138 tỷ đồng trong khi số liệu 6 tháng đầu năm 2004 chỉ đạt khoảng trên 40 tỷ đồng; thuế nộp cho nhà nước tăng gấp ba lần so với trước đây, thực nộp vào ngân sách nhà nước năm 2005 khoảng trên 13 tỷ đồng. Bên cạnh những thành công bước đầu khá ấn tượng nhưng dự án cũng đang gặp không ít khó khăn trong việc loại bỏ những tiêu cực trong tổ chức đua ngựa nhưng việc chủ ngựa dùng chất kích thích cho ngựa trước khi đua, việc bán độ hay dàn xếp kết quả và đặc biệt là nạn cá cược

lậu do một vài cá nhân tổ chức cá cược bên ngoài hệ thống dự thưởng của dự án gây thất thu một khoản lớn doanh thu cho dự án và thuế phải nộp cho nhà nước.

✓ Nhận xét: Kinh doanh đặt cược đua ngựa là một trong những loại hình kinh doanh đặt cược được công nhận và cho phép hoạt động hợp pháp công khai phục vụ cho công chúng ở nước ta và đã phần nào đáp ứng được nhu cầu của một nhóm đông người Hoa đang sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, kinh doanh cá cược đua ngựa đã cung cấp cho ngành du lịch của thành phố thêm một loại sản phẩm du lịch đặc thù và duy nhất ở Việt Nam để phục vụ nhu cầu khách du lịch trong và ngoài nước khi đến với thành phố; các khoản thuế thu được từ hoạt động kinh doanh này cũng là một trong những nguồn thu quan trọng và ổn định vào ngân sách nhà nước trong thời gian qua.

#### 2.4.4 Kinh doanh dự thưởng đua chó tại Vũng Tàu:

Hoạt động kinh doanh đua chó giải trí có dự thưởng tại sân vận động Lam Sơn, 15 Lê Lợi – thành phố Vũng Tàu do chủ đầu tư là công ty liên doanh dịch vụ thể thao thi đấu giải trí (SES) (“Công ty”) được thành lập theo Giấy phép đầu tư số 02/GP-BV do Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 09/3/1998. Công ty đã đầu tư, nâng cấp và cải tạo lại sân vận động Lam Sơn tại thành phố Vũng Tàu, xây mới đường đua chó và thành lập Trung tâm huấn luyện chó đua tại thị xã Bà Rịa với tổng số vốn đầu tư trên 5 triệu USD. Công ty chính thức đi vào hoạt động kinh doanh từ tháng 5/2000. Hiện nay, Công ty đang sở hữu một đàn chó trên 600 con trong đó có khoảng 250 con dùng để đua. Hàng năm, trường đua chó Vũng Tàu thu hút hàng trăm ngàn lượt khách đến tham quan xem đua chó. Hiện tại trường đua mở cửa vào mỗi tối thứ 7 hàng tuần để phục vụ khách du lịch và dân tại địa phương đến tham gia vui chơi giải trí vào cuối tuần. Chỉ sau một thời gian ngắn hoạt động Công ty cũng đã đóng góp phần đáng kể vào ngân sách nhà nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cũng như góp phần giải quyết công ăn việc làm cho hàng trăm lao động tại địa phương. Trường đua chó Vũng Tàu được xem là nơi đầu tiên và duy nhất ở Việt Nam được phép kinh doanh đặt cược hợp pháp tại Việt Nam do tư nhân quản lý. Hiện nay, Công ty hoạt động chưa có lợi nhuận do số lượng khách tham gia cá cược còn ít, để duy

trì và phát triển hoạt động kinh doanh Công ty đang có kế hoạch xin phép Chính phủ mở rộng địa bàn kinh doanh đến một số tỉnh thành lớn như: Hồ Chí Minh, Hà Nội và Cần Thơ.

✓ Nhận xét: Đây là một loại hình kinh doanh mới lạ và lần đầu tiên được du nhập vào Việt Nam, tuy mới xuất hiện trong khoảng thời gian ngắn nhưng nó đã được tiếp đón và chấp nhận bởi số đông khán giả đến xem đua chó giải trí đã tạo thêm một sản phẩm mới trong ngành du lịch tại thành phố Vũng Tàu cũng như góp phần thu hút khách du lịch đến với thành phố biển. Do việc kinh doanh cá cược đua chó được tổ chức một cách có hệ thống theo quy chế đua chó được đăng ký và giám sát bởi các cơ quan chức năng nên đã tạo ra một môi trường kinh doanh giải trí trung thực và lành mạnh cho khách hàng. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh giải trí đua chó còn đóng góp đáng kể vào ngân sách nhà nước.

#### 2.4.5 Dịch vụ xử lý dữ liệu dự thưởng bóng đá tại công ty TNHH phần mềm tiếp thị thể thao:

Công ty TNHH Phần mềm tiếp thị thể thao (SMS) (“Công ty”) là công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài được thành lập và hoạt động theo Giấy phép đầu tư số 337/GP-HCM do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/3/2002 có trụ sở đặt tại Công viên phần mềm Quang Trung, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh với chức năng hoạt động kinh doanh chính là: Sản xuất phần mềm và cung cấp dịch vụ xử lý số liệu đăng ký thể thao qua mạng phục vụ cho khách hàng là tổ chức kinh doanh đặt cược ở nước ngoài (không phục vụ cho cá nhân). Hiện tại, công ty đã đầu tư một hệ thống xử lý dữ liệu rất hiện đại để nhận các thông tin và xử lý thông tin đăng ký thể thao cho khách hàng ở nước ngoài thông qua các hợp đồng dịch vụ xử lý dữ liệu thể thao. Vì được đầu tư đúng mức với hệ thống trang thiết bị hiện đại với một đội ngũ nhân viên xử lý thông tin đăng ký dự thưởng chuyên nghiệp đã tạo được uy tín và tín nhiệm với nhiều khách hàng nước ngoài. Hiện tại, Công ty có trên 100 nhân viên xử lý thông tin người Việt nam và trên 70 chuyên viên người nước ngoài đang làm việc tại trung tâm xử lý dữ liệu thể thao, Công ty cũng đã ký nhiều hợp đồng cung cấp dịch vụ xử lý dữ liệu cá cược bóng đá cho công ty mẹ Darsworth tại

Thái Lan và một vài công ty kinh doanh cá cược tại Anh với giá trị mỗi hợp đồng khoản trên 100.000USD/tháng. Công ty được xem là đơn vị duy nhất cung cấp dịch vụ xử lý dữ liệu dự thưởng thể thao tại Việt Nam, hoạt động kinh doanh của công ty hiện nay rất hiệu quả và có xu hướng phát triển nhanh.

✓ **Nhận xét:** Xử lý dữ liệu thể thao là loại hình dịch vụ đặc thù và duy nhất tại Việt Nam. Tuy chỉ mới trong thời gian ngắn hoạt động nhưng Công ty đã gặt hái được nhiều thành công, quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty ngày càng được mở rộng, Công ty đã góp phần giải quyết việc làm cho trên 100 lao động người Việt nam, thu nhập của nhân viên khá cao bình quân khoảng 4 triệu đồng/người/tháng. Tuy nhiên, phạm vi hoạt động kinh doanh của công ty hiện tại bị hạn chế chỉ được phép cung cấp dịch vụ xử lý dữ liệu thể thao cho các tổ chức kinh doanh cá cược hợp pháp ở nước ngoài mà thôi trong khi nhu cầu cá cược trong bóng đá tại Việt nam là rất lớn, nó đang tập trung vào các đường dây cá cược lậu. Nếu Công ty được phép kinh doanh đặt cược hợp pháp tại Việt Nam sẽ giúp đáp ứng nhu cầu đặt cược bóng đá đang tăng nhanh của xã hội cũng như góp phần hạn chế nạn cá cược lậu đang tồn tại trong nhiều năm qua tại Việt Nam và nhà nước sẽ thu được khoản thuế rất lớn từ hoạt động kinh doanh này.

## **2.5 Sơ lược về hoạt động kinh doanh dự thưởng bóng đá tại một số nước:**

### **2.5.1 Tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá tại Hồng Kông:**

#### **2.5.1.1 Giới thiệu sơ lược:**

Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông (The Hong Kong Jockey Club) là tổ chức duy nhất kinh doanh đặt cược bóng đá, xổ số và kinh doanh cá ngựa tại Hồng Kông, được thành lập vào năm 1846 mục đích hoạt động kinh doanh chính của Câu lạc bộ là nhằm phúc lợi xã hội và từ thiện. Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông rất thành công và nổi tiếng với hoạt động kinh doanh cá ngựa, doanh số cá cược đua ngựa trung bình mỗi ngày đua hiện nay trên 400 triệu HK\$ khoảng 50 triệu USD (hơn gấp 530 lần doanh thu một ngày đua tại Trường đua Phú Thọ). Được sự phê duyệt của Chính quyền Hồng Kông, Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông lần đầu tiên cho ra mắt loại hình kinh doanh đặt cược bóng đá vào ngày 01/8/2003 nhằm đáp ứng nhu cầu đặt cược bóng đá của công chúng Hồng Kông. Câu lạc bộ

Nài ngựa Hồng Kông tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá theo hình thức đặt cược bóng đá (soccer betting), dùng các trận đấu bóng đá tại các giải đấu lớn bên ngoài Hồng Kông như Giải ngoại bóng đá hạng Anh; Vô địch quốc gia Pháp, Ý...v.v để tổ chức kinh doanh và đang áp dụng các loại cá cược sau:

- ODD / OVEN; ALL UP ODD / OVEN: Đoán tỷ số chẵn, lẻ một trận đấu; nhiều trận đấu.
- FIRST SCORE: Cầu thủ ghi bàn đầu tiên
- HANDICAP; ALL UP HANDICAP: Đoán tỷ số trận đấu có chấp tỷ số của một trận đấu; của nhiều trận đấu.
- HANDICAP HAD; ALL UP HANDICAP HAD: Đoán tỷ số trận đấu có chấp tỷ số.
- HILO; ALL UP HILO: Đoán tỷ số nhiều hay ít của trận đấu
- HAFU: Đoán tỷ số hiệp đầu và cả trận
- DOUBLE HAFU SCORE: Đoán tỷ số hiệp đầu và cả trận cho 2 trận đấu được chọn
- TOTAL GOALS; ALL UP TOTAL GOALS: Đoán tổng tỷ số trận đấu
- HOME/AWAY/DRAW; ALL UP HOME/AWAY/DRAW: Đoán tỷ số thắng, thua, hoà
- CORECT SCORE; ALL UP CORECT SCORE: Đoán trúng tỷ số trận đấu

Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông đã đầu tư một hệ thống trang thiết bị đăng ký dự thưởng rất hiện đại, cung cấp cho khách hàng nhiều tiện lợi trong việc tham gia đăng ký dự thưởng với các tiện ích sau:

- Điện thoại cố định (Telephone betting)
- Dự thưởng trực tuyến di động (Mobile online betting)
- Dự thưởng trực tuyến qua internet (Online betting)
- Nhấn tin qua các thiết bị dự thưởng điện tử khác như: customer input terminal, PAD betting service, MangoSports.
- Hệ thống đăng ký dự thưởng (outlets) gồm 116 điểm được lắp đặt khắp Hồng Kông dùng trong kinh doanh đặt cược bóng đá, xổ số và cá ngựa.

#### 2.5.1.2 Thành tựu đạt được:

Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông là đơn vị nộp thuế lớn nhất vào ngân sách nhà nước tại Hồng Kông, số thuế đã nộp trong năm 2004/2005 là 12,3 tỷ HK\$ tương đương 1,5 tỷ USD chiếm 9,7% trên tổng số thuế thu được của Chính phủ. Riêng đối với kinh doanh cá cược bóng đá, chỉ trong thời gian ngắn hoạt động với lợi thế về điều kiện cơ sở vật chất hiện đại, hệ thống dự thưởng tự động rải khắp Hồng Kông, hệ thống dự thưởng cá cược qua điện thoại, internet đã giúp cho việc kinh doanh đặt cược bóng đá thành công rất nhanh và kết quả kinh doanh đạt được rất cao. Doanh thu đặt cược bóng đá trong năm tài chính từ tháng 6/2003 đến tháng 6/2004 đạt 16,063 tỷ HK\$ khoảng hơn 2 tỷ USD cao gấp 2,74 lần doanh thu xổ số; doanh thu sau trả thưởng và thuế cá cược là 1.650 triệu HK\$ tương đương 200 triệu USD (Nguồn: trang 107 – Báo cáo tài chính của Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông trong niên độ tài chính kết thúc vào 30/6/2004).

Với mục tiêu kinh doanh của Câu lạc bộ là dùng lợi nhuận thu được từ hoạt động kinh doanh đóng góp vào phúc lợi xã hội và từ thiện. Trong năm 2003-2004, Câu lạc bộ đã đóng góp cho phúc lợi xã hội và từ thiện với tổng số tiền là 974,592 triệu HK\$ tương đương 125 triệu USD. Cụ thể:

- Tài trợ cho dịch vụ cộng đồng (community service): 231,594 triệu HK\$ tương đương 29,67 triệu USD.
- Tài trợ cho giáo dục và đào tạo (Education and training): 285,002 triệu HK\$ tương đương 36,51 triệu USD.
- Tài trợ cho y tế và chăm sóc sức khỏe cộng đồng (Medical and Health): 176,434 triệu HK\$ tương đương 22,6 triệu USD.
- Tài trợ cho thể thao, giải trí và văn hoá (Sports, creation and culture): 281,562 triệu HK\$ tương đương 36,07 triệu USD.

(Nguồn: trang 67 đến trang 75 Báo cáo tài chính kết thúc vào 30/6/2004 của câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông)

## 2.5.2 Tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá tại Singapore:

### 2.5.2.1 Giới thiệu sơ lược:

Singapore pools Limited có trụ sở đặt tại số 1 Selegie Road, #01-01 Paradiz Centre, Singapore 188306, được thành lập vào ngày 23/5/1968 với nỗ lực kèm hãm nạn cá cược lậu tại Singapore và là một trong những tổ chức kinh doanh cá

cược hợp pháp đầu tiên tại Singapore. Mục tiêu hoạt động của Singapore pools là nhằm cung cấp một môi trường cá cược hợp pháp cho người tham gia cá cược và dùng lợi nhuận thu được vào mục đích phúc lợi xã hội và hỗ trợ phát triển thể thao chuyên nghiệp tại Singapore.

Hiện nay, Singapore pools cung cấp hai (2) loại sản phẩm chính là kinh doanh cá cược bóng đá và kinh doanh xổ số. Trong thời gian đầu hoạt động, Singapore pools chỉ đơn thuần tổ chức kinh doanh xổ số với các loại hình sau: Toto (1968), Singapore Sweep (1969), 4-Digit numbers (1980s); riêng kinh doanh cá cược bóng đá chỉ mới bắt đầu đi vào hoạt động từ năm 1999.

Singapore pools đang áp dụng 10 loại cá cược trong bóng đá như sau:

- 1 x 2: Đoán đội chủ nhà thắng, hoà và đội khách thắng
- ½ GOAL: Đoán đội chủ nhà thắng hay đội khách thắng có chấp tỷ số
- TOTAL GOALS: Tổng số bàn thắng trong trận
- COMBO: Đoán kết quả của 5 trận đấu
- CHAMPIONSHIP WINNER: Đoán đội vô địch giải
- HT-FT: Đoán tỷ số hiệp một và cả trận đấu
- EXACT GOALS: Đoán đúng tỷ số 5 trận đấu
- FIRST SCORER: Cầu thủ ghi bàn đầu tiên
- LAST SCORER: Cầu thủ ghi bàn sau cùng
- PICK THE SCORE: Đoán tỷ số của nhiều trận đấu

Khách hàng có thể đăng ký đặt cược trực tiếp với Singapore pools tại các điểm nhận đặt cược (outlets). Hiện nay, Singapore pools có tổng số 74 địa điểm nhận đặt cược (outlets) được lắp đặt khắp Singapore. Ngoài ra, khách hàng còn có thể đăng ký đặt cược qua điện thoại (PoolzConnect) thông qua đường dây nóng số 6786-6688. Để đặt cược qua điện thoại khách hàng phải đăng ký một tài khoản (PoolzConnect account) và đóng một khoản tiền vào tài khoản (tài khoản này phải duy trì một số dư tối thiểu theo quy định), khách hàng sẽ được cung cấp số mã cá nhân (PIN). Khi đặt cược khách hàng gọi điện thoại đến Singapore pools theo đường dây nóng nói trên và khai báo số PIN. Nếu số dư trong tài khoản của khách đăng ký đặt cược đủ để đặt cược thì Singapore pools sẽ chấp



nhận thông tin đặt cược của khách hàng. Tiền trúng cược sẽ tự động được ghi có vào tài khoản của khách hàng. Khách hàng có thể rút tiền trong tài khoản tại bất cứ đại lý hay địa điểm kinh doanh nào của Singapore pools.

Khách hàng có thể tham gia dự thưởng qua các phương tiện sau:

- Điện thoại cố định (Telephone betting)
- Dự thưởng trực tuyến di động (Mobile online betting)
- Dự thưởng trực tuyến qua internet (Online betting)
- Dự thưởng tại các điểm nhận đặt cược bên ngoài (outlets).

#### 2.5.2.2 Thành tựu đạt được:

Kể từ khi thành lập đến nay Singapore pools đã đóng góp trên 1 tỷ SGD vào việc hỗ trợ nhiều dự án thể thao, từ thiện, giáo dục, nghệ thuật và lợi ích cộng đồng đã góp phần làm phong phú đời sống của mỗi người dân Singapore.

Trong năm 2003/2004, Singapore pools đã đóng góp vào phúc lợi cộng đồng hơn 176 triệu SGD, đóng góp của Singapore pools rất đa dạng từ việc xây dựng viện phúc lợi; cung cấp cơ sở vật chất, thiết bị cho sở thú và công viên chim; trang bị thiết bị cho Trung tâm nghiên cứu thận; cho đến việc tài trợ giải thưởng cho các vận động viên quốc gia xuất sắc trong thể thao, nghệ thuật. Sau đây là một vài đóng góp quan trọng đáng được nêu lên như: Hàng năm đóng góp 8 triệu SGD vào tổ chức dịch vụ xã hội cộng đồng quốc gia; xây dựng sân vận động quốc gia; Xây dựng sân vận động trong nhà Singapore; tài trợ 375 triệu SGD cho hiệp hội thể thao quốc gia nhằm mục đích phát triển ngành thể thao; đóng góp 409 triệu SGD để xây dựng nhà hát Esplanade.

(Nguồn: [www.singaporepools.com.sg](http://www.singaporepools.com.sg))

#### 2.5.3 Tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá tại Trung Quốc:

##### 2.5.3.1 Giới thiệu sơ lược:

Theo báo cáo của Trung tâm nghiên cứu xổ số Chính phủ, thị trường xổ số Trung Quốc sẽ đạt mức 84 tỷ nhân dân tệ khoảng 10,12 tỷ USD vào năm 2010. Xổ số đã được phát triển rộng khắp đất nước từ khi nhà nước phát hành xổ số phúc lợi vào năm 1987 và xổ số thể thao vào năm 1995. Theo nghiên cứu người Trung Quốc trung bình chi 6 nhân dân tệ vào xổ số mỗi năm đứng hàng thứ 97

trên thế giới, doanh số xổ số (gồm xổ số phúc lợi và thể thao) năm 2001 khoảng 30 tỷ nhân dân tệ. Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố 30% lợi nhuận từ xổ số bóng đá và xổ số thể thao được dùng làm quỹ thể thao quốc gia, kể cả quỹ cho Olympic 2008 và những hoạt động liên quan đến thể thao khác, 50% dùng làm tiền thưởng cho vận động viên và 20% còn lại dùng cho chi phí phát triển xổ số. ([www.english.people.com.cn/english/200109/30/eng20010930\\_81440.html](http://www.english.people.com.cn/english/200109/30/eng20010930_81440.html)).

Được sự phê duyệt của Bộ Tài Chính, Trung Quốc lần đầu tiên cho ra đời loại hình kinh doanh dự thưởng trong bóng đá trong năm 2001 với hình thức xổ số bóng đá (soccer lottery) và được triển khai thử nghiệm tại 12 tỉnh thành lớn tại Trung Quốc là: Bắc Kinh, Thượng Hải, Tianjin, Liaoning, Quảng Đông, Sơn Đông, Sichau, Chongqing, Zhejiang, Jiangsu, Fujian and Hubei. Hệ thống máy dự thưởng tự động được lắp đặt tại 12 tỉnh thành nói trên để phục vụ cho khách tham gia dự thưởng. Kinh doanh xổ số bóng đá Trung Quốc do Bộ Tài chính quản lý, văn phòng đặt tại toà nhà China Sports, 8/F, đường C-3 Long – Tan, quận Chong Wen, Bắc Kinh 100061, Trung Quốc ([www.lottery.gov.cn](http://www.lottery.gov.cn)). Mục tiêu của việc tổ chức kinh doanh xổ số bóng đá là nhằm mục đích tạo quỹ phục vụ cho phát triển thể thao Trung Quốc, theo lời phát biểu của ông Duan Shijie, Phó chủ tịch Liên đoàn bóng đá toàn Trung Quốc: “việc phát hành xổ số bóng đá sẽ tạo một động lực phát triển ngành công nghiệp cá cược thể thao Trung Quốc và sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển thể thao Trung Quốc và phúc lợi xã hội” ([www.english.people.com.cn/english/200109/30/eng20010930\\_81440.html](http://www.english.people.com.cn/english/200109/30/eng20010930_81440.html)).

Kỳ xổ số bóng đá đầu tiên được bắt đầu vào ngày 22/10/2001, với giá bán 1 vé là 2 nhân dân tệ (24 cents đô la Mỹ). Cách thức dự thưởng là người mua phải đoán tỷ số thắng, thua hay hoà của 9 trận đấu ở giải series A của Ý và 4 trận đấu ở giải ngoại hạng Anh (English Premier League). Giải nhất (nhiều giải) sẽ trao cho những người đoán đúng kết quả của 13 trận đấu; Giải nhì (nhiều giải) sẽ trao cho những người đoán đúng kết quả của 12 trận đấu nói trên. (Nguồn: <http://www.china.org.cn/english/21112.htm>). Khách hàng có thể mua xổ số tại các điểm bán vé điện tử tự động được lắp đặt nhiều nơi ở các thành phố kể trên.

2.5.3.2 Thành tựu đạt được:

Với nền kinh tế phát triển kinh tế ổn định và số dân hơn 1,2 tỷ người, Trung Quốc có một thị trường hấp dẫn và lớn nhất thế giới đối với bất kỳ loại hàng hóa hay dịch vụ nào và xổ số bóng đá lại là một sản phẩm hấp dẫn bậc nhất cho món ăn tinh thần được ưa chuộng nhất không chỉ ở Trung Quốc mà còn trên toàn thế giới. Vì vậy, mà mới vừa ra đời kinh doanh xổ số bóng đá tại Trung Quốc đã đạt được doanh số hàng năm là rất cao ước năm 2002 là 4,83 tỷ nhân dân tệ (tương đương 582 triệu USD) và năm 2003 doanh số bán vé xổ số bóng đá là 965 triệu USD.

Xổ số thể thao Trung Quốc đã đóng góp tích cực vào hoạt động từ thiện, phúc lợi thể thao và phúc lợi cộng đồng như tài trợ 1/3 ngân sách trị giá 40 triệu USD cho trường đại học Bắc Kinh, tài trợ xây Làng vận động viên rộng 220.000 mét vuông với kinh phí trên 120 triệu USD.

Theo số liệu báo cáo ngày 28/4/2005, thì xổ số thể thao Bắc Kinh đã tạo được 393 triệu phú trong vòng 5 năm qua từ việc trúng thưởng xổ số. (Nguồn: [www.lotteryinsider.com/lottery/chinaspo.htm](http://www.lotteryinsider.com/lottery/chinaspo.htm)).

2.5.4 Tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá tại Úc:

2.5.4.1 Giới thiệu sơ lược:

Hoạt động kinh doanh cá cược ở Úc được điều chỉnh bởi Quy chế cá cược của quốc gia (betting rules and regulations) được dùng chung cho cả nước. Tại mỗi Bang lại ban hành những quy định riêng để quản lý các hoạt động kinh doanh dự thưởng của Bang, thông thường quy định này không khác nhau nhiều giữa các Bang.

Ở Úc, tồn tại hai loại hình doanh nghiệp tổ chức kinh doanh cá cược là công ty 100% vốn nhà nước và công ty cổ phần có vốn của nhà nước. Hiện nay, có khoảng 4 đơn vị kinh doanh cá cược bóng đá được Chính phủ cấp phép kinh doanh hợp pháp tại Úc. Một trong số đó là tập đoàn Tabcorp được xem là tập đoàn kinh doanh cá cược lớn và lâu đời nhất tại Úc và là một trong 4 tập đoàn kinh doanh cá cược lớn nhất thế giới. Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính 01/7/2003-30/6/2004 là 2.462,8 triệu USD và lợi nhuận đạt

được là 364.8 triệu USD (Nguồn: [www.tablimited.com.au](http://www.tablimited.com.au)). Hoạt động kinh doanh của Tabcorp rất đa dạng gồm nhiều sòng bạc với khoảng 404 bàn chơi, 4.532 máy đánh bạc, 1.399 phòng khách sạn, 22 nhà hàng, 3 nhà hát/phòng trưng bày, 13.618 máy đánh bạc tự động tại các điểm, 2.661 địa điểm bán vé dự thưởng khắp hai Bang Victoria và New South Wales (NSW).

Ngoài Tabcorp, Sportingbet Australia là một trong những tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá lớn nhất nước Úc. Sportingbet Úc thuộc tập đoàn kinh doanh dự thưởng thể thao lớn nhất thế giới Sportingbet Plc có trụ sở đặt tại London –Anh với doanh số hàng năm trên toàn cầu đạt trên 3,5 tỷ USD với hơn 1 triệu khách hàng trên 100 quốc gia, sử dụng 11 ngôn ngữ và 15 đơn vị tiền tệ trong kinh doanh cá cược. Sportingbet Úc được Bang Northern Territory cấp phép kinh doanh. Hoạt động kinh doanh chính là tổ chức kinh doanh cá cược cho tất cả các loại hình thể thao.

#### 2.5.4.2 Thành tựu đạt được:

+ Về kinh tế: Các tổ chức kinh doanh cá cược thu được lợi nhuận rất cao trên vài trăm triệu USD/năm, thuế nộp cho nhà nước rất lớn.

+ Về an sinh xã hội: Đóng góp hàng chục triệu USD tài trợ cho các hoạt động từ thiện, bóng đá, phúc lợi xã hội (Tabcorp đóng góp 78.4 triệu USD vào quỹ phúc lợi cộng đồng Bang Victoria, NSW và Queensland).

✓ Nhận xét: Nhìn chung, hoạt động kinh doanh đặt cược bóng đá tại các quốc gia được tìm hiểu trên là rất tốt, nó không chỉ mang lại hiệu quả cao kinh tế mà còn mang lại nhiều lợi ích cho xã hội. Nguồn thu từ thuế đóng góp vào ngân sách nhà nước chiếm tỷ trọng rất cao trong tổng nguồn thu của quốc gia. Bên cạnh đó, lợi nhuận thu được từ hoạt động kinh doanh ngành nghề này rất cao đã giúp nó ngày càng phát triển với tốc độ rất nhanh. Ngoài ra, một phần lợi nhuận thu được từ kinh doanh đặt cược bóng đá được dùng vào việc giải quyết các vấn đề phúc lợi xã hội và phát triển thể thao. Vì những lợi ích rất lớn mang lại từ kinh doanh đặt cược bóng đá mà nhiều quốc gia trên thế giới đã cho phép kinh doanh rộng rãi từ rất lâu và đến nay ngày càng được mở rộng và phát triển.

Ta có thể rút ra nhận xét là nếu đặt cược bóng đá được tổ chức hợp pháp trong khuôn khổ luật pháp sẽ giúp cho xã hội được ổn định, hạn chế nạn cá cược lậu dẫn đến việc hạn chế tác động của những thế lực đen tối vào môn thể thao, góp phần phát triển thể thao thông qua những hỗ trợ về tài chính, làm phong phú đời sống tinh thần của người dân, làm cho người hâm mộ say mê bóng đá càng say mê hơn, ngoài ra còn tạo thêm công ăn việc làm cho nhiều lao động cũng như đóng góp một phần rất lớn vào ngân sách nhà nước từ thuế.

## **2.6 Thực trạng và nhu cầu kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam:**

### **2.6.1 Thực trạng cá cược bóng đá tại Việt Nam:**

Theo báo cáo của Tổng Cục Cảnh sát ngày 13/3/2006 về kết quả công tác phòng chống tội phạm cờ bạc dưới hình thức số đề, cá độ bóng đá trong giai đoạn 20/11/2000-20/11/2005 thì trong những năm gần đây nạn cá độ bóng đá được xem là nổi cộm nhất và diễn ra quanh năm. Trước năm 1996 tình hình cá độ bóng đá chỉ manh nha nhỏ, lẻ, hầu hết các đối tượng tham gia đều bắt đầu với suy nghĩ chơi cho vui, giữa hai chủ thể với nhau, không có sự tham gia của nhà cái. Từ sau năm 1996 tình hình cá độ bóng đá phát triển mạnh mẽ, nhất là khi có truyền hình vệ tinh thu trực tiếp các trận bóng đá, truyền hình cáp, ăngten parabol, mạng internet phát triển rất nhanh...v.v đã xuất hiện các nhà cái để phục vụ cho người cá độ, đây là những người có khả năng về tài chính, có mối quan hệ rộng, có mối quan hệ quốc tế. Các tỷ lệ cá cược tham khảo từ các hãng cá cược lớn trên thế giới như: William Hill, Eurobot...v.v hoặc trên các báo thể thao và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Hình thức chơi chủ yếu là đoán tỷ số các trận đấu, người chơi có thể thu lãi ít nhất 6 lần tiền do mình đặt cược và cao nhất có thể lên tới 80 lần. Kể từ Euro 2000 một mạng lưới cá độ bóng đá chuyên nghiệp hơn, rộng lớn hơn đã phát triển sâu rộng khắp trên toàn quốc, tập trung lớn nhất ở các đô thị lớn, đặc biệt là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Các đối tượng tổ chức cá độ còn phát triển mở rộng các vệ tinh đi xa hơn và vươn về các vùng, thị xã, trung tâm huyện, thị.

Những địa phương có hoạt động cá độ diễn ra phức tạp là: Hà Nội, Nghệ An, Nam Định, Hải Dương, Hà Tây, Thái Nguyên, Bắc Giang, Quảng Ninh, Hải

Phòng, Lâmn Đồng, TP. Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Tiền Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Bạc Liêu... phức tạp nhất vẫn là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Nếu so sánh giữa phía Nam và phía Bắc thì hoạt động cá độ chủ yếu đang nổi lên phức tạp ở phía Nam. Qua báo cáo của Công an các địa phương và kết quả khảo sát, điều tra của Cục C14 thì hiện nay số đối tượng làm chủ các đường dây cá độ bóng đá lớn liên tỉnh và quốc tế trong toàn quốc lên đến hàng trăm đối tượng. Khi có các giải đấu quốc tế lớn, các trận cầu quan trọng thì số lượng tiền chơi độ huy động có thể lên hàng chục tỷ đồng một trận bóng. Các chủ cá độ lớn thường thanh toán, chuyển tiền qua các trung tâm cá độ bóng đá quốc tế như Hồng Kông, Thái Lan, Singapore và Malaysia. Hoạt động cá độ bóng đá có 4 loại hình cơ bản là:

✓ Thứ 1: Một nhóm gồm một số người ham mê bóng đá tập hợp nhau lại tại một điểm và cá cược với nhau, không có người đứng ra tổ chức. Hình thức cá độ này thường số tiền không lớn và tính sát phạt không cao.

✓ Thứ 2: Chủ các nghề kinh doanh dịch vụ cà phê, giải khát, hàng ăn, cắt tóc, khách sạn, nhà nghỉ đứng ra tập hợp những người chơi cá độ để tổ chức cá cược, hoặc các đối tượng cờ bạc, chủ cờ bạc đứng ra tổ chức tại nhà riêng vào những buổi có các trận đấu bóng đá. Đây là loại hình tổ chức cá độ phổ biến nhất, hoạt động của các nhóm cá độ này bắt đầu mang tính tổ chức cao, sát phạt lớn. Thường chúng ghi tích kê (hoặc phôi) như ghi đề, để chống lại sự phát hiện của cơ quan công an họ chỉ cho những người quen tham gia cá độ, chúng quy định sẵn với nhau về cách thức và số tiền cá cược (ví dụ 1 ly hoặc 1 xị là 100.000 đồng, 1 chai là 1.000.000 đồng) hoặc ghi giá trị trên tích kê (phôi) thấp hơn so với thực tế từ 10 đến 100 lần.

✓ Thứ 3: Các ông chủ của các chủ cá độ là loại hình của các chủ cá độ rất lớn, chúng không mở loại hình kinh doanh nào, cũng không trực tiếp gặp gỡ những người cá độ mà chủ yếu nhận chuyển bảng cá độ qua điện thoại, điện thoại di động, fax, nhắn tin của các chủ nhỏ ở các quán cà phê bóng đá, nhà hàng qua hệ thống liên lạc hiện đại. Đây là loại hình tổ chức cá độ tinh vi nhất và cũng là lớn nhất, đối với các chủ cá độ này ngoài việc thiết lập hệ thống “thư ký”, “cò” nhận bảng để chuyển cho chủ, chúng còn thiết lập các đường dây liên tỉnh, từ

Bắc vào Nam và cả nước ngoài (Thái Lan, Hồng Kông...v.v), để chống lại sự phát hiện bắt giữ, xử lý, ngoài việc chúng liên lạc bằng các phương tiện thông tin hiện đại, chúng còn nhiều thủ đoạn khác cực kỳ tinh vi, xảo quyệt như: chỉ nhận chuyển bảng cá độ vào giờ nhất định, ở các tầng trên cao của nhà cao tầng kiên cố. Đối với điện thoại thì chúng sử dụng điện thoại kéo dài, hoặc nhiều số điện thoại di động, khi thanh toán thì chúng có người chuyên trách thanh toán, thanh toán di động ở nhiều địa điểm khác nhau, hoặc thanh toán trên phương tiện di động (trên xe ô tô đang chạy), khi thanh toán không cần sổ sách, giấy tờ như tích kê, phôi. Hiện nay đã xuất hiện những chủ tổ chức các đường dây cá độ dành cho các khách “VIP” là các quan chức của các Tổng công ty lớn, các đại gia kinh tế; số đối tượng này chủ yếu liên lạc với nhau qua mạng, có tài khoản ngân hàng hoặc thẻ ATM mở tại các ngân hàng thương mại quốc tế.

✓ Thứ 4: Các chủ tổ chức cá độ chủ yếu tổ chức cá độ các giải trong nước như giải chuyên nghiệp, giải hạng nhất, các trận đấu của Đội tuyển bóng đá quốc gia. Các chủ cá độ loại này thường có quan hệ móc nối với một số cầu thủ thoái hoá để mua độ chỉ đạo tỷ số trận đấu theo ý của chúng phục vụ cá độ.

Đối tượng tham gia cá độ thuộc đủ các loại thành phần: kinh doanh, buôn bán, cán bộ viên chức, sinh viên, đối tượng kinh tế, tội phạm hình sự...v.v nhưng thông thường đều là người ban đầu ham mê bóng đá. Số lượng người tham gia cá độ ngày càng đông, lượng tiền huy động vào cá cược lớn. Những tiêu cực trong bóng đá không chỉ đơn thuần là những tệ nạn mà đã trở thành một vấn đề xã hội lớn tác động xấu đến văn hoá, trật tự xã hội, trong đó nguy hiểm nhất là các đối tượng có vị trí trong các cơ quan kinh tế, rút tiền công quỹ chơi cá độ và hoạt động móc nối trong nội bộ các câu lạc bộ, huấn luyện viên, cầu thủ...v.v với bọn xã hội đen làm hư hỏng cả một thế hệ cầu thủ bóng đá.

Đây là loại hình cờ bạc có quy mô hoạt động rộng lớn mà bọn tội phạm áp dụng nhiều phương tiện hiện đại như điện thoại cố định có gắn máy ghi âm, máy fax, điện thoại di động, nhắn tin, máy vi tính cập nhật dữ liệu trên mạng internet. Hoạt động trong cá độ bóng đá được tổ chức chặt chẽ và rất tinh vi, có tổ chức rộng thu hút đông số lượng người tham gia chơi, lượng tiền lớn, chủ tổ

chức thu lợi nhuận cao. Hoạt động cá độ này thường mang tính chất liên tỉnh, liên quốc gia tập trung vào các thành phố lớn như Hà Nội, Hải Phòng, TP. HCM. Đối tượng tham gia phần lớn là người có tiền hoặc số người ghiền bóng đá như: số cán bộ nhân viên nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, công ty, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang, quản lý thị trường, thuế vụ.

Các chủ tổ chức cá độ tập trung vào các giải World Cup, Euro, Champions League, các giải bóng đá ngoại hạng Anh, Ý, Đức, Pháp, Tây Ban Nha. Căn cứ để cá độ thường được các chủ dựa vào việc đăng tỷ số cá cược trên báo Bóng Đá, Thể thao hằng ngày, khai thác trên Internet, hoặc liên lạc với các chủ ở Hồng Kông, Ma Cao, Thái Lan. Nội dung các đối tượng cá độ ban đầu chỉ là thắng thua hoặc hoà giữa hai đội bóng, sau đó tiếp đến là hoà chấp hoà bàn (1-1; 2-2; 3-3), thắng thì thắng mấy bàn cách biệt (ví dụ thắng thì thắng 1-0; 3-2 hay 3-2). Cho đến nay thì nội dung cá cược rất phong phú, ngoài các nội dung trên các đối tượng còn cá: ai là người đá vào, ở phút bao nhiêu ở hiệp nào, bao nhiêu quả phạt góc, bao nhiêu quả ném biên...v.v. Đối tượng đứng ra tổ chức cờ bạc, phần đông là các đối tượng đã tham gia cờ bạc, số đề, tiền án tiền sự, hoặc những người trước đây đi nước ngoài tiếp thu hoạt động cờ bạc ở nước ngoài.

#### 2.6.2 Điều kiện kinh tế – xã hội và nhu cầu đặt cược bóng đá tại Việt Nam:

Trong những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam tiến triển theo chiều hướng tốt, các chỉ số kinh tế-xã hội đều tăng theo từng năm, tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình hàng năm ở mức ổn định là trên 7%/năm, tổng thu nhập quốc dân và thu nhập bình quân đầu người tăng hàng năm, đời sống của người dân dần được cải thiện, nhu cầu về mặt giải trí tinh thần ngày càng tăng cao.

Ngoài ra, Việt Nam còn là một quốc gia có dân số đông, theo số liệu thống kê đến hết ngày 31/12/2004 thì dân số của Việt Nam là 82.032.300 người. Trong đó, số dân tập trung tại các thành phố lớn khoảng 21,6 triệu người, ở nông thôn khoảng 60,4 triệu người (*Nguồn: trang 40, Niên Giám Thống kê năm 2004*).



*Bảng 2: Một số chỉ tiêu kinh tế – xã hội*

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004
1	Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước	%	7.08	7.34	7.69
2	Tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người	Ngàn đồng	6.720	7.583	8.694
3	Tổng sản phẩm trong nước	Tỷ đồng	535.762	613.443	713.071
4	Dân số	Ngàn người	79.727,40	80.902,40	82.032,30
	+ Dân số ở thành thị	Ngàn người	20.022,10	20.869,50	21.591,20
	+ Dân số ở nông thôn	Ngàn người	59.705,30	60.032,90	60.441,10

*Nguồn: Niên giám thống kê năm 2004 trang 41, 69 và 70*

Cơ cấu dân số theo độ tuổi được chia như sau: từ 1 tuổi đến 14 tuổi chiếm 29,4%; từ 15 tuổi đến 64 tuổi chiếm 65% (tương đương 53.320.995 người); trên 65 tuổi chiếm 5,6%. Giả sử nếu Chính phủ quy định những người trên 18 tuổi được quyền tham gia đặt cược như vậy với số dân trên 50 triệu người trên 18 tuổi hiện nay và giả định số người tham gia đặt cược bóng đá chiếm khoảng 10% trên

số người trong độ tuổi trên 18 tuổi thì chúng ta có được lượng khách hàng tham gia đặt cược bóng đá khoảng 5 triệu người. Nếu mỗi đơn vị đặt cược tối thiểu là 10.000 đồng và một người đặt tối thiểu 10.000 đồng/tuần thì chúng ta sẽ có được 50 tỷ đồng doanh thu đặt cược/tuần.

Theo báo cáo tại Hội nghị đánh giá hoạt động xổ số kiến thiết 2004-2005 và định hướng phát triển đến năm 2010 của Bộ Tài chính thì định hướng phát triển và mục tiêu phấn đấu là đưa doanh thu hoạt động xổ số, đặt cược và kinh doanh các trò chơi có thưởng đạt từ 4% đến 4,5% GDP vào năm 2010. Giả định tốc độ phát triển kinh tế là 8%/năm và tốc độ tăng doanh thu của xổ số là 0,3% thì ta có số liệu dự đoán thị trường cá cược tại Việt Nam đến năm 2010 như sau:

*Bảng 3: Bảng tính dự đoán thị trường cá cược tại Việt Nam đến 2010*

Năm	Tốc độ phát triển kinh tế	Giá trị tăng trưởng (Tỷ USD)	GDP (Tỷ USD)	Dự đoán doanh thu đặt cược không gồm xổ số trên GDP	
				Tỷ lệ (%)	Giá trị (Tỷ USD)
2005			52,00	2,7%	1,40
2006	8%	4,16	56,16	3%	1,68
2007	8%	4,48	60,64	3,3%	2,00
2008	8%	4,84	65,48	3,6%	2,35
2009	8%	5,23	70,71	3,9%	2,75
2010	8%	5,65	76,36	4,2%	3,20

*Nguồn: Trang 7, báo cáo Nội dung liên quan đến thành lập công ty cá cược bóng đá của Ủy ban Thể dục thể thao*

Như vậy, theo bảng phân tích trên thì tiềm năng về thị trường các sản phẩm dịch vụ giải trí đặt cược tại Việt Nam trong tương lai là rất lớn, doanh thu đặt cược ước tính năm 2006 sẽ trên 1,6 tỷ USD/năm và tăng lên trên 3 tỷ USD vào năm 2010. Bên cạnh đó, trong điều kiện thuận lợi là khi đời sống người dân được cải thiện, nhu cầu giải trí tăng cao, giá cả các sản phẩm điện tử có xu hướng giảm, số hộ gia đình sở hữu truyền hình (tivi) ngày càng nhiều; và hơn bao giờ hết cùng với sự tăng trưởng kinh tế đất nước để đáp ứng nhu cầu giải trí

của người dân, trong những năm gần đây nhà nước đã đầu tư rất lớn vào việc cải tiến chất lượng, đa dạng hóa và phong phú hóa các kênh truyền hình, sóng truyền hình được phủ rộng khắp mọi miền đất nước thông qua việc đầu tư mới trang thiết bị, thuê mua sóng vệ tinh từ nước ngoài, tăng thời lượng phát sóng các chương trình giải trí mà đặc biệt là truyền hình trực tiếp các trận đấu bóng đá quan trọng tại các giải lớn trong và ngoài nước. Những yếu tố trên đã giúp cho khán giả yêu thích bóng đá Việt Nam hơn bao giờ hết có điều kiện thuận lợi nhất được tiếp cận môn thể thao vua này từ đó góp phần làm cho nhu cầu giải trí trong bóng đá ngày càng tăng. Đây cũng là một trong những yếu tố thuận lợi góp phần quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhu cầu đặt cược bóng đá tại Việt Nam trong những năm gần đây.

Ngoài ra, kể từ Euro 2000, World Cup 2002 đến nay nhiều đài truyền hình trong cả nước như: VTV1, HTV7, BTV2, VTVC2...v.v đã thường xuyên, liên tục truyền hình trực tiếp các trận đấu bóng đá quan trọng trong và ngoài nước cùng với việc đưa ra nhiều chương trình giải trí dự đoán kết quả trận đấu bằng hình thức gọi điện thoại hoặc nhắn tin đến số điện thoại của tổng đài. Các chương trình giải trí này đã và đang được rất đông khán giả yêu thích bóng đá hưởng ứng và tham gia, trong những trận đấu quan trọng tại các giải lớn có đến trên trăm ngàn lượt khán giả tham gia dự đoán/trận đấu/đài truyền hình và đối với những trận đấu tại giải bóng đá trong nước thấp nhất cũng có trên vài chục ngàn lượt người tham dự chương trình dự đoán/trận đấu/đài truyền hình. Nhìn chung, các chương trình giải trí dự đoán kết quả này có thể được xem như là một hình thức dự thưởng, cá cược bóng đá việc này cho ta thấy nhu cầu cá cược bóng đá tại Việt Nam hiện nay là rất lớn.

### 2.6.3 Vấn đề mang tính pháp lý liên quan đến việc thành lập công ty kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam:

Theo quy định tại điều 248 Bộ Luật hình sự thì hành vi cá cược bóng đá được xem là tội đánh bạc và bị cấm thực hiện. Ngoài ra, tại mục đ, điểm 1, Điều 3 của Nghị định số 03/2000/NĐ-CP, ngày 03/2/2000 hướng dẫn thi hành Luật

Doanh nghiệp quy định: “*cấm kinh doanh dịch vụ tổ chức đánh bạc, gá bạc*”. Như vậy, kinh doanh đặt cược bóng đá được xem là cấm hoạt động tại Việt Nam.

Tuy nhiên, tại điều 29 của Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 vừa được Quốc hội khoá XI, kỳ thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2006 quy định các lĩnh vực đầu tư có điều kiện trong đó có lĩnh vực kinh doanh dịch vụ giải trí; và tại phần V, Phụ lục D của Bản dự thảo Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành luật đầu tư ngày 17/4/2006 quy định một số ngành như kinh doanh casino, trường đua ngựa và kinh doanh các chương trình trò chơi có thưởng nằm trong Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện.

Bên cạnh đó, trong Báo cáo của Bộ Tài chính tại Hội nghị đánh giá hoạt động xổ số kiến thiết 2004-2005 và định hướng phát triển đến năm 2010 đã khẳng định một số nội dung sau: Mục tiêu phấn đấu đưa doanh thu hoạt động xổ số, đặt cược và kinh doanh các trò chơi có thưởng đạt từ 4% đến 4,5% GDP vào năm 2010; đáp ứng nhu cầu hội nhập; thỏa mãn ngày càng tốt nhu cầu giải trí lành mạnh của nhân dân; tạo chuyển biến cơ bản trong việc xóa bỏ tệ nạn cờ bạc, số đề; mở rộng từng bước hoạt động đặt cược, trò chơi có thưởng trên cơ sở có sự quản lý, giám sát chặt chẽ của Nhà nước; từng bước mở rộng thị trường dịch vụ kinh doanh đặt cược, vui chơi có thưởng trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc thận trọng, từng bước phù hợp với yêu cầu thực tế và không làm ảnh hưởng đến các vấn đề xã hội. Thiết thực hơn nữa là gần đây Bộ Tài chính đã cử một số cán bộ đi tìm hiểu hoạt động kinh doanh tại các đơn vị liên quan đến hoạt động kinh doanh đặt cược. Như vậy, có thể nhận định rằng Chính phủ đang từng bước nới lỏng mức độ quản lý đối với ngành nghề kinh doanh liên quan đến đặt cược, từ việc cấm trước đây nay đã từng bước cho phép bằng cách quy định ngành nghề kinh doanh có điều kiện đây là dấu hiệu tốt về hướng phát triển các loại hình kinh doanh cá cược trong tương lai trong đó có kinh doanh đặt cược bóng đá.

#### 2.6.4 Vấn đề mang tính xã hội:

Theo quan điểm đa số của người Việt Nam thì các loại hình giải trí mang tính cờ bạc đều được xem là không lành mạnh và thường được bậc làm cha mẹ, ông bà khuyên dạy con cái nên tránh xa, ngạn ngữ từ xưa đã có câu: “Cờ bạc là

bác thằng bần” nghĩa là cờ bạc luôn đi đôi với sự nghèo khó, không ai dính vào cờ bạc mà giàu có được; nhiều gia đình đã phải táng gia bại sản vì tật “đỏ, đen” của các ông chồng bà vợ; nhiều thanh niên trai tráng phải chịu cảnh tù tội chỉ vì cờ bạc dẫn đến trộm cướp. Những hậu quả mà cá cược mang đến cho xã hội thì không thể cho rằng kinh doanh cá cược bóng đá là tốt và nên chấp nhận.

Tuy nhiên nếu chúng ta nghiên cứu hoạt động kinh doanh cá cược tại một số quốc gia trong khu vực và trên thế giới thì chúng ta sẽ thấy cách thức họ quản lý kinh doanh cá cược và những lợi ích to lớn mà hoạt động kinh doanh cá cược mang lại cho xã hội thì chắc rằng chúng ta sẽ có cái nhìn khác hơn về hoạt động kinh doanh này. Chúng ta đều biết rằng mọi vấn đề đều có tính hai mặt của nó và nếu như chúng ta biết cách khai thác mặt tốt, hạn chế mặt xấu biến mặt hại thành mặt lợi giúp ích cho xã hội thì sẽ tốt hơn là xa lánh và loại bỏ nó mà không có biện pháp khắc phục hay hạn chế.

#### 2.6.5 Tính cấp thiết của dự án

Qua tìm hiểu thực trạng kinh doanh và nhu cầu đặt cược tại Việt Nam ở các phần trên cho ta thấy nhu cầu hoạt động kinh đặt cược ở nước ta hiện nay là rất đa dạng và phong phú, nó đang từng bước hình thành và phát triển bên cạnh những loại hình kinh doanh đặt cược truyền thống thì ngày nay đã xuất hiện nhiều loại hình kinh doanh mới được ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển chung của xã hội. Riêng đặt cược bóng đá do chưa được phép tổ chức đặt cược hợp pháp tại Việt Nam, nên nhiều người đã tham gia, tổ chức cá cược lậu; tham gia đặt cược qua điện thoại, qua mạng internet với các hãng cá cược nước ngoài; hay ra nước ngoài đánh bạc rất phổ biến hiện nay mà chúng ta không thể kiểm soát được, việc này vô tình thất thu một khoảng thuế rất lớn cũng như gây ra nạn chảy một lượng lớn ngoại tệ ra nước ngoài. Bên cạnh đó, có rất nhiều nhà đầu tư nước ngoài đang sinh sống, làm việc tại Việt Nam và một lượng lớn khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam họ luôn mang trong mình văn hoá và tập quán bản xứ của họ đó là nhu cầu vui chơi, giải trí kể cả máu đỏ đen nhưng tại Việt Nam không có những dịch vụ này để đáp ứng được nhu cầu của họ việc này làm hạn chế tính hấp dẫn, thu hút của đất nước đối với bên ngoài.

✓ Nhận xét chung: Cùng với sự phát triển chung của nền kinh tế đất nước trong những năm gần đây đặc biệt là khi đời sống vật chất của người dân cơ bản được đáp ứng thì nhu cầu giải trí của người Việt Nam ngày càng tăng cao và nhất là đối với nhu cầu giải trí các loại hình đặt cược trong đó có đặt cược bóng đá hiện nay là rất lớn. Tuy nhiên, tệ nạn cá cược lậu vẫn được xem như là căn bệnh xã hội cho đến thời điểm này chưa có phương thuốc nào có thể chữa trị dứt điểm ngược lại căn bệnh này vốn đã trầm trọng nay lại càng trầm trọng hơn. Hàng năm nạn cá cược đã gây thất thu hàng trăm tỷ đồng thuế vào ngân sách nhà nước, nó cũng đã và đang hoành hành và hủy hoại nhiều thế hệ cầu thủ bóng đá tài năng Việt Nam. Thiết nghĩ, kinh doanh xổ số, dự đoán kết quả đua ngựa, đua chó, kết quả bóng đá về cơ bản là trò chơi may rủi với những xác suất khác nhau cho mỗi giải và từng loại hình kinh doanh dự thưởng. Người tham gia cá cược hoàn toàn dựa vào sự may rủi. Vì vậy, nhận thức của người tham gia cá cược rất quan trọng nếu họ kiểm soát được hành động của mình, kiểm soát được lòng tham và xem việc tham gia cá cược là một trò chơi giải trí tiêu khiển mang tính may rủi thì không phải lo ngại tính xấu của việc tham gia cá cược mà ngược lại việc tham gia cá cược hợp pháp sẽ mang lại lợi ích cho xã hội vì người chơi biết rằng họ được pháp luật bảo vệ quyền lợi chính đáng của họ nếu may mắn trúng giải, nếu thiếu may mắn thì một phần tiền bỏ ra được đóng góp vào phúc lợi xã hội. Bên cạnh đó, những rủi ro trong kinh doanh đặt cược bóng đá chỉ ảnh hưởng đến nhà tổ chức kinh doanh đặt cược và người tham gia đặt cược bóng đá chứ hoàn toàn không ảnh hưởng đến nhà nước mà còn góp phần làm tăng các khoản thu vào ngân sách nhà nước. Bài học từ các quốc gia có nền công nghiệp cá cược phát triển chứng minh cho ta thấy mức độ ảnh hưởng cũng như những lợi ích to lớn mà hoạt động kinh doanh đặt cược bóng đá mang lại cho xã hội tại các quốc gia này. Hội tụ những yếu tố trên cho thấy việc cho ra đời tổ chức kinh doanh loại hình cá cược bóng đá tuy mới mà cũ trong thời điểm này là đúng lúc, đúng thời và cần thiết.

## **CHƯƠNG III: XÂY DỰNG, PHÂN TÍCH HIỆU QUẢ KINH TẾ, TÀI CHÍNH VÀ XÃ HỘI CỦA DỰ ÁN - CÁC KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP NHẪM TRIỂN KHAI DỰ ÁN**

### **3.9 Xây dựng dự án:**

Xây dựng dự án kinh doanh đặt cược bóng đá hợp pháp tại Việt Nam với tổng vốn đầu tư 30 triệu USD. Trong đó, vốn tự có do các bên liên doanh góp 13 triệu USD (tỷ lệ góp vốn do các bên liên doanh thỏa thuận) chiếm 43,33% trong tổng vốn đầu tư; vốn vay trung hạn dùng lập quỹ dự phòng trả thưởng hàng năm là 17 triệu USD chiếm 56,67% trong tổng vốn đầu tư, vốn vay sẽ được giải ngân theo nhu cầu lập Quỹ dự phòng trả thưởng hàng năm và sẽ được hoàn trả hàng năm bằng nguồn vốn khấu hao và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của dự án. Bên liên doanh nước ngoài chịu trách nhiệm tìm nguồn vốn vay.

Thời gian hoạt động kinh doanh của dự án đề xuất là 25 năm. Nguyên nhân của việc đề xuất thời gian hoạt động của dự án 25 năm là do loại hình kinh doanh đặt cược bóng đá hoàn toàn mới lại ở Việt Nam do vậy dự án được xây dựng trên cơ sở bên Việt Nam sẽ hợp tác, liên doanh, liên kết với đối tác nước ngoài đủ năng lực, giàu kinh nghiệm, am hiểu kỹ thuật trong quản lý, kinh doanh loại đặt cược thể thao. Người viết mong muốn rằng phía Việt Nam có thể tích lũy được kiến thức, kinh nghiệm và tự đứng ra điều hành, tổ chức kinh doanh cá cược bóng đá tại Việt Nam sau khi hết thời gian liên doanh.

Giá sử dụng vốn bình quân của dự án 7,87%/năm. Xem chi tiết tại *Bảng 21: Bảng tính giá sử dụng vốn của dự án* - Phần phụ lục

#### **3.9.1 Mục tiêu của dự án:**

##### **3.9.1.1 Mục tiêu xã hội:**

Nhằm đáp ứng nhu cầu đặt cược bóng đá của công chúng hiện nay; bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người tham gia đặt cược; góp phần hạn chế và đi đến triệt tiêu các đường dây cá cược lậu đang hoạt động bất hợp pháp hiện nay nhằm hạn chế những tác động xấu đến trật tự xã hội do cá cược lậu gây ra.

##### **3.9.1.2 Mục tiêu kinh tế:**

Tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước từ việc thu thuế từ hoạt động kinh doanh đặt cược của dự án; tạo nguồn tài chính ổn định và vững mạnh từ lợi nhuận được chia của dự án để đầu tư cho thể thao; hạn chế nạn chảy ngoại tệ ra nước ngoài do người dân tham gia cá cược với các hãng cá cược ngoài Việt Nam; và tạo nguồn Quỹ phát triển thể thao -phúc lợi xã hội được đóng góp bằng 10% lợi nhuận của dự án từ đó giúp cho Liên đoàn bóng đá Việt Nam có nguồn tài chính để đầu tư vào việc cải tiến, nâng cấp cơ sở vật chất, cung cấp tiện nghi sân bãi, thuê mượn chuyên gia và đào tạo huấn luyện cho những vận động viên tài năng nhằm phục vụ cho công cuộc phát triển sự nghiệp thể thao, phát triển nền bóng đá nước nhà trong tương lai.

### 3.9.2 Đối tượng khách hàng:

Mục tiêu của dự án là nhằm đáp ứng và phục vụ cho nhu cầu đặt cược cho các đối tượng là công dân Việt Nam đủ từ 18 tuổi trở lên có đủ năng lực hành vi theo quy định của pháp luật Việt Nam; người nước ngoài đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam và các đối tượng khách hàng khác bên ngoài Việt Nam.

### 3.9.3 Loại hình kinh doanh đặt cược và quy mô kinh doanh của dự án:

Dự án chọn loại hình đặt cược bóng đá (soccer betting) để tổ chức kinh doanh đặt cược phục vụ cho các đối tượng khách hàng trong phạm vi cả nước và quốc tế. Trong giai đoạn đầu kinh doanh dự án sẽ chọn các trận đấu bóng đá quốc tế tại các giải như: World Cup, C1, C3 Châu Âu; Nam Mỹ; Seagame; Các giải vô địch quốc gia của các nước có nền bóng đá phát triển như: Anh, Ý, Đức, Pháp, Tây Ban Nha để tổ chức hoạt động kinh doanh. Sau đó, sẽ mở rộng sang giải vô địch Châu Á, vô địch quốc gia, hạng nhất quốc gia Việt Nam.

### 3.9.4 Các loại đặt cược dự án sẽ áp dụng:

Trong thời gian đầu hoạt động dự án sẽ giới thiệu đến khách hàng mười (10) loại đặt cược phổ biến như sau:

- 1x2: Dự đoán đội chủ nhà thắng hoặc hòa hoặc đội khách thắng
- ODD / OVEN: Đoán tổng tỷ số trận đấu là chẵn/lẻ



- ASIAN HANDICAP (LIVE): Đoán tỷ số trận đấu có chấp tỷ số theo kiểu Châu Á trong lúc trận đấu diễn ra (áp dụng từ phút thứ nhất đến phút 85 của trận đấu)
- ASIAN HANDICAP (NON-LIVE): Đoán tỷ số trận đấu có chấp tỷ số kiểu Châu Á trước trận đấu
- OVER/UNDER (LIVE): Đoán tổng tỷ số trận đấu nhiều hơn/thấp hơn con số nào đó trong thời gian diễn ra trận đấu (từ phút thứ nhất đến phút thứ 85 của trận đấu)
- OVER/UNDER (NON-LIVE): Đoán tổng tỷ số trận đấu nhiều hơn/thấp hơn con số nào đó trước trận đấu
- CHAMPIONSHIP: Đoán đội vô địch
- HAFU: Đoán tỷ số hiệp đầu và cả trận
- TOTAL GOALS: Đoán tổng tỷ số trận đấu
- HOME/AWAY/DRAW: Đoán tỷ số thắng, thua, hoà
- CORECT SCORE: Đoán trúng tỷ số trận đấu
- FIRST SCORE: Cầu thủ ghi bàn đầu tiên

Dự kiến sau hai (2) năm hoạt động kinh doanh khi đó khách hàng đã quen với mười (10) loại hình đặt cược nói trên và khi đã có được một lượng lớn khách hàng dự án sẽ triển khai thêm một số loại dự thưởng mới để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

### 3.9.5 Giới hạn tham gia đặt cược:

Đơn vị đặt cược tối thiểu được quy định là 10.000 đồng/đơn vị đặt cược, dự án sẽ không giới hạn số tiền đặt cược tối đa đối với khách hàng thành viên và người nước ngoài, còn đối với các khách hàng vắng lai sẽ bị khống chế mức đặt cược tối đa không quá 10.000.000 đồng/tuần, phần mềm quản lý đăng ký đặt cược của dự án sẽ theo dõi và kiểm soát việc giới hạn đặt cược này, hệ thống đặt cược sẽ từ chối đăng ký đặt cược đối với đối tượng khách hàng nào không đủ điều kiện tham gia đặt cược. Nội dung giới hạn tham gia đặt cược sẽ được quy định chi tiết trong Quy chế đặt cược bóng đá của dự án.

### 3.9.6 Phương thức tham gia dự thưởng:

Để tham gia đặt cược khách hàng có thể chọn lựa hoặc tham gia khách hàng thành viên hoặc khách hàng vắng lai. Khách hàng thành viên được yêu cầu phải mở tài khoản và nộp vào một khoản tiền tối thiểu là 1.600.000 đồng (khoảng 100 USD) trong tài khoản của khách hàng tại dự án. Khách hàng thành viên sẽ được cung cấp mã số cá nhân (số PIN) để đăng ký dự thưởng. Tiền trúng thưởng của khách hàng thành viên sẽ được ghi nhận vào tài khoản của khách hàng và khách hàng thành viên có thể rút tiền ra khỏi tài khoản bất cứ lúc nào tại Trung tâm xử lý dự thưởng hay các điểm kinh doanh đặt cược của dự án. Khách hàng thành viên có thể tham gia đặt cược qua điện thoại, internet, nhắn tin và được đi vào các khu vực VIP dành cho thành viên tại các điểm dự thưởng của dự án. Điều kiện tham gia khách hàng thành viên, quyền lợi và nghĩa vụ của khách hàng thành viên được quy định trong Quy chế đặt cược bóng đá của dự án được cơ quan có thẩm quyền của nhà nước phê duyệt. Đối với khách hàng vắng lai không cần mở tài khoản nhưng chỉ được tham gia đặt cược trực tiếp tại các điểm nhận đặt cược của dự án và bị hạn chế số tiền đặt cược tối đa theo Quy chế đặt cược bóng đá của dự án.

### 3.9.7 Phương tiện kinh doanh:

Tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá của dự án chủ yếu thông qua các phương tiện như: Đăng ký đặt cược qua điện thoại, internet, nhắn tin qua điện thoại di động và đăng ký đặt cược với tại các máy tự động hoặc trực tiếp với nhân viên tại 100 điểm kinh doanh đặt cược của dự án dự kiến được lắp đặt tại các tỉnh, thành lớn khắp cả nước.

### 3.9.8 Phương thức và kế hoạch hoạt động kinh doanh:

Để phục vụ cho hoạt động kinh doanh, trong năm đầu dự án sẽ xây dựng xong và đưa vào sử dụng Trung tâm xử lý dự thưởng bóng đá (Call-centre) tại Công viên phần mềm Quang Trung, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Lý do đặt Trung tâm xử lý dự thưởng bóng đá tại là vì Công viên phần mềm Quang Trung có hệ thống đường truyền băng thông rộng công suất lớn rất tiện lợi cho việc triển khai kỹ thuật của dự án. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành việc triển khai

lắp đặt Trung tâm xử lý dự thưởng bóng đá và 100 điểm kinh doanh đặt cược trong vòng bốn (4) năm. Các điểm kinh doanh đặt cược này sẽ được kết nối với Trung tâm xử lý dự thưởng bóng đá thông qua đường truyền băng thông rộng và mạng không dây để nhận các thông tin đăng ký đặt cược của khách hàng. Kết quả trúng thưởng sẽ được cập nhật và công bố ngay sau mỗi trận đấu bằng hệ thống phần mềm xử lý thông tin đặt cược chuyên dùng, tiền trúng giải sẽ được trả cho khách hàng ngay sau khi có kết quả dự thưởng.

#### 3.9.9 Lập dự phòng trả thưởng:

Hàng năm tùy theo nhu cầu kinh doanh dự án sẽ trích lập quỹ dự phòng dùng để trả thưởng, cơ sở lập quỹ dự phòng này được thực hiện dựa theo tỷ lệ 1,2 lần so với số tiền tối thiểu do khách hàng thành viên nộp vào tài khoản của dự án. Nguồn để lập quỹ này trong những đầu kinh doanh của dự án sẽ là vốn vay từ bên công ty liên doanh nước ngoài hoặc từ các tổ chức tín dụng nước ngoài dự kiến là 17 triệu USD. Bên liên doanh nước ngoài chịu trách nhiệm tìm nguồn và thực hiện các bước đảm bảo cho việc vay vốn này với lãi suất thị trường, tiền vay sẽ được giải ngân từng năm tùy vào nhu cầu lập quỹ dự phòng của dự án. Nguồn để hoàn trả nợ vay sẽ được lấy từ lợi nhuận và nguồn quỹ khấu hao của dự án, dự kiến kể từ năm thứ 4 dự án sẽ bắt đầu hoàn trả nợ vay.

Sau đó, khoản chênh lệch do nhu cầu lập quỹ dự phòng hàng năm sẽ được dự án sẽ trích bổ sung lợi nhuận kinh doanh. Tuy nhiên, cũng tùy vào nhu cầu kinh doanh và mức độ cần thiết lập quỹ dự phòng hàng năm tại từng thời điểm khác nhau Ban Giám đốc sẽ xem xét quyết định điều chỉnh tăng thêm hay giảm bớt từ quỹ dự phòng này. Quỹ dự phòng này sẽ được gửi bằng đồng đô la Mỹ tại các ngân hàng thương mại ở Việt Nam và nước ngoài với hình thức tiền gửi không kỳ hạn để thuận lợi trong việc giải ngân khi cần thiết. Quỹ dự phòng này sẽ được chia cho các bên liên doanh sau khi hết thời hạn kinh doanh của dự án.

#### 3.9.10 Các hạn mục đầu tư:

Dự kiến dự án sẽ đầu tư 13 triệu USD để xây dựng cải tạo văn phòng, trung tâm xử lý dữ liệu và đầu tư mua sắm trang thiết bị, hệ thống dự thưởng, phần mềm chuyên dùng trong dự thưởng và đầu tư 100 điểm kinh doanh dự thưởng.

Vốn đầu tư được phân bổ chi tiết theo Bảng 4: Bảng tóm tắt vốn đầu tư của dự án xem chi tiết trong phần phụ lục.

Các hạng mục đầu tư được chi tiết dưới đây.

**3.9.10.1 Đầu tư các điểm đăng ký dự thưởng (outlets):**

Dự án sẽ đầu tư xây dựng hệ thống 100 điểm kinh doanh đặt cược trong bốn (4) năm đầu của dự án gồm 10 điểm kinh doanh đặt cược lớn theo mô hình C (6 máy đăng ký dự thưởng/điểm) và 90 điểm kinh doanh đặt cược nhỏ theo mô hình A (3 máy đăng ký dự thưởng/điểm) tại các trung tâm vui chơi giải trí, quán cà phê, khách sạn, trung tâm thi đấu thể thao và sân vận động tại trung tâm các thị xã, thành phố lớn trong cả nước với kế hoạch các điểm kinh doanh được phân bổ như sau:

Bảng 5: Phân bố lắp đặt điểm kinh doanh đặt cược

<b>Nơi lập điểm dự thưởng</b>	<b>Mô hình C</b>	<b>Mô hình A</b>
Thành phố Hồ Chí Minh	4	30
Thành phố Hà Nội	2	20
Thành phố Cần Thơ	1	5
Thành phố Đà Nẵng	1	5
Thành phố Nha Trang	1	5
Thành phố Hải Phòng	1	5
Các tỉnh và thành phố khác	0	20
<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>	<b>90</b>

Lý do đặt các điểm kinh doanh đặt cược tại các trung tâm tỉnh thành lớn vì nó sẽ giúp cho việc triển khai dự án được thuận lợi và hiệu quả hơn, dự án chỉ chọn những thành phố được xem là các trung tâm kinh tế thương mại lớn có dân số và khách du lịch đông, thu nhập bình quân của người dân cao, phong trào chơi và nhu cầu xem bóng đá cao. Ngoài ra, các thành phố kể trên còn có lợi thế về cơ sở hạ tầng, nguồn lao động dồi dào có trình độ phù hợp với nhu cầu nhân sự của dự án rất thuận lợi cho việc triển khai hoạt động kinh doanh của dự án.

Chi phí đầu tư xây dựng các điểm dự thưởng được dự kiến ước tính theo bảng tính chi tiết tại Bảng 7: Danh sách thiết bị phần cứng lắp đặt cho một điểm kinh doanh đặt cược Mô hình C và Bảng 8: Danh sách thiết bị phần cứng lắp đặt cho một điểm kinh doanh đặt cược Mô hình A xem chi tiết trong phần Phụ lục đính kèm.

#### 3.9.10.2 Thiết bị dự thưởng:

Dự án sẽ nhập khẩu toàn bộ thiết bị phần cứng và phần mềm chuyên dùng cho xử lý dự thưởng để lắp đặt cho Trung tâm dự thưởng và các địa điểm kinh doanh dự thưởng. Đây là các thiết bị vi tính và phần mềm chất lượng cao chuyên dùng trong dự thưởng bóng đá đang được dùng phổ biến tại một số nước trong khu vực tại Bảng 9: Danh sách thiết bị phần cứng dùng cho Trung tâm dự thưởng – Call Centre. xem chi tiết trong phần Phụ lục đính kèm

#### 3.9.11 Tổ chức nhân sự:

##### 3.9.11.1 Thành phần Ban Giám đốc:

Dự án được điều hành bởi Ban Giám đốc, bao gồm: 01 Tổng Giám đốc; 01 Phó Tổng Giám đốc thứ I phụ trách tài chính – Hành chính; 01 Phó Tổng Giám đốc thứ II phụ trách kinh doanh đặt cược; 01 Giám đốc quản lý rủi ro; 01 Giám đốc MIS/IT; 01 Giám đốc kinh doanh - tiếp thị; 01 Giám đốc nhân sự; 01 Giám đốc tài chính – kế toán.

Dự án sẽ tổ chức, thành lập các phòng ban như sau: Phòng Đặt cược; Phòng Kinh doanh - Tiếp thị; Phòng MIS/IT; Phòng Hành chính – Nhân sự; Phòng Tài chính – Kế toán. Mỗi phòng ban sẽ được điều hành bởi các Giám đốc phụ trách bộ phận chuyên môn. *Xem sơ đồ tổ chức công ty tại Phần Phụ lục.*

##### 3.9.11.2 Tuyển dụng, huấn luyện và đào tạo nhân viên:

Dự kiến dự án sẽ sử dụng tổng cộng 32 nhân viên người nước ngoài và 130 nhân viên người Việt Nam làm việc toàn thời gian tại Trung tâm dự thưởng. Ngoài ra, mỗi điểm dự thưởng mô hình C sẽ sử dụng 21 nhân viên và mô hình A sẽ sử dụng khoảng 14 nhân viên. Ước tính số lượng nhân viên Việt Nam sẽ được tuyển dụng vào làm việc tại 100 địa điểm dự thưởng của dự án sẽ là 1.470 nhân viên. Vậy, toàn bộ dự án sẽ sử dụng trên 1.600 nhân viên.

Dự án sẽ ưu tiên tuyển dụng những vận động viên, cầu thủ không còn tham gia thi đấu nếu có nhu cầu lao động và có năng lực phù hợp sẽ được ưu tiên tuyển dụng, huấn luyện và đào tạo nếu phù hợp sẽ bố trí vào làm việc tại Trung tâm dự thưởng hay các địa điểm dự thưởng của dự án. Dự án cũng sẽ thường xuyên tuyển dụng, đào tạo, huấn luyện để nâng cao tay nghề và nghiệp vụ chuyên môn của nhân viên nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

Do hoạt động kinh doanh của dự án msng tính đặc thù nên dự án sẽ cần phải tuyển dụng một số lượng lớn các chuyên gia nước ngoài nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh đặt cược điều hành và kiểm soát rủi ro trong kinh doanh dự thưởng thể thao để làm việc cho dự án.

Xem chi tiết tiền lương nhân viên được quy định tại Bảng 12: Bảng ước tính chi phí tiền lương nhân viên (xem chi tiết trong phần Phụ lục đính kèm).

### **3.10 Phân tích tài chính:**

#### **3.10.1 Ước tính doanh thu:**

Ước tính trong điều kiện kinh doanh tốt ngay trong năm đầu thành lập số lượng khách hàng đăng ký khách hàng thành viên (VIP) trung bình tại điểm kinh doanh đặt cược lớn mô hình C là 3.000 tài khoản/địa điểm và điểm kinh doanh đặt cược nhỏ mô hình A là 2.500 tài khoản/địa điểm, vậy tổng số tài khoản khách hàng mở năm đầu của khách hàng đăng ký thành viên sẽ đạt khoảng 37.000 tài khoản. Giả định sau bốn (4) năm đầu triển khai dự án sẽ lắp đặt xong 100 điểm dự thưởng tại một tỉnh thành lớn cả nước. Kể từ năm thứ 5 số lượng khách hàng đăng ký khách hàng thành viên sẽ tăng đều 10%/năm, từ năm thứ 11 đến năm thứ 20 tăng đều mỗi năm là 5% và sau đó không tăng thêm nữa. Dự kiến đến năm thứ 25 dự án sẽ có trên 700.000 khách hàng thành viên. Quy định mỗi khách hàng thành viên sẽ nộp một khoảng tiền tối thiểu 1.600.000 đồng vào tài khoản tương đương 100USD/tài khoản. Khách hàng thành viên có thể gửi tiền vào tài khoản không giới hạn mức tối đa.

Giả định bình quân mỗi khách hàng thành viên sẽ tham gia đặt cược 5 lần trong tháng và mỗi lần đặt cược là 50USD; và số lượng khách hàng vắng lai

tham gia dự thưởng trực tiếp tại các điểm kinh doanh đặt cược (không mở tài khoản và dự thưởng qua điện thoại) gấp 2 lần số lượng khách hàng thành viên nhưng số tiền tham gia đặt cược chỉ bằng ¼ số tiền khách hàng thành viên do vậy doanh số dự thưởng của khách hàng vắng lai chỉ bằng ½ lần số tiền tham gia dự thưởng của khách hàng thành viên. Ước tính doanh thu gộp đặt cược của dự án (doanh số dự thưởng trừ chi phí trả thưởng) bằng 5% doanh số dự thưởng (bằng với tỷ lệ bình quân tại các nước Châu Á, riêng tỷ lệ doanh thu gộp của Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông năm 2004 là 20,55% và năm 2005 là 15,19%). Như vậy, trong điều kiện kinh doanh tốt doanh số đặt cược trong năm đầu kinh doanh của dự án sẽ đạt là 166 triệu USD, do vậy doanh thu gộp của dự án sẽ đạt khoảng 8,3 triệu USD xem chi tiết tại *Bảng 13a: Ước số tài khoản được khách hàng mở và ước tính doanh thu đặt cược của dự án.* Theo số liệu tính toán này thì doanh số đặt cược ước tính hàng năm của dự án đều nằm trong phạm vi dự đoán về doanh thu đặt cược tại Việt Nam từ nay đến 2010 của Bộ Tài chính xem *Bảng 3: Bảng tính dự đoán thị trường cá cược tại Việt Nam đến năm 2010.*

Theo quy định của luật thuế hiện hành tại Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng (“GTGT”); Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”); Thông tư số 119/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 149/2003/NĐ-CP ngày 04/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế tiêu thụ đặc biệt (“TTĐB”) thì dự án phải nộp 10% thuế giá trị gia tăng trên doanh thu chịu thuế GTGT; 25% thuế tiêu thụ đặc biệt trên doanh thu chịu thuế TTĐB (doanh số dự thưởng trừ chi phí trả thưởng và thuế GTGT); và chịu thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 28%.

Dự kiến trong thời gian đầu kinh doanh dự án sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc cạnh tranh với các đường dây cá cược lậu đang hoạt động bất hợp pháp có nhiều lợi thế như: không phải đóng thuế, quy mô tổ chức đơn giản, thị phần và

khách hàng đã có sẵn do vậy tỷ lệ đặt cược sẽ cạnh tranh hơn đối với dự án. Vì vậy, để thu hút khách hàng và chiếm lĩnh thị phần dự án kiến nghị Chính phủ xem xét cho hưởng ưu đãi về đối với sản phẩm đặt cược của dự án là đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng. Vì đây là loại thuế gián thu đánh lên người tiêu dùng trong khi đó doanh thu của dự án cũng đã chịu thuế tiêu thụ đặt biệt là 25% đây cũng là loại thuế gián thu, vậy việc đánh 10% thuế giá trị gia tăng lên doanh thu dự thưởng của dự án sẽ xảy ra tình trạng thuế chồng lên thuế.

Doanh thu của dự án sẽ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt với mức thuế suất 25% và 28% thuế thu nhập doanh nghiệp trên lợi nhuận thu được theo luật định.

Nếu được ưu đãi miễn thuế GTGT theo đề xuất, dự án sẽ nộp thuế như sau:

- Doanh thu chịu thuế TTĐB =  
(Doanh thu đặt cược – Chi phí trả thưởng) / (1 + Thuế suất thuế TTĐB)
- Thuế TTĐB phải nộp = Doanh thu chịu thuế TTĐB x Thuế suất thuế TTĐB
- Thuế TNDN phải nộp = Thu nhập chịu thuế TNDN x Thuế suất TNDN (28%)

Hàng năm dự án có nguồn thu rất lớn từ lãi tiền gửi đối với tiền quỹ dự phòng trả thưởng với mức lãi suất tiền gửi đồng USD là 1,5%/năm theo lãi suất công bố của ngân hàng TMCP Á Châu ngày 4/9/2006 ([www.acb.com.vn/laisuat/](http://www.acb.com.vn/laisuat/)).

Ngoài ra, dự án còn thu được tiền thanh lý tài sản sau thời gian 25 năm hoạt động kinh doanh của dự án dự kiến khoảng 1 triệu USD chủ yếu từ việc chuyển lại phần mềm dự thưởng cho phía đối tác Việt Nam.

Xem chi tiết tại *Bảng 13a: Ước tính doanh thu của dự án phần phụ lục.*

### 3.10.2 Ước tính chi phí:

Giả định chi phí của dự án gồm các nội dung như sau:

Ước tính chi phí thuê đường truyền băng thông rộng tại Trung tâm xử lý dự thưởng là 50.000USD/tháng, điểm kinh doanh lớn là 2.000USD/tháng, điểm kinh doanh nhỏ là 1.500USD/tháng. Trong năm đầu kinh doanh dự án chỉ trả tiền thuê cho Trung tâm xử lý dự thưởng, 4 điểm kinh doanh lớn và 10 điểm kinh doanh nhỏ. Chi phí này sẽ tăng hàng năm theo số lượng điểm kinh doanh đặt cược tăng cùng với tỷ lệ trượt giá hàng năm là 5%/năm.



Dự kiến chi phí thuê mặt bằng Trung tâm là 20.000USD/tháng, điểm kinh doanh lớn là 4.000USD/tháng và điểm kinh doanh nhỏ là 2.000USD/tháng. Chi phí này sẽ được giữ ổn định trong vòng năm năm do được ký hợp đồng thuê cố định giá thuê, tiền thuê sẽ được điều chỉnh tăng cứ mỗi 5 năm là 10%.

Ước tính chi phí điện, nước và chi phí hành chính khác tại Trung tâm xử lý dự thưởng là 20.000USD/tháng, điểm kinh doanh lớn là 3.000USD/tháng, điểm kinh doanh nhỏ là 2.000USD/tháng. Trong năm đầu kinh doanh dự án chỉ phải thanh toán tiền thuê cho Trung tâm xử lý dự thưởng, 4 điểm kinh doanh lớn và 10 điểm kinh doanh nhỏ. Chi phí này sẽ tăng hàng năm theo số lượng điểm kinh doanh dự thưởng tăng và tỷ lệ trượt giá khoảng 5%/năm.

Chi phí tiền lương nhân viên tại Trung tâm năm đầu là 2.227.800 USD/năm. Trong đó, lương nhân viên người nước ngoài là 1.572.000USD/năm, lương nhân viên người Việt Nam là 655.800USD/năm. Chi phí tiền lương sẽ được điều chỉnh tăng lương bình quân hàng năm khoảng 2%/năm. Chi phí lương nhân viên tại mỗi điểm kinh doanh lớn là 4.850USD/điểm/tháng và mỗi điểm kinh doanh nhỏ là 3.250USD/điểm/tháng. Chi phí tiền lương này tăng tỷ lệ với số điểm kinh doanh tăng và sẽ được điều chỉnh tăng lương bình quân là 2%/năm. Xem chi tiết tại *Bảng 11: Ước tính chi phí lương* - Phần phụ lục.

Chi phí ăn ở, đi lại và các loại chi phí linh tinh khác cho Ban Giám đốc và chuyên gia dự kiến là 50.000USD/tháng tương đương 600.000USD/năm. Dự kiến chi phí này sẽ tăng đều mỗi năm là 5%/năm.

Chi phí bảo trì phần mềm hàng tháng được tính bằng 10% trên giá trị đầu tư phần mềm và chi phí này cũng sẽ được tăng đều 5%/năm.

Ước tính dự án phải chi trả chi phí bảo trì, cải tiến và nâng cấp phần cứng thiết bị đặt cược khoảng 120.000USD/năm và chi phí bảo trì thiết bị tổng đài điện thoại tương đương 10% giá mua tài sản ban đầu tức khoảng 34.340USD/năm, các chi phí này sẽ cũng được tăng đều theo tỷ lệ chênh lệch giá hàng năm là 5%/năm.

Tài sản cố định của dự án dự kiến được khấu hao đều trong 25 năm kể từ khi bắt đầu đưa vào sử dụng, xem chi tiết tại *bảng 19: Khấu hao tài sản cố định của dự án* phần phụ lục.

Ngoài ra, dự án còn phải trả chi phí hoa hồng bán vé đặt cược cho đại lý và nhân viên bán vé ước tính khoảng 5% trên doanh thu gộp (doanh số bán vé trừ chi phí trả thưởng) của dự án.

Ước tính trong điều kiện kinh doanh tốt, tổng chi phí trong năm đầu kinh doanh của dự án (chưa tính chi phí hoa hồng bán vé đặt cược) khoảng 7,3 triệu USD. Trong đó, định phí là 6,3 triệu USD/năm chiếm khoảng 86% tổng chi phí của dự án và biến phí là 1 triệu USD/năm chiếm 17% tổng chi phí của dự án. Xem chi tiết tại *Bảng 14a: Ước tính chi phí kinh doanh* phần phụ lục.

### **3.11 Phân tích hiệu quả kinh tế của dự án:**

#### **3.11.1 Kết quả kinh doanh của dự án:**

Trong điều kiện kinh doanh tốt kể từ năm thứ hai trở đi dự án mới bắt đầu có lợi nhuận và sau đó lợi nhuận hàng năm sẽ tăng rất nhanh. Nguyên nhân là do năm đầu hoạt động dự án chỉ mới triển khai được 4 điểm kinh doanh lớn theo mô hình C và 10 điểm kinh doanh nhỏ theo mô hình A. Bên cạnh đó, do khách hàng chưa mạnh dạn tham gia đặt cược tại dự án vì tâm lý e ngại chính sách quản lý tiền tệ trong lưu thông của nhà nước, nhiều khách hàng còn chưa tin tưởng vào dự án vì vậy số lượng khách hàng tham gia đặt cược tại dự án chưa nhiều. Kể từ năm thứ 5 trở đi số lượng khách hàng tham gia đặt cược sẽ tăng vì mức độ tính nhiệm của khách hàng đối với dự án dần được củng cố và phát triển. Ước tính trong điều kiện kinh doanh tốt lợi nhuận thuần sau khi trừ thuế thu nhập doanh nghiệp của toàn bộ thời gian của dự án sẽ đạt khoảng 1.090 triệu USD, dự án sẽ trích 10% thành lập Quỹ phát triển thể thao và phúc lợi xã hội khoảng 109 triệu USD, lợi nhuận thuần còn lại dùng để chia cho các bên khoảng 981 triệu USD. Dự kiến dự án sẽ đóng góp vào ngân sách nhà nước như sau: Thuế tiêu thu đặc biệt là 557 triệu USD, thuế thu nhập doanh nghiệp là 424 triệu USD. Xem chi tiết tại *Bảng 17a: Hiệu quả kinh tế của dự án* tại phần phụ lục. Ngoài ra, hàng năm dự án còn đóng góp vào ngân sách khoảng trên 600 ngàn

USD tiền thuế thu nhập cá nhân của nhân viên và trên 170 ngàn USD vào Quỹ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Xem chi tiết tại Bảng 12: Ước tính chi phí tiền lương và các nghĩa vụ phải nộp của nhân viên phần phụ lục.

### 3.11.2 Các chỉ số tài chính của dự án:

#### 3.11.2.1 Phân tích chỉ số tài chính trong điều kiện kinh doanh tốt:

Giả định trong điều kiện kinh doanh tốt, số lượng khách hàng đăng ký khách hàng thành viên (VIP) trung bình tại điểm kinh doanh đặt cược lớn mô hình C là 3.000 tài khoản/địa điểm và điểm kinh doanh đặt cược nhỏ mô hình A là 2.500 tài khoản/địa điểm. Số lượng khách hàng thành viên các năm tiếp tăng theo tỷ lệ thuận với số điểm dự thưởng tăng và kể từ năm thứ 5 số lượng khách hàng đăng ký khách hàng thành viên sẽ tăng đều hàng năm là 10%/năm, kể từ năm thứ 11 đến năm thứ 20 sẽ tăng thêm mỗi năm là 5%/năm sau đó thì không tăng thêm nữa do thị trường cân bằng. Xem chi tiết doanh thu và chi phí của dự án trong điều kiện kinh doanh tốt tại Bảng 13a: Ước tính doanh thu của dự án và Bảng 14a: Ước tính chi phí kinh doanh phần phụ lục. Ta có các chỉ số tài chính của dự án trong điều kiện kinh doanh tốt như sau:

- Hiện giá thuần (NPV) với suất chiết khấu 7,87%/năm là: 329.809.851 USD
- Tỷ suất doanh lợi nội bộ (IRR): 45,74%
- Chỉ số sinh lời (PI): 13,45
- Thời gian hoàn vốn có tính chiết khấu (DPP): 3 năm 11 tháng

Xem chi tiết tại Bảng 16a: Phân tích kết quả kinh doanh của dự án phần phụ lục.

#### 3.11.2.2 Phân tích chỉ số tài chính trong điều kiện kinh doanh trung bình:

Giả định trong điều kiện kinh doanh trung bình, ước tính trong năm đầu thành lập số lượng khách hàng đăng ký khách hàng thành viên (VIP) trung bình tại điểm kinh doanh đặt cược lớn mô hình C là 2.500 tài khoản/địa điểm và điểm kinh doanh đặt cược nhỏ mô hình A là 2.000 tài khoản/địa điểm. Số lượng khách hàng thành viên các năm tiếp tăng theo tỷ lệ thuận với số điểm dự thưởng tăng và kể từ năm thứ 5 số lượng khách hàng đăng ký khách hàng thành viên sẽ tăng đều hàng năm là 5%/năm, kể từ năm thứ 16 trở đi sẽ không tăng thêm nữa. Xem

chi tiết doanh thu và chi phí của dự án trong điều kiện kinh doanh trung bình tại Bảng 13b: Ước tính doanh thu của dự án và Bảng 14a: Ước tính chi phí kinh doanh phần phụ lục. Ta có các chỉ số tài chính của dự án thực hiện được trong điều kiện kinh doanh trung bình như sau:

- Hiện giá thuần (NPV) với suất chiết khấu 7,87%/năm là: 133.703.340 USD
- Tỷ suất doanh lợi nội bộ (IRR): 28,24%
- Chỉ số sinh lời (PI): 6,09
- Thời gian hoàn vốn có tính chiết khấu (DPP): 5 năm 2 tháng

Xem chi tiết tại Bảng 16b: Phân tích kết quả kinh doanh tại phần phụ lục.

### 3.11.2.3 Phân tích chỉ số tài chính trong điều kiện kinh doanh xấu:

Giả định trong điều kiện kinh doanh xấu nhất trong năm đầu thành lập số lượng khách hàng đăng ký khách hàng thành viên (VIP) trung bình tại điểm kinh doanh đặt cược lớn mô hình C là 2.000 tài khoản/địa điểm và điểm kinh doanh đặt cược nhỏ mô hình A là 1.500 tài khoản/địa điểm. Số lượng khách hàng thành viên các năm tiếp tăng theo tỷ lệ thuận với số điểm dự thưởng tăng và kể từ năm thứ 5 số lượng khách hàng đăng ký khách hàng thành viên sẽ tăng đều hàng năm là 5%/năm, kể từ năm thứ 16 trở đi sẽ không tăng thêm nữa. Xem chi tiết doanh thu và chi phí của dự án trong điều kiện kinh doanh xấu tại Bảng 13c: Ước tính doanh thu của dự án và Bảng 14c: Ước tính chi phí kinh doanh phần phụ lục. Như vậy, trong điều kiện kinh doanh xấu nhất các chỉ số tài chính của dự án đạt được như sau:

- Hiện giá thuần với chiết khấu 7,87%/năm là: 57.907.714 USD USD
- Tỷ suất doanh lợi nội bộ (IRR): 13,96%
- Chỉ số sinh lời (PI): 3,24
- Thời gian hoàn vốn có tính chiết khấu (DPP): 8 năm 3 tháng

Xem chi tiết tại Bảng 16c: Phân tích kết quả kinh doanh của dự án phần phụ lục.

Qua phân tích các chỉ tiêu tài chính trên trong các điều kiện kinh doanh khác nhau luôn cho thấy các chỉ số tài chính của dự án đạt được là rất tốt. Cụ thể là trong điều kiện kinh doanh xấu nhất nhưng hiện giá thuần (NPV) của dự án

đạt được khá cao trên 57 triệu USD; tỷ suất doanh lợi nội bộ (IRR) của dự án đạt được là 13,96% lớn hơn nhiều so với chi phí sử dụng vốn (tỷ suất chiết khấu của dự án là 7,87%); chỉ số sinh lời PI của dự án trong điều kiện kinh doanh xấu là 3,24 lớn hơn 1; thời gian thu hồi vốn có tính đến chiết khấu là 8 năm trong điều kiện kinh doanh xấu và chỉ khoảng 4 năm trong điều kiện kinh doanh tốt. Các chỉ số tài chính này chứng minh cho dự án đang nghiên cứu đạt hiệu quả tài chính rất tốt vì vậy tính khả thi của dự án là rất cao.

### **3.12 Phân tích hiệu quả xã hội của dự án:**

#### **3.12.1 Đáp ứng nhu cầu đặt cược xã hội và khắc phục nạn cá cược lậu:**

Việc ra đời của dự án sẽ giúp làm thỏa mãn được nhu cầu vui chơi giải trí đặt cược của phần đông công chúng hiện nay và sẽ tạo được một môi trường đặt cược bóng đá hợp pháp tại Việt Nam; góp phần từng bước hạn chế mức độ hoạt động và đi đến triệt tiêu các đường dây cá cược bóng đá lậu đang được xem là vấn nạn ở nước ta trong nhiều năm qua mà nguyên nhân là do những hạn chế tiêu cực trong thi đấu của vận động viên, cầu thủ và trọng tài trong việc mua bán độ gây ra bởi cá tay trùm cá cược từ đó góp phần làm cho môn bóng đá trở nên lành mạnh như bản chất fair-play vốn có của nó.

#### **3.12.2 Tăng thêm tính hấp dẫn cho môn bóng đá Việt Nam:**

Việc ra đời của dự án giúp cho công chúng yêu thích thể thao có thể tự do vừa thưởng thức nghệ thuật vừa tham gia dự thưởng bóng đá một cách hợp pháp, công khai sẽ thêm hưng phấn cho những ai vốn yêu thích quả bóng tròn lại thích mạo hiểm, thích rủi ro thì càng làm cho họ càng say mê, gắn bó với môn thể thao vua này hơn nữa. Khi công chúng quan tâm hơn đến bóng đá thì đây sẽ là động lực vô cùng quan trọng để vực dậy nền bóng đá Việt Nam lên tầm cao mới, khi đó khán giả sẽ đến sân xem thi đấu bóng đá nhiều hơn, các doanh nghiệp sẽ tài trợ nhiều hơn cho môn thể thao này với mục đích quảng bá sản phẩm, thương hiệu dẫn đến tăng thu nhập của các đơn vị tổ chức kinh doanh bóng đá, sẽ góp phần làm tăng thu nhập của cầu thủ sẽ kích thích phát triển môn bóng đá. Tạo điều kiện cho công chúng càng quan tâm và gắn bó với môn bóng đá hơn, giúp người yêu thích bóng đá có được môi trường vui chơi giải trí

một cách lành mạnh, hợp pháp đáp ứng nhu cầu thưởng thức bóng đá ngày càng đa dạng và phong phú của công chúng, tạo cho môn thể thao vua có sức hấp dẫn hơn góp phần quan trọng trong công cuộc hiện đại hoá nền bóng đá nước nhà.

### 3.12.3 Tăng nguồn thu ngân sách nhà nước:

Theo số liệu phân tích trong điều kiện kinh doanh xấu nhất dự án cũng đóng góp khoảng 327 triệu USD và trong điều kiện kinh doanh tốt dự án sẽ đóng góp khoảng 982 triệu USD vào ngân sách nhà nước từ nguồn thu thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế thu nhập doanh nghiệp. Có thể nói, hoạt động kinh doanh của dự án sẽ mang lại nguồn thu khổng lồ vào ngân sách nhà nước từ việc nộp thuế các loại thuế và đây sẽ là nguồn thu rất lớn, ổn định giúp nhà nước cân đối nguồn thu vào ngân sách trong khi phải cắt giảm các khoản thuế nhập khẩu theo lộ trình cắt giảm thuế quan trong quá trình hội nhập kinh tế khu vực và thế giới mà đặc biệt là khi Việt Nam gia nhập tổ chức Thương mại thế giới (WTO) trong thời gian không xa.

### 3.12.4 Góp phần phát triển thể thao và bóng đá:

Dự kiến trong điều kiện kinh doanh xấu nhất dự án sẽ đóng góp khoảng 22,5 triệu USD vào Quỹ phát triển thể thao và phúc lợi xã hội, có thể nói dự án đã góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước là huy động các nguồn lực trong nước đặc biệt là trong lĩnh vực thể dục thể thao, giảm bớt các gánh nặng cho ngân sách nhà nước trong việc bảo trì, nâng cấp và đầu tư mới các công trình thể dục thể thao.

Bên cạnh đó, lợi nhuận thuần dùng để chia cho các bên trong điều kiện kinh doanh xấu nhất cũng đạt 200 triệu USD và trong điều kiện kinh doanh tốt là 980 triệu USD. Giả định phía Việt Nam góp 50% vốn góp thì sẽ được chia lợi nhuận trong điều kiện kinh doanh xấu là 100 triệu USD và trong điều kiện kinh doanh tốt là 490 triệu USD. Đây được xem là một nguồn tài chính rất lớn giúp cho Liên đoàn bóng đá Việt Nam có thể tự cân đối được nguồn thu, chi và chủ động trong việc đầu tư, mua sắm thiết bị, nâng cấp, cải tạo, xây dựng các cơ sở vật chất công trình thể thao góp phần hiện đại hóa nền thể thao nước nhà.

### 3.12.5 Giải quyết công ăn việc làm cho người lao động:

Dự án sẽ giải quyết được công ăn việc làm cho khoảng gần 1.600 lao động ở các tỉnh thành. Đặc biệt là dự án sẽ ưu tiên tuyển dụng vận động viên có nhu cầu tìm việc giúp cho ngành thể thao giải quyết một phần công ăn việc làm cho các vận động viên khi không còn tham gia thi đấu, đây cũng là một trong nhiều khó khăn làm cho vận động viên không an tâm trong tập luyện cũng như trong thi đấu mà hiện nay của ngành thể thao Việt Nam đang gặp phải nhưng chưa tìm ra phương thức giải quyết. Dự án sẽ thực hiện thông qua các chính sách đãi ngộ như: ưu tiên nhận các vận động viên đạt thành tích cao trong nước và quốc tế vào làm việc tại dự án sau khi vận động viên không còn thi đấu (nếu có nhu cầu). Hy vọng với chính sách này có thể giúp cho các vận động viên an tâm tập trung vào tập luyện và thi đấu không còn phải lo thất nghiệp khi tuổi về chiều.

#### 3.12.6 Thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào thể dục thể thao:

Việc ra đời của dự án và những thành công của nó sẽ là động lực to lớn khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước mạnh dạn đầu tư vào trong lĩnh vực thể dục thể thao tại Việt Nam. Đây cũng là chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước trong công cuộc hiện đại hoá ngành thể dục thể thao Việt Nam, nhờ có sự đầu tư trong và ngoài nước sẽ có nhiều công trình thể dục thể thao với trang thiết bị hiện đại sẽ được đầu tư xây dựng, nâng cấp giúp cho vận động viên Việt Nam có cơ hội tiếp cận với trang thiết bị, kỹ thuật tập luyện nhằm khai thác hết mọi kỹ năng của vận động viên, đây là cơ sở quan trọng thúc đẩy sự phát triển thể dục thể thao Việt Nam lên tầm cao mới, mở đường cho công cuộc chuyên nghiệp hoá ngành thể thao Việt nam trong tương lai.

#### 3.12.7 Tăng nguồn thu ngoại tệ cho nền kinh tế:

Dự án sẽ góp phần tăng nguồn thu ngoại tệ cho nền kinh tế từ nguồn thu tiền đăng ký dự thưởng của khách hàng nước, người Việt Nam đang sinh sống và làm việc tại nước ngoài, người nước ngoài đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam, khách du lịch nước ngoài. Ngoài ra, dự án còn giúp hạn chế nạn chảy ngoại tệ ra nước ngoài do các cá nhân đang tham gia cá cược với các tổ chức cá cược nước ngoài qua mạng internet sẽ tham gia cá cược tại dự án.

### **3.13 Phân tích những khó khăn trong việc triển khai dự án:**

### 3.13.1 Tính pháp lý đối với việc kinh doanh cá cược tại Việt Nam:

Như đã phân tích ở tại mục 2.3.3, chương II thì hoạt động kinh doanh đặt cược bóng đá theo pháp luật Việt Nam hiện nay được xem là cấm. Do vậy, dự án sẽ không thể triển khai nếu chính sách luật tại Việt Nam hiện nay không được thay đổi, điều chỉnh. Đây được xem là một trong những trở ngại lớn nhất trong việc thực hiện tính khả thi của dự án.

### 3.13.2 Tạo lòng tin, mức tín nhiệm của khách hàng đối với dự án:

Vì chúng ta chưa có hệ thống văn bản pháp luật quy định riêng đối với loại hình kinh doanh đặt cược trong thể thao mà cụ thể là trong bóng đá, chưa có Quy chế đặt cược quy định rõ ràng quyền lợi của người tham gia dự thưởng và trách nhiệm của đơn vị tổ chức đặt cược, những quy định về bảo mật thông tin của khách hàng tham gia dự thưởng...v.v. Vì vậy, dự kiến trong thời gian đầu kinh doanh dự án sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc xây dựng lòng tin của khách hàng đối với dự án. Bên cạnh đó, người tham gia đặt cược cũng sẽ rất dè dặt trong việc đặt cược vì những quan ngại về việc điều tra, chất vấn, yêu cầu chứng minh tài chính, thu nhập, nguồn tiền để đặt cược... Do vậy, việc xây dựng Quy chế đặt cược quy định những quyền lợi của người tham gia đặt cược và những cam kết của dự án đối với nhà nước và người chơi là cực kỳ quan trọng và cần thiết.

### 3.13.3 Canh tranh với những đường dây cá cược lậu:

Dự án sẽ phải gặp khó khăn rất lớn trong việc tìm thị trường cho mình vì có rất nhiều đường dây cá cược lậu đã và đang được hoạt động bất hợp pháp lâu nay. Các đường dây này đang sử dụng các tỷ lệ đặt cược của các tổ chức đặt cược nước ngoài để làm “kèo” trong nước và đặc biệt là các đường dây cá cược lậu này không phải đóng thuế, bộ máy hoạt động đơn giản vì vậy chi phí kinh doanh là thấp. Vì vậy, để cạnh tranh với các đường dây này thì dự án rất cần hỗ trợ của Chính phủ trong việc ban hành hệ thống luật bảo vệ quyền lợi của người tham gia đặt cược hợp pháp và có những hình phạt cực nặng đối với cũng ai tham gia tổ chức, tham gia cá cược lậu. Ngoài ra, chính sách thuế ưu đãi cũng là một trong những công cụ hỗ trợ hiệu quả nhất mà Chính phủ dành cho dự án.



### **3.14 Phân tích các loại rủi ro và giải pháp khắc phục đối với hoạt động kinh doanh của dự án:**

Bản chất của các loại hình kinh doanh đặt cược, dự thưởng là dựa vào tính may rủi. Đối với loại hình kinh doanh *đặt cược bóng đá* (soccer betting) thì nhà cái quyết định tỷ lệ cược và chấp nhận hay không chấp nhận đặt cược của người chơi, người chơi quyết định có tham gia đặt cược hay không và đầu tư bao nhiêu. Như vậy việc quyết định tỷ lệ cược và đầu tư là do chủ ý của các bên tham gia đặt cược; riêng kết quả của trận đấu thì các bên tham gia đặt cược không thể quyết định mà nó phụ thuộc hoàn toàn vào diễn biến của trận đấu. Do vậy, ta có thể kết luận rằng kết quả đặt cược của các bên hoàn toàn phụ thuộc vào may rủi mà kết quả trận đấu mang lại và mức độ thắng, thua của các bên phụ thuộc vào mức độ đầu tư của người tham gia đặt cược. Kinh doanh đặt cược bóng đá của dự án là một trong những loại hình kinh doanh mang tính may rủi này do vậy việc kinh doanh đặt cược của dự án có thể gặp phải các loại rủi ro sau đây:

#### **3.14.1 Rủi ro dự đoán và giải pháp hạn chế rủi ro:**

Trường hợp dự án đưa ra tỷ lệ cược trái ngược với kết quả trận đấu và làm cho dự án bị thiệt hại hoặc ngược lại thì đây được xem là loại rủi ro dự đoán. Trong kinh doanh đặt cược bóng đá thì loại rủi ro này xảy ra phổ biến nhất. Dự án có thể giảm thiểu loại rủi ro dự đoán bằng cách sử dụng những chuyên gia quản lý rủi ro (risk management specialist) nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh đặt cược để điều hành, quản lý và quyết định việc nhận hay không nhận đặt cược của khách hàng. Ngoài ra, để giới hạn thiệt hại dự án sẽ sử dụng phần mềm xử lý đặt cược đã được lập trình sẵn nhằm giới hạn số tiền đặt cược tốt đa đối một hay nhiều lựa chọn đặt cược nào đó.

#### **3.14.2 Rủi ro không thể phân tán và giải pháp hạn chế rủi ro:**

Trong quá trình kinh doanh đặt cược nhà cái sẽ nhận đặt cược với rất nhiều người chơi, mỗi người chơi sẽ có những dự đoán, lựa chọn khác nhau và đầu tư với số tiền khác nhau, việc này vô tình giúp cho dự án có thể phân tán được rủi ro đây là một hình thức đa dạng hoá danh mục đầu tư của dự án do có nhiều người chơi có nhiều sự lựa chọn khác nhau. Tuy nhiên, sẽ không loại trừ trường hợp

nhiều người chơi có cùng sự lựa chọn như nhau, việc này sẽ gây nên rủi ro rất lớn, nếu dự đoán của người chơi sai thì dự án sẽ thắng lớn và ngược lại dự án sẽ thua lỗ nặng. Để khắc phục loại rủi ro gặp phải trong trường hợp này dự án sẽ giải quyết bằng hai cách.

Thứ nhất: Dự án sẽ từ chối nhận đặt cược của khách hàng tham gia đặt cược với số tiền đầu tư rất lớn hoặc khi đặt cược của khách hàng đến mức giới hạn cho phép, mức giới hạn này được tính toán và được lập trình sẵn trong phần mềm kinh doanh dự thưởng của dự án.

Thứ hai: Dự án sẽ chuyển rủi ro này cho các nhà cái khác (các hãng kinh doanh đặt cược ở nước ngoài) đây được xem là hình thức “betting arbitrage” được dùng trong kinh doanh đặt cược để các công ty kinh doanh đặt cược chia sẻ rủi ro với các hãng kinh doanh khác. Tuy nhiên, để thực hiện được giao dịch này dự án phải tạo được uy tín, tín nhiệm và có mối quan hệ tốt với các hãng kinh doanh đặt cược mà dự án có quan hệ betting arbitrage.

### 3.14.3 Rủi ro hệ thống và giải pháp hạn chế rủi ro:

Trong quá trình kinh doanh chắc chắn dự án sẽ không tránh khỏi gặp phải những thay đổi của hệ thống pháp luật như cho phép nhiều đơn vị kinh doanh đặt cược bóng đá; những thay đổi chính sách thuế của nhà nước...v.v đây là những rủi ro hệ thống ảnh hưởng xấu trực tiếp đến kết quả kinh doanh của dự án.

Giải pháp khắc phục loại rủi ro này dự án kiến nghị Chính phủ giới hạn chỉ cấp phép cho một đơn vị được phép kinh doanh đặt cược thể thao tại Việt Nam; cho phép dự án được ưu đãi, miễn giảm một số loại thuế trong suốt thời gian hoạt động kinh doanh để dự án có lợi thế và điều kiện tạo dựng lòng tin đối với khách hàng từ đó đủ khả năng cạnh tranh với các đường dây cá cược lậu trong nước cũng như các hãng cá cược lớn nước ngoài; Chính phủ cần ban hành các văn bản pháp lý nhằm điều chỉnh các loại hình hoạt động kinh doanh đặt cược, Ban hành Quy chế đặt cược và dự thưởng nhằm giúp cho nhà tổ chức kinh doanh đặt cược và người chơi hiểu được quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong việc tham gia đặt cược giúp họ có thể tuân thủ các quy định pháp luật cho phép.

#### 3.14.4 Rủi ro không hệ thống và giải pháp hạn chế rủi ro:

Dự án sẽ gặp phải sự cạnh tranh của các đường dây cá cược lậu đã và đang hoạt động bất hợp pháp tại Việt Nam và đã có đối tượng khách hàng lâu dài; rủi ro do việc mua, bán độ gây ra; bên cạnh đó, với sự phát triển công nghệ thông tin khi khách hàng ở Việt Nam có thể tham gia đặt cược trực tuyến qua internet với các hãng kinh doanh đặt cược lớn tại nhiều quốc gia phát triển trên thế giới và việc đặt cược bất hợp pháp này không phải nộp thuế, không chịu sự kiểm soát của cơ quan chức năng tại Việt Nam đây là loại rủi ro hệ thống ảnh hưởng xấu trực tiếp đến kết quả kinh doanh của dự án.

Giải pháp khắc phục là Chính phủ cần triệt để trong việc loại bỏ các đường dây cá cược lậu bằng cách tăng các hình thức phạt tiền và án tù thật nặng đối với các đối tượng tham gia, tổ chức cá cược lậu. Để kiểm soát rủi ro do mua bán độ gây ra Liên đoàn Bóng đá cần cải tiến hệ thống quy chế, quy định trong quản lý bóng đá, áp dụng những hình thức phạt nghiêm minh đối với cầu thủ, đội bóng thi đấu tiêu cực hoặc mua bán độ. Xây dựng hệ thống quản lý hành chính chuyên nghiệp và nhân sự có năng lực nhằm giám sát hoạt động của các câu lạc bộ một cách chặt chẽ và khoa học hơn. Ngân hàng Nhà nước cần thông qua các quy định nhằm kiểm soát chặt các trường hợp chuyển tiền ra nước ngoài của những đối tượng từng có tiền án phạm tội cá cược để hạn chế trường hợp tham gia cá cược ra ngoài Việt Nam. Về phía dự án phải xây dựng được quy chế quản lý và kinh doanh một cách khoa học và hiện đại, đào tạo đội ngũ nhân viên kinh doanh đặt cược tác phong chuyên nghiệp nhằm cung cấp cho khách hàng những dịch vụ tốt nhất.

### **3.15 Các kiến nghị và đề xuất đối với việc triển khai dự án:**

#### 3.15.1 Xây dựng hành lang pháp lý cho việc kinh doanh đặt cược:

Đề nghị Chính phủ thành lập Ban nghiên cứu để tìm hiểu, đánh giá và thẩm định thực trạng cá cược tại Việt Nam. Những ảnh hưởng của nó trên các khía cạnh văn hóa, kinh tế - xã hội và đời sống của người dân Việt Nam. Thành viên của hội đồng bao gồm các chuyên gia, các nhà nghiên cứu đầu ngành trong các lĩnh vực như: kinh tế, xã hội, tâm lý, luật, thể thao và bóng đá. Ban nghiên

cứu sẽ tìm hiểu những đặc điểm về văn hoá xã hội, nghiên cứu nhu cầu đặt cược trong dân chúng thông qua các cuộc khảo sát thăm dò ý kiến của mọi tầng lớp dân cư tại Việt Nam. Tìm hiểu các hoạt động, các mô hình kinh doanh đặt cược ở các nước trong khu vực và trên thế giới, phân tích các lợi ích và những bất lợi tại từng quốc gia đối với từng loại hình đặt cược. Từ đó rút ra bài học nhằm đưa vào ứng dụng cho Việt Nam. Kết quả nghiên cứu khoa học trên sẽ căn cứ và là nền tảng quan trọng giúp cho Chính phủ ban hành các văn bản pháp luật nhằm điều chỉnh các loại hình kinh doanh đặt cược tại Việt Nam biến những hoạt động kinh doanh bất hợp pháp này trở nên hợp pháp có thể kiểm soát, quản lý được thông qua chính sách pháp luật của nhà nước.

Bên cạnh đó, Chính phủ cần sớm ban hành các văn bản pháp luật quy định riêng đối với loại hình kinh doanh đặt cược nhằm tạo hành lang pháp lý rõ ràng cho việc kinh doanh cá cược và dự thưởng tại Việt Nam mà cụ thể là nêu trong Phụ lục D - Danh mục lĩnh vực kinh doanh có điều kiện có loại hình kinh doanh cá cược và dự thưởng trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đầu tư đang được Bộ Tài chính dự thảo và sẽ sớm được ban hành. Đề nghị tăng mức xử phạt nặng hơn nữa đối với các tội danh tham gia cá cược và tổ chức kinh doanh cá cược bất hợp pháp trong Bộ Luật hình sự và Ban hành các chế độ khen thưởng cho những cá nhân, tổ chức có công trong cuộc chống nạn cá lậu.

### 3.15.2 Ban hành Quy chế đặt cược và dự thưởng:

Ban hành Quy chế đặt cược và dự thưởng của quốc gia làm bộ khung và nền tảng để các tổ chức kinh doanh đặt cược dựa vào đó để xây dựng quy chế riêng đối với từng loại hình kinh doanh đặt cược nhằm phục vụ cho hoạt động kinh doanh tại đơn vị nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng và hợp pháp cho người tổ chức kinh doanh đặt cược và người tham gia đặt cược. Trong quá trình xây dựng Quy chế này chúng ta nên tìm hiểu, nghiên cứu Quy chế đặt cược và dự thưởng tại các quốc gia có ngành giải trí đặt cược phát triển như: Úc, Hồng Kông, Singapore, Trung Quốc từ đó vận dụng một cách sáng tạo vào thực tiễn tại Việt Nam để dần từng bước hoàn thiện hệ thống pháp lý trong kinh doanh đặt cược tại Việt Nam.

### 3.15.3 Thành lập Ủy ban Đặt cược và Dự thưởng:

Thành lập Ủy ban về đặt cược và dự thưởng chuyên phụ trách điều hành và giám sát hoạt động của các tổ chức kinh doanh dự thưởng đặt cược tại Việt Nam. Đây được xem là một bộ phận quản lý nhà nước chuyên trách về loại hình hoạt động kinh doanh này. Thay mặt, chính phủ thường xuyên kiểm tra, kiểm soát sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức kinh doanh dự thưởng để kịp thời chấn chỉnh những sai phạm, thiếu sót giúp các tổ chức này thực hiện đúng và tuân thủ các quy định của pháp luật. Ủy ban này có trách nhiệm giám sát, tìm hiểu, nghiên cứu các hoạt động của các tổ chức kinh doanh liên quan đến loại hình dự thưởng trong cả nước để tư vấn Chính phủ ban hành, bổ sung sửa đổi các văn bản, các quy định pháp luật sao cho phù hợp với tình hình và điều kiện kinh tế xã hội tại Việt Nam nhằm giúp nhà nước có thể quản lý chặt chẽ hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp nằm trong khuôn khổ luật pháp cho phép.

### 3.15.4 Xin được hưởng ưu đãi về thuế:

Theo chính sách thuế hiện hành thì dự án phải đóng 10% thuế giá trị gia tăng, 25% thuế tiêu thu đặt biệt trên doanh thu đặt cược và 28% thuế thu nhập doanh nghiệp trên lợi nhuận. Trong khi đó, các đường dây cá cược lậu đang hoạt động bất hợp pháp khá lâu đã có khách hàng truyền thống nhưng không phải đóng thuế lại có bộ máy hoạt động khá đơn giản ít tốn kém chi phí. Vì vậy, dự án kiến nghị Chính phủ xem xét cho phép được miễn thuế giá trị gia tăng đối với doanh thu đặt cược của dự án (thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng), lý do là dự án đã chịu 25% thuế tiêu thụ đặc biệt đây là loại thuế gián thu, nếu chịu thêm 10% thuế giá trị gia tăng cũng là thuế gián thu thì doanh thu đặt cược của dự án phải chịu hai loại thuế gián thu cùng lúc nghĩa là thuế chồng thuế. Bên cạnh đó, để tốt ưu hóa lợi nhuận dự án buộc phải điều chỉnh giảm tỷ lệ đặt cược (“kèo”) điều này sẽ không làm hấp dẫn khách hàng sẽ dẫn đến doanh thu của dự án bị giảm, thuế phải nộp cho nhà nước giảm theo và nhất gây bất lợi cho dự án trong việc tìm kiếm thị trường, khả năng cạnh tranh với các đường dây cá cược lậu bị kém.

### 3.15.5 Tuyển dụng chuyên gia nước ngoài:

Tại điều 3 của Nghị định số: 105/2003/NĐ-CP ngày 17/9/2003 quy định việc tuyển dụng lao động nước ngoài tại các Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tại Việt Nam như sau: “*được tuyển dụng lao động nước ngoài với tỷ lệ không quá 3% so với số lao động hiện có của doanh nghiệp*”. Tuy nhiên, do tính đặc thù của loại hình kinh doanh đặt cược đòi hỏi tính chuyên môn kỹ thuật cao và còn rất mới lạ đối với Việt Nam và trong năm đầu triển khai dự án cần phải tuyển dụng khoảng trên 30 người nước ngoài vào làm việc thường xuyên tại dự án nhưng do trong thời gian này số lượng lao động làm việc cho dự án còn rất ít nên sẽ không đủ điều kiện tuyển dụng số lượng lớn chuyên gia nước ngoài theo đúng quy định hiện hành. Vì vậy, dự án xin cơ quan có thẩm quyền phê duyệt cho phép dự án được tuyển dụng số lượng người nước ngoài nói trên để đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh của dự án.

#### 3.15.6 Đề xuất kiểm soát nạn rửa tiền trong đặt cược:

Để ngăn ngừa và kiểm soát nạn rửa tiền dự án sẽ quy định trong Quy chế đặt cược bóng đá của dự án về các điều kiện để đăng ký khách hàng thành viên, giới hạn mức đặt cược tối đa trong phạm vi thời gian nhất định đối với khách hàng không phải là thành viên.

Ngoài ra, dự án sẽ phối hợp với các ngân hàng thương mại nhằm thực hiện đúng các quy định của Chính phủ tại Nghị định số: 74/2005/NĐ-CP ngày 07/6/2005 quy định về việc “*phòng, chống rửa tiền*” trong quá trình thực hiện các giao dịch nhận tiền đặt cược và trả tiền trúng thưởng cho khách hàng với số lượng lớn theo đúng quy định của pháp luật.

#### 3.15.7 Đề xuất khắc phục hậu quả xã hội do cá cược gây ra:

Dự án sẽ trích 10% lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp thu được từ hoạt động kinh doanh của dự án để thành lập Quỹ phát triển thể dục thể thao - phúc lợi xã hội, quỹ này sẽ được giao cho nhà nước quản lý. Một phần Quỹ này được dùng để thành lập *Trung tâm tư vấn, hỗ trợ khách hàng* nhằm mục đích tư vấn tâm lý, giúp đỡ khách hàng về mặt tài chính trong trường hợp khách hàng gặp khủng hoảng, khó khăn mà nguyên nhân gây ra là do tham gia cá cược. Trung tâm sẽ thuê những chuyên gia giỏi trong lĩnh vực như: tâm lý học,

tâm thần học và xã hội học để thực hiện những công việc nghiên cứu những ảnh hưởng của đặt cược đến đời sống của người dân và trật tự xã hội, tìm hiểu những khó khăn của khách hàng để hỗ trợ về mặt tài chính, mặt tinh thần, tư vấn cho những khách hàng đang gặp khó khăn cần sự giúp đỡ liên quan đến việc tham gia đặt cược.

### **3.16 Các giải pháp triển khai dự án kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam:**

#### **3.16.1 Thành lập công ty liên doanh:**

Tháng 8/2005, công ty TNHH phần mềm tiếp thị thể thao (SMS) đã trình Liên đoàn Bóng đá Việt Nam phương án đề nghị thành lập công ty liên doanh tổ chức kinh doanh cá cược bóng đá hợp pháp tại Việt Nam. công ty SMS là một công ty 100% vốn nước ngoài của Thái Lan được thành lập từ năm 2002 chuyên cung cấp dịch vụ xử lý dữ liệu dự thưởng trong thể thao khách hàng công ty mẹ tại Thái Lan. Công ty đã đầu tư hệ thống trang thiết bị hiện đại đủ khả năng cung cấp dịch vụ xử lý thông tin phục vụ cho việc kinh doanh cá cược bóng đá một cách độc lập. Công ty đã huấn luyện và đào tạo một đội ngũ nhân viên xử lý dữ liệu thể thao rất chuyên nghiệp và có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao.

#### **✓ Phương án đề nghị đầu tư:**

Thành lập công ty được công ty liên doanh theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Chính phủ cho phép lập công ty mới hoặc chọn ra công ty hoạt động trong lĩnh vực giải trí thể thao trực thuộc Liên đoàn Bóng đá Việt Nam để liên doanh với công ty SMS thành lập công ty liên doanh đặt cược bóng đá tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam. Thời hạn hoạt động của liên doanh là 25 năm kể từ ngày được cấp giấy phép đầu tư.

#### **✓ Lý do đề xuất:**

Kiến nghị liên doanh với công ty SMS là do với lợi thế về kinh nghiệm trong nhiều năm cung cấp dịch vụ xử lý dữ liệu cá cược bóng đá của công ty SMS sẽ giúp cho dự án nhanh chóng được triển khai và sớm đi vào hoạt động trong thời gian ngắn nhất.

#### **✓ Phương thức đầu tư:**

Dự án dự kiến sẽ mở 100 điểm kinh doanh tại các trung tâm thể thao, nhà thi đấu, sân vận động và các khách sạn lớn tại các tỉnh thành cả nước để dùng làm địa điểm giao dịch, kinh doanh dự thưởng của dự án.

Phía Việt Nam sẽ chịu trách nhiệm cung cấp địa điểm tại các sân vận động khắp cả nước để mở các điểm kinh doanh đặt cược (outlet), công ty TNHH phần mềm tiếp thị thể thao (SMS) chịu trách nhiệm về kỹ thuật, cung cấp kinh nghiệm quản lý, thành lập trung tâm quản lý dự thưởng (call-center), chịu trách nhiệm đào tạo nhân viên phục vụ cho việc kinh doanh của dự án; chịu trách nhiệm thiết lập mạng lưới kinh doanh dự thưởng tại các trung tâm thể thao, nhà thi đấu, sân vận động, khu vui chơi giải trí, các khách sạn 3, 4 sao trở lên tại các tỉnh thành lớn trong cả nước.

Phía Việt Nam đóng góp 6,5 triệu USD bằng tiền mặt chiếm 50% vốn pháp định; công ty TNHH Phần mềm tiếp thị thể thao (SMS) đóng góp 6,5 triệu USD bằng tiền mặt, chiếm 50% vốn pháp định; Lợi nhuận được phân chia hàng năm theo tỷ lệ vốn góp. Các bên cũng phải chịu trách nhiệm về khoản lỗ (nếu có) theo tỷ lệ góp vốn; dự án đề xuất là sẽ trích 10% lợi nhuận sau thuế để thành lập Quỹ phúc lợi xã hội và phát triển thể thao.

### 3.16.2 Bổ sung chức năng kinh doanh đặt cược bóng đá cho CLB. TT. Phú Thọ:

Mở rộng phạm vi hoạt động kinh doanh của Câu lạc bộ thể thao Phú Thọ bằng cách bổ sung chức năng kinh doanh đặt cược bóng đá cho Câu lạc bộ Thể thao Phú Thọ để tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá hợp pháp tại Việt Nam theo mô hình mẫu rất thành công của Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông (The HongKong Jockey Club). Câu lạc bộ thể thao Phú Thọ sau khi được Chính phủ cấp phép bổ sung chức năng kinh doanh đặt cược bóng đá sẽ hợp tác kinh doanh với công ty TNHH phần mềm tiếp thị thể thao (SMS) thông qua việc thành lập công ty liên doanh với nước ngoài hoặc ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh theo luật đầu tư nước ngoài để tổ chức kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam.

Với mục đích giới hạn việc tổ chức kinh doanh đặt cược vào trong cùng một (1) tổ chức độc quyền kinh doanh đặt cược tại Việt Nam để nhà nước dễ quản lý nhằm đảm bảo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của nhà nước. Tận



dụng và khai thác hết tiềm năng của các cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật dùng trong đặt cược hiện nay của Câu lạc bộ nhằm vừa phục vụ cho đặt cược đua ngựa vừa phục vụ cho đặt cược bóng đá. Khai thác các điểm kinh doanh đặt cược bóng đá (outlet) của dự án để phục vụ cho việc kinh doanh đặt cược đua ngựa qua điện thoại và internet. Nếu dự án được triển khai sẽ giúp Câu lạc bộ thể thao Phú Thọ khai thác hết được tiềm năng của mình trong kinh doanh thu cá ngựa hiện đang bảo hòa như hiện nay (doanh thu kỳ đua vào thứ 7 trung bình chỉ khoảng 1,3 tỷ đồng và 1,5 tỷ đồng vào ngày Chủ nhật).

Tuy nhiên, câu lạc bộ Thể thao Phú Thọ sẽ gặp khó khăn trong việc huy động nguồn vốn đầu tư cũng như tìm nguồn vay để lập quỹ dự phòng trả thưởng.

### 3.16.3 Thành lập công ty 100% vốn nhà nước tự tổ chức kinh doanh đặt cược:

Bộ Tài chính cho phép thành lập công ty kinh doanh dự thưởng bóng đá 100% vốn nhà nước sau đó tự đầu tư, tổ chức kinh doanh dự thưởng bóng đá tại Việt Nam thông qua việc ký hợp đồng thuê mượn đơn vị tư vấn nước ngoài để triển khai dự án. Tuy nhiên, theo phương án này chi phí đầu sẽ cao do phải thuê đơn vị tư vấn kinh nghiệm và chuyên nghiệp để triển khai dự án từ khâu lập dự án đầu tư đến việc điều hành quản lý kinh doanh dự thưởng hàng ngày.

Nhược điểm của phương án kinh doanh này rủi ro so với hai phương án đề xuất trước vì vốn đầu tư cao và phải phụ thuộc vào đơn vị tư vấn trong việc điều hành kinh doanh và dự án cũng sẽ gặp khó khăn trong việc huy động nguồn vốn đầu tư cũng như tìm nguồn vay để lập quỹ dự phòng trả thưởng.

### 3.16.4 Thành lập công ty cổ phần kinh doanh đặt cược bóng đá:

Chính phủ cho phép thành lập công ty cổ phần bóng đá Việt Nam. Nhà nước giữ 30% số cổ phần của công ty và cho phép nhà đầu tư nước ngoài, trong nước và cá nhân mua cổ phần nhưng hạn chế số lượng cổ phần tối đa nhằm tránh tình trạng số phiếu biểu quyết tập trung vào tay một số cá nhân, tổ chức do giữ số lượng lớn cổ phần của công ty. Công ty sẽ thuê đơn vị tư vấn để hỗ trợ việc triển khai dự án và quản lý hoạt động kinh doanh của dự án. Công ty sẽ hoạt động độc lập, toàn quyền hưởng lợi nhuận từ kinh doanh của dự án và tự chịu trách nhiệm về lãi, lỗ. Chính phủ quy định việc điều tiết một phần lợi nhuận của

dự án vào quỹ phúc lợi xã hội và quỹ phát triển thể thao theo tỷ lệ % nhất định trên lợi nhuận đạt được. Nếu thực hiện phương án này sẽ hạn chế rủi ro cho nhà nước vì số tiền đầu tư ít hơn, nhưng lại thu hút được nhà đầu tư bên ngoài có tiềm lực về vốn, năng lực trong quản lý kinh doanh giúp dự án được triển khai nhanh và hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, phương án này vẫn gặp nhiều rủi ro do phải phụ thuộc vào đơn vị quản lý tư vấn và sẽ gặp khó khăn trong việc huy động nguồn vốn đầu tư cũng như tìm nguồn vay để lập quỹ dự phòng trả thưởng.

### 3.16.5 Cho phép công ty phần mềm tiếp thị thể thao (SMS) được kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam:

Chính phủ công nhận kinh doanh đặt cược bóng đá là lĩnh vực kinh doanh có điều kiện tại Việt Nam và thông qua quy chế cá cược bóng đá tại Việt Nam, quy chế quản lý tài chính trong cá cược bóng đá với các quy định trong điều hành quản lý kinh doanh. Sau đó, xét duyệt phương án, năng lực kinh doanh của công ty SMS, nếu phù hợp với quy định thì đi đến cấp phép công ty SMS được phép tổ chức kinh doanh cá cược bóng đá chính thức hợp pháp tại Việt Nam. Bằng cách này, nhà nước sẽ nhanh chóng thu được các khoản thuế đóng góp và quỹ phúc lợi, quỹ phát triển bóng đá từ hoạt động kinh doanh đặt cược. Nhờ đó, nhà nước có thể kiểm soát và hạn chế được nạn cá cược lậu đang hoành hành hiện nay tại Việt Nam, hạn chế được các tiêu cực trong thể thao và điều quan trọng là có thể thu được số lượng lớn thuế vào ngân sách nhà nước.

✓ Tóm lại: Qua những chỉ tiêu phân tích tài chính, những kiến nghị và giải pháp triển khai dự án, những lợi ích kinh tế và xã hội mà dự án mang lại trên ta có thể nhận xét rằng tính khả thi của dự án này là rất cao. Dự án không những mang lại những lợi ích về kinh tế mà còn góp phần giải quyết các vấn đề xã hội và thỏa mãn nhu cầu cá cược bóng đá cho một lượng đông công chúng giúp cho họ càng gắn bó với quả bóng tròn hơn cũng như giải quyết công ăn việc làm cho hàng ngàn lao động mà nhất là ưu tiên việc làm cho các vận động viên ở tuổi về chiều khi không còn tham gia thi đấu, góp phần xóa bỏ tệ nạn cá cược bóng đá lậu đi đến triệt tiêu tệ nạn cá cược lậu bất hợp pháp đang hoành hành hiện nay,

hạn chế nạn chảy ngoại tệ ra nước ngoài, ngoài ra dự án còn giúp tạo nguồn quỹ rất lớn và ổn định phục vụ cho sự nghiệp phát triển nền bóng đá nước nhà, tạo nguồn quỹ phúc lợi cho xã hội và đặc biệt là tạo thêm nguồn thu thuế rất lớn cho nhà nước. Thiết nghĩ, Chính phủ nên quan tâm, xem xét và hỗ trợ để dự án sớm trở thành hiện thực bằng cách ban hành các văn bản pháp quy nhằm hướng dẫn và quản lý hoạt động kinh doanh đối với các loại hình kinh doanh cá cược trong đó có các cược bóng đá. Việc ra đời của dự án kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam vào thời điểm này có ý nghĩa vô cùng to lớn nó không những góp phần giải quyết thực trạng nhu cầu xã hội đang vào thời điểm chín mùi mà còn đóng góp rất lớn vào công cuộc phát triển kinh tế đất nước, phát triển nền thể thao và bóng đá nước nhà và nhất là phù hợp với chủ trương, định hướng phát triển kinh tế của đất nước.

## PHẦN KẾT LUẬN

Thực tế cho thấy lợi ích về kinh tế và xã hội mang lại từ hoạt động kinh doanh cá cược bóng đá tại các quốc gia có nền công nghiệp cá cược phát triển là rất lớn, nó không chỉ đơn thuần nhằm mục đích lợi nhuận mà còn góp phần giải quyết các nhu cầu xã hội cũng như đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế và phát triển thể thao, bóng đá tại các quốc gia đó. Tại nhiều quốc gia có nền kinh tế phát triển thì kinh doanh cá cược bóng đá có lịch sử hình thành, phát triển rất lâu đời và ngày càng lớn mạnh cùng với sự lớn mạnh của nền bóng đá tại các quốc gia đó. Trong khi đó, Việt Nam chúng ta luôn là người đi sau và luôn bị tụt hậu so với sự phát triển của khu vực nói riêng và phát triển của thế giới nói chung về mọi mặt trong đó có bóng đá. Vậy tại sao chúng ta không tìm hiểu, học hỏi và vận dụng một cách khoa học, sáng tạo những ưu điểm, những lợi thế của việc kinh doanh cá cược bóng đá tại các quốc gia trên thế giới ứng dụng vào thực tiễn tại Việt Nam nhằm mục đích phát triển kinh tế, xã hội, thể thao và nền bóng đá nước nhà.

Qua phân tích thực trạng kinh doanh các loại hình cá cược mà đặc biệt là thực trạng và nhu cầu cá cược trong bóng đá tại Việt Nam ta có thể kết luận rằng nhu cầu tham gia cá cược của dân chúng trong bóng đá tại Việt Nam là rất lớn, bằng chứng là số lượng khán giả tham gia dự đoán các chương trình dự đoán kết quả bóng đá với các đài truyền hình ngày càng tăng và rất nhiều đường dây cá cược bất hợp pháp đã và đang tồn tại từ rất lâu, những khoản thu nhập khổng lồ từ việc tổ chức cá lậu đã và đang tập trung vào tay một số trùm cá độ đang hoạt động bất hợp pháp, chưa kể nhiều trường hợp để thu được nhiều lợi nhuận một số cá nhân đã tạo ra nhiều trường hợp mua, bán độ gây tiêu cực nghiêm trọng, làm suy thoái và kìm hãm sự phát triển của môn bóng đá, gây mất lòng tin từ công chúng đây là một trong những nguyên nhân làm cho công chúng ngày càng xa rời môn thể thao vua này ở nước ta trong những năm gần đây.

Từ những số liệu phân tích tài chính ở chương III cho thấy hiệu quả kinh tế mang lại của dự án là rất cao, lợi nhuận và mức đóng góp vào ngân sách nhà

nước là rất lớn và tăng đều hàng năm, đây sẽ là nguồn thu lớn và ổn định giúp nhà nước cân đối được nguồn thu thuế do phải giảm các loại thuế gián thu khác trong tiến trình hội nhập kinh tế với thế giới trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, việc ra đời của dự án còn góp phần hạn chế và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tệ nạn cá cược lậu trong bóng đá đang hoạt động bất hợp pháp góp phần lành mạnh hoá nền bóng đá nước nhà phát triển theo hướng chuyên nghiệp để sớm bắt kịp nền bóng đá của các quốc gia trong khu vực, các quốc gia Châu Á và trên thế giới.

Dự án còn góp phần giải quyết số lượng lớn lao động cho các vận động viên không còn tham gia thi đấu và góp phần tạo thêm một nguồn tài chính lớn mạnh thu được từ lợi nhuận giúp cho Liên đoàn bóng đá Việt Nam có thể tự chủ tài chính trong việc đầu tư phát triển nền thể thao nước nhà.

Ngoài ra, dự án còn dùng một phần lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đóng góp vào Quỹ phúc lợi xã hội và phát triển bóng đá nhằm góp phần phát triển nền thể thao nước nhà mà nhất là môn bóng đá.

Vì lợi ích và nhu cầu của xã hội, kiến nghị Chính phủ nên sớm có giải pháp để mở đường cho việc kinh doanh dự thưởng bóng đá tại Việt Nam. Thiết nghĩ, đây là thời điểm chín mùi, thích hợp nhất để triển khai thực hiện dự án này. Người viết đề tài rất hy vọng đây sẽ là bước nghiên cứu khởi đầu thiết thực và là cơ sở để Chính phủ xem xét đi đến việc cho phép tổ chức kinh doanh đặt cược thể thao mà trước tiên là kinh doanh đặt cược bóng đá tại Việt Nam trong tương lai không xa nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội và phục vụ cho công cuộc phát triển nền thể thao nước nhà mà đặc biệt là môn bóng đá, môn thể thao vua.

---

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### Tiếng Việt:

1. Bộ Công an (2006), “Báo cáo kết quả công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm cờ bạc dưới hình thức số đề, cá độ bóng đá, trò chơi có thưởng dành cho người nước ngoài 5 năm (20/11/2000-20/11/2005)”, tr. 1-6.
2. Bộ Tài chính (2006), “Hội Nghị đánh giá hoạt động xổ số kiến thiết 2004- 2005 và định hướng phát triển đến năm 2010”, tr. 1-20.
3. Bùi Hữu Phước, Lê Thị Lanh, Lại Tiến Dĩnh, Phan Thị Nhi Hiếu (2005), Tài chính doanh nghiệp. Nxb Lao động xã hội, TP. Hồ Chí Minh.
4. Câu lạc bộ Thể thao Phú Thọ (2005), Báo cáo hoạt động kinh doanh tháng 6/2004-tháng 6/2005.
5. Công ty TNHH Phần mềm tiếp thị thể thao (2005), Hồ sơ thành lập công ty dự thưởng bóng đá Việt Nam.
6. Nguyễn Đình Khánh (2000), *Tìm hiểu Luật doanh nghiệp và văn bản hướng dẫn thi hành*, Nxb TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
7. Trần Ngọc Thơ, Nguyễn Thị Ngọc Trang, Phan Thị Bích Nguyệt, Nguyễn Thị Liên Hoa, Nguyễn Thị Uyên Uyên (2003), *Tài chính doanh nghiệp hiện đại*, Nxb Thống kê, TP. Hồ Chí Minh.
8. Nguyễn Quang Thu (1999), *Quản trị tài chính căn bản*, Nxb Giáo dục, TP. Hồ Chí Minh.
9. Quốc Hội (1992), “Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam 1992”, tr. 3.
10. Quốc Hội (1995), “Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29/11/2006”.
11. Tổng Cục Thống kê (2005), *Niên Giám Thống Kê 2004*, Nxb Thống kê, Hà Nội.
12. [www.acb.com.vn/laisuat/](http://www.acb.com.vn/laisuat/)
13. [www.xothudo.com.vn](http://www.xothudo.com.vn)
14. [www.xskthcm.com](http://www.xskthcm.com)

Tiếng Anh:

15. Lilian Tang Design Ltd. (2005), *The Hong Kong Jockey Club*, trang 1-4.
16. The Hong Kong Jockey Club (2004), *Annual report for the year ended 30<sup>th</sup> June 2004*, trang 67-120.
17. The Hong Kong Jockey Club (2005), *Annual report for the year ended 30<sup>th</sup> June 2005*, trang 83-119.
18. Weston J. Fred, Scott Besley and Eugene F. Brigham (1996), *Essentials of Managerial Finance*, trang 489-643.
19. [www.china.org.cn/english/21112.htm](http://www.china.org.cn/english/21112.htm)
20. [www.english.people.com.cn/english/200109/30/eng20010930\\_81440.html](http://www.english.people.com.cn/english/200109/30/eng20010930_81440.html)
21. [www.hkjk.com](http://www.hkjk.com)
22. [www.singaporepools.com.sg](http://www.singaporepools.com.sg)
23. [www.sportingbet.com.au](http://www.sportingbet.com.au)
24. [www.stgeorge.com.au/loans/home/range/foreign\\_currency.asp?orc=home](http://www.stgeorge.com.au/loans/home/range/foreign_currency.asp?orc=home).
25. [www.tabcorp.com.au](http://www.tabcorp.com.au)
26. [www.lotteryinsider.com/lottery/chinaspo.htm](http://www.lotteryinsider.com/lottery/chinaspo.htm)



## PHẦN PHỤ LỤC

**Bảng 1: Tình hình nộp thuế của các công ty kinh doanh xổ số kiến thiết**

STT	Khu vực	Năm 2003 (Tỷ đồng)	Năm 2004 (Tỷ đồng)	Năm 2005 (Tỷ đồng)
1	Miền Bắc	148	209	208
2	Miền Trung	204	252	305
3	Miền Nam	3,398	4,184	4,891
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3,750</b>	<b>4,645</b>	<b>5,404</b>

**Bảng 2: Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004
1	Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước	%	7.08	7.34	7.69
2	Tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người	Ngàn đồng	6,720	7,583	8,694
3	Tổng sản phẩm trong nước	Tỷ đồng	535,762	613,443	713,071
4	Dân số	Ngàn người	79,727.40	80,902.40	82,032.30
	+ Dân số ở thành thị	Ngàn người	20,022.10	20,869.50	21,591.20
	+ Dân số ở nông thôn	Ngàn người	59,705.30	60,032.90	60,441.10



**Bảng 3: Dự đoán thị trường cá cược tại Việt Nam đến 2010**

Năm	Tốc độ phát triển kinh tế	Giá trị tăng trưởng	GDP (Tỷ USD)	Doanh thu đặt cược không gồm xổ số trên GDP	
		(Tỷ USD)		%	Thành tiền (Tỷ USD)
2005			52.00	2.70%	1.40
2006	8%	4.16	56.16	3.00%	1.68
2007	8%	4.48	60.64	3.30%	2.00
2008	8%	4.84	65.48	3.60%	2.35
2009	8%	5.23	70.71	3.90%	2.75
2010	8%	5.65	76.36	4.20%	3.20

**Bảng 4: Tóm tắt tổng vốn đầu tư tài sản cố định cho Dự án**

STT	ĐẦU TƯ MỚI CƠ SỞ VẬT CHẤT	SỐ TIỀN (USD)
<b>1</b>	<b>Trung tâm xử dự thưởng và Văn phòng hội số: 1.800 mét vuông</b>	<b>870,000</b>
1.1	Phí xây dựng/cải tạo	720,000
1.2	Đồ dùng văn phòng	50,000
1.3	Máy móc thiết bị văn phòng	100,000
<b>2</b>	<b>Đầu tư thiết bị máy tính trung tâm (Phần cứng) (Xem chi tiết đính kèm)</b>	<b>730,400</b>
<b>3</b>	<b>Đầu tư thiết bị liên lạc điện thoại (Xem chi tiết đính kèm)</b>	<b>342,200</b>
<b>4</b>	<b>Đầu tư phần mềm dự thưởng (Mua bản quyền sử dụng)</b>	<b>769,770</b>
	Về phần mềm quản lý dự thưởng, việc cấp phép, quản lý và bảo trì sẽ do nhà cung cấp thực hiện	
<b>5</b>	<b>Chi phí Đầu tư xây dựng 100 điểm dự thưởng</b>	<b>9,679,600</b>
5.1	10 điểm dự thưởng lớn (Mô hình C)	1,696,600
5.2	90 điểm dự thưởng nhỏ (Mô hình A)	7,983,000

6	Chi phí trước hoạt động	608,030
<b>TỔNG CỘNG:</b>		<b>13,000,000</b>

**Bảng 5: Phân bố lắp đặt điểm kinh doanh đặt cược**

Nơi lập điểm dự thưởng	Điểm kinh doanh nhỏ (theo mô hình A)	Điểm kinh doanh lớn (theo mô hình B)
Thành phố Hồ Chí Minh	30	4
Thành phố Hà Nội	20	2
Thành phố Cần Thơ	5	1
Thành phố Đà Nẵng	5	1
Thành phố Nha Trang	5	1
Thành phố Hải Phòng	5	1
Các tỉnh và thành phố khác	20	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>90</b>	<b>10</b>

**Bảng 6: Đầu tư hệ thống phần mềm quản lý đặt cược**

Nội dung	Vốn đầu tư ban đầu (USD)
<b>(1) Hệ thống phần mềm quản lý dự thưởng</b>	<b>195,000.00</b>
<b>(2) Hệ thống phần mềm quản lý Internet</b>	<b>240,000.00</b>
<b>(3) Hệ thống phần mềm dự thưởng tại các quầy đăng ký dự thưởng</b>	<b>334,770.00</b>
<i>Phần mềm dự thưởng trọn gói Oracle (một lần)</i>	<i>320,000.00</i>
<i>Real time clustering package</i>	<i>14,700.00</i>
<i>Đĩa phần mềm Oracle 10G dùng cho hệ LINUX</i>	<i>70.00</i>

<b>Tổng vốn đầu tư ban đầu</b>	<b>769,770.00</b>
--------------------------------	-------------------

*Ghi chú:* Dự kiến vốn đầu tư ban đầu cho phần mềm khoảng US\$769,770, chi phí bảo trì phần mềm dự kiến là 10%/tháng tính trên giá trị đầu tư

**Bảng 7: Đầu tư thiết bị (phần cứng) điểm dự thưởng lớn (Mô hình C)**

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (USD)	THÀNH TIỀN (USD)
	<b>Thiết bị kết nối mạng máy tính</b>			
1	Đường truyền ADSL/Firewall Cisco 1711 security Access Rounter with fast ethernet WAN and analog modem back-up port	1	1,100.00	1,100
2	Cisco SWC 295G 12E1 Rack 24 U	1	1,320.00	1,320
		1	330.00	330
3	<b>Màn hình hiển thị</b>			
	Màn hình Plasma	3	4,400.00	13,200
	Card màn hình VGA 3 output	1	550.00	550
	Dây cáp	1	110.00	110
4	<b>Quầy phục vụ</b>			
	Thiết bị POS	6	3,300.00	19,800
	Máy vi tính	6	880.00	5,280
	Màn hình	6	660.00	3,960
	Tủ đựng tiền	6	330.00	1,980
	Máy kiểm tra tiền	6	330.00	1,980
	Thiết bị trả thưởng	6	330.00	1,980
	Thiết bị in vé dự thưởng	6	440.00	2,640
	Thiết bị đọc vé dự thưởng	6	330.00	1,980
6	<b>Máy vi quản lý trung tâm</b>	1	1,320.00	1,320
7	<b>Máy tính sách tay Dell optiplex 170 L</b>	10	1,320.00	13,200
8	<b>Máy chủ</b>			
	Máy chủ chứa dữ liệu	1	5,500.00	5,500
	Máy chủ dự phòng	1	5,500.00	5,500
9	<b>Hệ thống bảo vệ</b>			
	Máy chụp hình kỹ thuật số	14	220.00	3,080
	Máy quay phim kỹ thuật số	1	3,300.00	3,300
	Bộ lưu, tích điện UPS 1000V	15	330.00	4,950
	Bộ lưu, tích điện UPS 2000V	1	1,100.00	1,100
	Thiết bị khác	1	5,500.00	5,500
	<b>Tổng cộng</b>			<b>99,660</b>

**MÔ HÌNH (C): 6 máy dự thưởng/6 nhân viên bán vé**

- Dùng cho quầy loại lớn diện tích từ 80 mét vuông đến 100 mét vuông quầy (ví dụ như đặt tại sân vận động, khách sạn trung tâm lớn với 6 máy dự thưởng và 6 nhân viên bán vé)

+ Chi phí xây dựng quầy bán vé	50,000
+ Chi phí mua thiết bị (phần cứng) dự thưởng, văn phòng	99,660
+ Chi phí mua bàn ghế, đồ đạc văn phòng khác	20,000
<b>Tổng chi phí đầu tư mô hình C</b>	<b>169,660</b>
<b>Tổng vốn đầu tư mô hình C tại 10 địa điểm:</b>	<b>10            169,660    1,696,600</b>

Nơi thành lập điểm dự thưởng mô hình C	Số điểm
TP. Hồ Chí Minh	4
TP. Hà Nội	2
TP. Cần Thơ	1
TP. Đà Nẵng	1
TP. Nha Trang - Khánh Hòa	1
TP. Hải Phòng	1
<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>

**Bảng 8: Đầu tư thiết bị (phần cứng) điểm dự thưởng nhỏ (Mô hình A)**

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (USD)	THÀNH TIỀN (USD)
1	<b>Thiết bị kết nối mạng máy tính</b> Đường truyền ADSL/Firewall Cisco 1711 security Access Rounter with fast ethernet WAN and analog modem back-up port	1	1,100.00	1,100
2	Cisco SWC 295G 12EI Rack 24 U	1 1	1,320.00 330.00	1,320 330
3	<b>Màn hình hiển thị</b> Màn hình Plasma	3	4,400.00	13,200

*Luận văn tốt nghiệp*

	Card màn hình VGA 3 output	1	550.00	550
	Dây cáp	1	110.00	110
4	<b>Quầy phục vụ</b>			
	Thiết bị POS	3	3,300.00	9,900
	Máy vi tính	3	880.00	2,640
	Màn hình	3	660.00	1,980
	Tủ đựng tiền	3	330.00	990
	Máy kiểm tra tiền	3	330.00	990
	Thiết bị trả thưởng	3	330.00	990
	Thiết bị in vé dự thưởng	3	440.00	1,320
	Thiết bị đọc vé dự thưởng	3	330.00	990
6	<b>Máy vi quản lý trung tâm</b>	1	1,320.00	1,320
7	<b>Máy chủ</b>			
	Máy chủ chứa dữ liệu	1	5,500.00	5,500
	Máy chủ dự phòng	1	5,500.00	5,500
9	<b>Hệ thống bảo vệ</b>			
	Máy chụp hình kỹ thuật số	8	220.00	1,760
	Máy quay phim kỹ thuật số	1	3,300.00	3,300
	Bộ lưu, tích điện UPS 1000V	7	330.00	2,310
	Bộ lưu, tích điện UPS 2000V	1	1,100.00	1,100
	Thiết bị khác	1	5,500.00	5,500
	<b>Tổng cộng</b>			<b>62,700</b>

**Mô hình (A): 3 máy dự thưởng/3 nhân viên bán vé**

Dùng cho điểm bán vé loại nhỏ từ 25 mét vuông đến 40 mét vuông (ở khách sạn 2-3 sao và sân vận động nhỏ)

+ Chi phí xây dựng quầy bán vé	20,000
+ Chi phí mua thiết bị (phần cứng) dự thưởng, văn phòng	62,700
+ Chi phí mua bàn ghế, đồ đạc văn phòng khác	6,000

**Tổng chi phí đầu tư mô hình A 88,700**

**Tổng vốn đầu tư mô hình A tại 90 địa điểm: 90 88,700 7,983,000**

Nơi thành lập điểm dự thưởng mô hình A	Số điểm
TP. Hồ Chí Minh	30
TP. Hà Nội	20
TP. Cần Thơ	5
TP. Đà Nẵng	5
TP. Nha Trang - Khánh Hòa	5
TP. Hải Phòng	5
Các tỉnh, thành phố khác	20

<b>Tổng cộng</b>	<b>90</b>
------------------	-----------

**Bảng 9: Kinh phí đầu tư thiết bị tại Trung tâm Quản lý đặt cược**

*Đơn vị tính:  
USD*

Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<b>Phần cứng mạng</b>			
Netkeeper 3218	2	14,000	28,000
Netscreen firewall NS-25	2	3,400	6,800
Netscreen firewall NS-50	2	4,000	8,000
Netscreen firewall NS-204	2	8,700	17,400
F5 BIG IP1000	2	25,000	50,000
F5 IP 520	2	25,000	50,000
Cisco 3990 12E	2	9,000	18,000
Cisco 2990 48E	4	2,600	10,400
Cisco 2990 24E	2	2,400	4,800
<b>Tổng phần cứng mạng</b>			<b>193,400</b>
<b>Máy chủ</b>			
Web application server	5	8,000	40,000
RISK Management Server	2	8,000	16,000
Policy Server	2	8,000	16,000
Mail Server	1	8,000	8,000
Database Server	2	25,000	50,000
CX 500 San storage	1	53,000	53,000
Voice Record Server	1	15,000	15,000
<b>Tổng phí đầu tư máy chủ</b>			<b>198,000</b>
<b>Linh phụ kiện kết nối mạng</b>			
RACK 42	1	5,600	5,600
- 1U Rack Consoles 16 ports, PS/2 USB Connectors, Includes Monitor Keyboard			
RACK 42 U	1	1,000	1,000

*Luận văn tốt nghiệp*

AMERICAN POWER CONVERSION - Smart-UPS RT 10,000VA RM 208V 10,000 VA/ 8000W, 5 Outlets, DB-9RS-232/ RJ-45 10/100 Base-T/ Smartslot Interface, Includes Smart UPS Signalling RS-232 Cable	10	5,000	50,000
CAT 5E/CAT 6	50	100	5,000
RJ45	10	100	1,000
RJ21	10	100	1,000
<b>Tổng linh phụ kiện kết nối mạng</b>			<b>63,600</b>
<b>Máy vi tính bộ phận văn phòng</b>			
Chủ tịch HĐQT	1	1,200	1,200
Tổng Giám đốc	1	1,200	1,200
Tổng Giám đốc Điều hành	1	1,200	1,200
Tổng Giám đốc Tài chính	1	1,200	1,200
Giám đốc điều hành	1	1,200	1,200
Giám đốc Tài chính	2	1,200	2,400
Giám đốc Nhân sự	2	1,200	2,400
Kế toán viên	4	1,200	4,800
Thư ký, trợ lý	2	1,200	2,400
Nhân viên Tiếp tân	1	1,200	1,200
Nhân viên hành chính	3	1,200	3,600
<b>Tổng máy vi tính đầu tư cho bộ phận văn phòng</b>			<b>22,800</b>
<b>Phòng tiếp thị &amp; bán hàng</b>			
Giám đốc tiếp thị	1	1,200	1,200
Trợ lý Giám đốc tiếp thị	1	1,200	1,200
Bán hàng và đối ngoại	4	1,200	4,800
<b>Tổng máy tính đầu tư cho Phòng tiếp thị &amp; bán hàng</b>			<b>7,200</b>
<b>Phòng MIS &amp; IT</b>			
Giám đốc MIS	1	12,000	12,000
Nhân viên DBA	2	17,000	34,000
Phân tích hệ thống	1	17,000	17,000
Kỹ sư mạng máy tính	2	17,000	34,000
Kỹ thuật viên máy tính	2	12,000	24,000
<b>Tổng máy đầu tư cho Phòng MIS &amp; IT</b>			<b>121,000</b>
<b>Phòng điều hành hoạt động</b>			
Giám đốc điều hành hoạt động	1	1,500	1,500
Giám đốc (Line Manager)	2	1,500	3,000
Nhân viên kiểm soát rủi ro	5	1,500	7,500

*Luận văn tốt nghiệp*

Trợ lý Giám đốc điều hành hoạt động	1	1,500	1,500
Giám sát CSD	1	1,500	1,500
Nhân viên CSD	5	1,500	7,500
Nhân viên quản lý tài khoản khách hàng	5	1,500	7,500
Nhân viên nhận dự thưởng qua điện thoại	12	1,500	18,000
<b>Tổng máy tính Phòng điều hành hoạt động</b>			<b>48,000</b>
<b>Tích, trữ điện (UPS) 1000VA</b>	60	250	<b>15,000</b>
<b>Hệ thống truyền hình mạch kính và máy quay (CCTV/Recorder)</b>	1	20,000	<b>20,000</b>
<b>Entry Control System</b>	1	7,600	<b>7,600</b>
<b>Thiết bị văn phòng khác</b>			<b>8,000</b>
<b>Máy in vi tính</b>	10	300	<b>3,000</b>
<b>Máy in dung cho mạng</b>	2	11,400	<b>22,800</b>
<b>Tổng đầu tư trang thiết bị cho Trung Tâm tại Hội sở Năm 1</b>			<b>730,400</b>

**Bảng 10: Dự trù kinh phí đầu tư hệ thống điện thoại dùng trong kinh doanh đặt cước**

Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Phí đầu tư	Phí bảo trì hàng năm						
			Năm 1	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	
Tổng đài điện thoại 200 công vào	1	300,000.00	300,000.00							
10% chi phí bảo trì hàng năm				30,000.00	30,000.00	30,000.00	30,000.00	30,000.00	30,000.00	30,000.00
<b>Tổng đầu tư và chi phí bảo trì tổng đài</b>			<b>300,000.00</b>	<b>30,000.00</b>	<b>30,000.00</b>	<b>30,000.00</b>	<b>30,000.00</b>	<b>30,000.00</b>	<b>30,000.00</b>	<b>30,000.00</b>
Chi phí lắp đặt 200 lines điện thoại	200	34.00	6,800.00							
Chi phí bảo trì hàng năm	200	2.00		400.00	400.00	400.00	400.00	400.00	400.00	400.00
<b>Chi phí lắp đặt và bảo trì 200 lines điện thoại</b>			<b>6,800.00</b>	<b>400.00</b>	<b>400.00</b>	<b>400.00</b>	<b>400.00</b>	<b>400.00</b>	<b>400.00</b>	<b>400.00</b>
Máy điện thoại kỹ thuật số	120	250.00	30,000.00							
Phí bảo trì 10%				3,000.00	3,000.00	3,000.00	3,000.00	3,000.00	3,000.00	3,000.00
Máy điện thoại thường	70	20.00	1,400.00							



*Luận văn tốt nghiệp*

Phí bảo trì 10%				140.00	140.00	140.00	140.00	140.00	140.00
Máy fax	10	400.00	4,000.00						
Phí bảo trì 10%				800.00	800.00	800.00	800.00	800.00	800.00
<b>Tổng phí lắp đặt và bảo trì máy điện thoại</b>			<b>35,400.00</b>	<b>3,940.00</b>	<b>3,940.00</b>	<b>3,940.00</b>	<b>3,940.00</b>	<b>3,940.00</b>	<b>3,940.00</b>
<b>Tổng vốn đầu tư và bảo trì hệ thống điện thoại</b>			<b>342,200.00</b>	<b>34,340.00</b>	<b>34,340.00</b>	<b>34,340.00</b>	<b>34,340.00</b>	<b>34,340.00</b>	<b>34,340.00</b>

**Bảng 11: Ước tính chi phí tiền lương nhân viên**

*Đơn vị tính: USD*

STT	Chức vụ	Số nhân viên	Đơn giá tiền lương / tháng	Tiền lương / tháng	Tiền lương / năm
<b>A</b>	<b>Nhân viên quản lý người nước ngoài</b>				
1	Tổng Giám đốc	1	20,000	20,000	240,000
2	P. Tổng Giám đốc thứ II (Phụ trách Kinh doanh cá cược)	1	15,000	15,000	180,000
3	Giám đốc Quản lý rủi ro	1	20,000	20,000	240,000
4	Giám đốc MIS/IT	1	5,000	5,000	60,000
5	Giám đốc Nhân sự	1	3,000	3,000	36,000
6	Giám đốc Kinh doanh - Tiếp thị	1	4,000	4,000	48,000
7	Giám đốc Tài chính	1	5,000	5,000	60,000
	<b>Cộng</b>	<b>7</b>		<b>72,000</b>	<b>864,000</b>
<b>B</b>	<b>Nhân viên điều hành dự thưởng (Người nước ngoài)</b>				
1	Trợ lý Giám đốc rủi ro kinh doanh	1	5,000	5,000	60,000
2	Quản lý dự thưởng cao cấp	6	3,000	18,000	216,000
3	Kiểm soát rủi ro kinh doanh	18	2,000	36,000	432,000
	<b>Cộng</b>	<b>25</b>		<b>59,000</b>	<b>708,000</b>
<b>C</b>	<b>Nhân viên bộ phận dự thưởng</b>	<b>130</b>		<b>54,650</b>	<b>655,800</b>

*Luận văn tốt nghiệp*

	<b>Việt Nam</b>				
<b>1</b>	<b>Hoạt động kinh doanh</b> - P. Tổng Giám đốc thứ I (Phụ trách Tài chính - Hành chính) - Nhân viên nhận dự thưởng - Nhân viên quản lý tài khoản khách hàng - Trợ lý Giám đốc kinh doanh	1 60 20 2	15,000 250 350 1,000	15,000 15,000 7,000 2,000	180,000 180,000 84,000 24,000
	<b>Cộng</b>	<b>83</b>		<b>39,000</b>	<b>468,000</b>
<b>2</b>	<b>Nhân viên MIS/IT</b> - Kỹ sư mạng máy tính - Kỹ thuật viên	2 4	1,000 400	2,000 1,600	24,000 19,200
	<b>Cộng</b>	<b>6</b>		<b>3,600</b>	<b>43,200</b>
<b>3</b>	<b>Tài chính kế toán</b> - Kế toán trưởng - Kế toán viên	1 6	1,500 350	1,500 2,100	18,000 25,200
	<b>Cộng</b>	<b>7</b>		<b>3,600</b>	<b>43,200</b>
<b>4</b>	<b>Hành chính văn phòng</b> - Trưởng phòng hành chính nhân sự - Thư ký - Tiếp tân - Nhân viên hành chính	1 5 2 5	1,000 400 300 300	1,000 2,000 600 1,500	12,000 24,000 7,200 18,000
	<b>Cộng</b>	<b>13</b>		<b>5,100</b>	<b>61,200</b>
<b>5</b>	<b>Nhân viên bảo vệ và tạp vụ khác</b> - Bảo vệ - Vệ sinh - Nấu ăn, tạp vụ - Tài xế	6 5 6 4	150 150 150 200	900 750 900 800	10,800 9,000 10,800 9,600
	<b>Cộng</b>	<b>21</b>		<b>3,350</b>	<b>40,200</b>
	<b>Tiền lương cố định (32NVNN + 130NV VN)</b>	<b>162</b>		<b>185,650</b>	<b>2,227,800</b>
<b>D</b>	<b>Chi phí lương quày dự thưởng</b>			<b>8,100</b>	<b>97,200</b>
<b>1</b>	<b>Địa điểm lớn</b> - Trưởng quày - Trợ lý hành chính kế toán - Nhân viên bán vé dự thưởng - Bảo vệ - Vệ sinh tạp vụ	2 2 12 3 2	600 300 200 150 100	1,200 600 2,400 450 200	14,400 7,200 28,800 5,400 2,400
	<b>Cộng</b>	<b>21</b>		<b>4,850</b>	<b>58,200</b>
<b>2</b>	<b>Địa điểm nhỏ</b> - Trưởng quày	2	500	1,000	12,000

*Luận văn tốt nghiệp*

	- Trợ lý hành chính kế toán	2	250	500	6,000
	- Nhân viên bán vé dự thưởng	6	200	1,200	14,400
	- Bảo vệ	3	150	450	5,400
	- Vệ sinh tạp vụ	1	100	100	1,200
	<b>Cộng</b>	<b>14</b>		<b>3,250</b>	<b>39,000</b>
<b>E</b>	<b>Phí thuê nhà, vận chuyển, tiền ăn khác cho chuyên gia</b>			<b>50,000</b>	<b>600,000</b>

**Bảng 12: Ước tính chi phí lương và các nghĩa vụ phải nộp của nhân viên**

STT	Chức vụ	Tổng thu nhập		Thuế TNCN phải nộp/nhân viên/tháng		Thực nhận	Thuế TNCN phải nộp/nhân viên/năm		Số nhân viên
		USD	VND	USD	VND		USD	VND	
A	B	1	2	3	4	7=5-6	5=3x12	6=4x12	7
<b>I</b>	<b>NHÂN VIÊN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI</b>								
1	Tổng Giám đốc	20,000	320,000,000	7,013	112,200,000	207,800,000	84,150	1,346,400,000	1
2	P. Tổng Giám đốc thứ II (Phụ trách Kinh doanh cá cược)	15,000	240,000,000	5,013	80,200,000	159,800,000	60,150	962,400,000	1
3	Giám đốc Quản lý rủi ro	20,000	320,000,000	7,013	112,200,000	207,800,000	84,150	1,346,400,000	1
4	Giám đốc MIS/IT	5,000	80,000,000	1,013	16,200,000	63,800,000	12,150	194,400,000	1
5	Giám đốc Nhân sự	3,000	48,000,000	425	6,800,000	41,200,000	5,100	81,600,000	1
6	Giám đốc Kinh doanh - Tiếp thị	4,000	64,000,000	713	11,400,000	52,600,000	8,550	136,800,000	1
7	Giám đốc Tài chính	5,000	80,000,000	1,013	16,200,000	63,800,000	12,150	194,400,000	1
8	Trợ lý Giám đốc rủi ro kinh doanh	5,000	80,000,000	1,013	16,200,000	63,800,000	12,150	194,400,000	1
9	Quản lý dự thưởng cao cấp	3,000	48,000,000	425	6,800,000	41,200,000	5,100	81,600,000	6

*Luận văn tốt nghiệp*

10	Kiểm soát rủi ro kinh doanh	2,000	32,000,000	225	3,600,000	28,400,000	2,700	43,200,000	18
	<b>Cộng</b>		<b>1,312,000,000</b>				<b>286,350</b>	<b>4,581,600,000</b>	<b>32</b>
<b>II</b>	<b>NHÂN VIÊN VIỆT NAM</b>								
1	- P. Tổng Giám đốc thứ I (Phụ trách Tài chính - Hành chính)	15,000	240,000,000	5,469	87,500,000	152,500,000	65,625	1,050,000,000	1
2	- Nhân viên nhận dự thưởng	250	4,000,000	0	-	4,000,000	0	0	60
3	- Nhân viên quản lý tài khoản khách hàng	350	5,600,000	4	60,000	5,540,000	45	720,000	20
4	- Trợ lý Giám đốc kinh doanh	1,000	16,000,000	75	1,200,000	14,800,000	900	14,400,000	2
5	- Kỹ sư mạng máy tính	1,000	16,000,000	75	1,200,000	14,800,000	900	14,400,000	2
6	- Kỹ thuật viên	400	6,400,000	9	140,000	6,260,000	105	1,680,000	4
7	- Kế toán trưởng	1,500	24,000,000	175	2,800,000	21,200,000	2,100	33,600,000	1
8	- Kế toán viên	350	5,600,000	4	60,000	5,540,000	45	720,000	6
9	- Trưởng phòng hành chính nhân sự	1,000	16,000,000	75	1,200,000	14,800,000	900	14,400,000	1
10	- Thư ký	400	6,400,000	9	140,000	6,260,000	105	1,680,000	5
11	- Tiếp tân	300	4,800,000	0	-	4,800,000	0	0	2
12	- Nhân viên hành chính	300	4,800,000	0	-	4,800,000	0	0	5
13	- Bảo vệ	150	2,400,000	0	-	2,400,000	0	0	6
14	- Vệ sinh	150	2,400,000	0	-	2,400,000	0	0	5
15	- Nấu ăn, tạp vụ	150	2,400,000	0	-	2,400,000	0	0	6
16	- Tài xế	200	3,200,000	0	-	3,200,000	0	0	4
	<b>Cộng</b>		<b>360,000,000</b>						<b>13</b>
<b>III</b>	<b>NHÂN VIÊN LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐỊA ĐIỂM DỰ THƯỜNG</b>								
1	- Trưởng quầy	500	8,000,000	19	300,000	7,700,000	225	3,600,000	2
2	- Trợ lý hành chính kế toán	200	3,200,000	0	-	3,200,000	0	0	2
3	- Nhân viên bán vé dự thưởng	200	3,200,000	0	-	3,200,000	0	0	12
4	- Bảo vệ	150	2,400,000	0	-	2,400,000	0	0	3
5	- Vệ sinh tạp vụ	100	1,600,000	0	-	1,600,000	0	0	2

*Luận văn tốt nghiệp*

6	- Trưởng quầy	400	6,400,000	9	140,000	6,260,000	105	1,680,000	2
7	- Trợ lý hành chính kế toán	200	3,200,000	0	-	3,200,000	0	0	2
8	- Nhân viên bán vé dự thưởng	200	3,200,000	0	-	3,200,000	0	0	6
9	- Bảo vệ	150	2,400,000	0	-	2,400,000	0	0	3
10	- Vệ sinh tạp vụ	100	1,600,000	0	-	1,600,000	0	0	1
	<b>Cộng</b>		<b>35,200,000</b>						<b>35</b>
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1,707,200,000</b>			-			<b>197</b>

**Bảng 13a: Ước số tài khoản được khách hàng mở và ước doanh thu đặt cược của d  
(điều kiện kinh doanh tốt)**

Năm hoạt động	Điểm dự thưởng theo mô hình (C)	Điểm dự thưởng theo mô hình (A)	Tổng số điểm dự thưởng	Số tài khoản khách hàng mở	Tổng tiền đầu tư của khách hàng vào tài khoản	Doanh số đặt cược của khách hàng thành viên / năm	Doanh số đặt cược của khách hàng vãng lai / năm	Tổng doanh số đặt cược / năm	Tổng doanh thu của dự án / năm
A	1	2	3=1+2	4=3 x 1,000	5	6=5x30	7=6x1/2	8=6+7	9=8x5%
Năm 1	4	10	14	37,000	3,700,000	111,000,000	55,500,000	166,500,000	8,325,000
Năm 2	6	20	40	105,000	10,500,000	315,000,000	157,500,000	472,500,000	23,625,000
Năm 3		30	70	180,000	18,000,000	540,000,000	270,000,000	810,000,000	40,500,000
Năm 4		30	100	255,000	25,500,000	765,000,000	382,500,000	1,147,500,000	57,375,000
Năm 5			100	280,500	28,050,000	841,500,000	420,750,000	1,262,250,000	63,112,500

*Luận văn tốt nghiệp*

Năm 6			100	308,550	30,855,000	925,650,000	462,825,000	1,388,475,000	69,423,750
Năm 7			100	339,405	33,940,500	1,018,215,000	509,107,500	1,527,322,500	76,366,125
Năm 8			100	373,346	37,334,550	1,120,036,500	560,018,250	1,680,054,750	84,002,738
Năm 9			100	410,680	41,068,005	1,232,040,150	616,020,075	1,848,060,225	92,403,013
Năm 10			100	451,748	45,174,806	1,355,244,165	677,622,083	2,032,866,248	101,643,312
Năm 11			100	474,335	47,433,546	1,423,006,373	711,503,187	2,134,509,560	106,725,478
Năm 12			100	498,052	49,805,223	1,494,156,692	747,078,346	2,241,235,038	112,061,752
Năm 13			100	522,955	52,295,484	1,568,864,527	784,432,263	2,353,296,790	117,664,839
Năm 14			100	549,103	54,910,258	1,647,307,753	823,653,876	2,470,961,629	123,548,081
Năm 15			100	576,558	57,655,771	1,729,673,140	864,836,570	2,594,509,711	129,725,486
Năm 16			100	605,386	60,538,560	1,816,156,797	908,078,399	2,724,235,196	136,211,760
Năm 17			100	635,655	63,565,488	1,906,964,637	953,482,319	2,860,446,956	143,022,348
Năm 18			100	667,438	66,743,762	2,002,312,869	1,001,156,435	3,003,469,304	150,173,462
Năm 19			100	700,810	70,080,950	2,102,428,513	1,051,214,256	3,153,642,769	157,682,138
Năm 20			100	735,850	73,584,998	2,207,549,938	1,103,774,969	3,311,324,908	165,566,249
Năm 21			100	735,850	73,584,998	2,207,549,938	1,103,774,969	3,311,324,908	165,566,249
Năm 22			100	735,850	73,584,998	2,207,549,938	1,103,774,969	3,311,324,908	165,566,249
Năm 23			100	735,850	73,584,998	2,207,549,938	1,103,774,969	3,311,324,908	165,566,249
Năm 24			100	735,850	73,584,998	2,207,549,938	1,103,774,969	3,311,324,908	165,566,249
Năm 25			100	735,850	73,584,998	2,207,549,938	1,103,774,969	3,311,324,908	165,566,249
<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>	<b>90</b>				<b>37,159,856,747</b>	<b>18,579,928,373</b>	<b>55,739,785,120</b>	<b>2,786,989,256</b>

**\* Giả định:**

- Giả định trung bình mỗi điểm kinh doanh dự thưởng mô hình lớn (C) có 3.000 khách hàng đăng ký thành viên và mô hình nhỏ (A) có 2.500 khách hàng đăng ký thành viên
- Giả định trung bình mỗi khách hàng thành viên tham gia cá cược 5 lần/ tháng tương đương với 60 lần/năm, bình quân mỗi lần tham gia đặt cược là 50 USD/lần.
- Giả định số lượng khách hàng vắng lai tham gia cá cược tại các điểm dự thưởng nhiều gấp đôi số lượng khách hàng thành viên nhưng số tiền đăng ký cá cược chỉ bằng 1/4 khách hàng thành viên. Tức doanh số đặt cược của khách hàng vắng lai bằng 1/2.
- Giả định sau khi hoàn thành lắp đặt hệ thống đặt cược kể từ năm thứ 5 số lượng khách hàng tham gia thành viên tăng đều mỗi năm là 10%/năm, kể từ năm 11 đến năm thứ 20 mỗi năm tăng 5% và kể từ năm thứ 21 thì không tăng nữa.
- Quỹ dự phòng trả thưởng được lập bằng 1,2 lần số dư tiền khách hàng thành viên nộp vào tài khoản.

**Bảng 13b: Ước số tài khoản được khách hàng mở và ước doanh thu đặt cược của (điều kiện kinh doanh trung bình)**

Năm hoạt động	Điểm dự thưởng theo mô hình (C)	Điểm dự thưởng theo mô hình (A)	Tổng số điểm dự thưởng	Số tài khoản khách hàng mở	Tổng tiền đầu tư của khách hàng vào tài khoản	Doanh số đặt cược của khách hàng thành viên / năm	Doanh số đặt cược của khách hàng vắng lai / năm	Tổng doanh số đặt cược / năm	Tổng doanh thu của dự án / năm
<b>A</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3=1+2</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6=5x30</b>	<b>7=6x1/2</b>	<b>8=6+7</b>	<b>9=8x5%</b>
Năm 1	4	10	14	30,000	3,000,000	90,000,000	45,000,000	135,000,000	6,750,000
Năm 2	6	20	40	85,000	8,500,000	255,000,000	127,500,000	382,500,000	19,125,000
Năm 3		30	70	145,000	14,500,000	435,000,000	217,500,000	652,500,000	32,625,000
Năm 4		30	100	205,000	20,500,000	615,000,000	307,500,000	922,500,000	46,125,000
Năm 5			100	215,250	21,525,000	645,750,000	322,875,000	968,625,000	48,431,250

*Luận văn tốt nghiệp*

Năm 6			100	226,013	22,601,250	678,037,500	339,018,750	1,017,056,250	50,852,813
Năm 7			100	237,313	23,731,313	711,939,375	355,969,688	1,067,909,063	53,395,452
Năm 8			100	249,179	24,917,878	747,536,344	373,768,172	1,121,304,516	56,065,220
Năm 9			100	261,638	26,163,772	784,913,161	392,456,580	1,177,369,741	58,868,487
Năm 10			100	274,720	27,471,961	824,158,819	412,079,409	1,236,238,228	61,811,911
Năm 11			100	288,456	28,845,559	865,366,760	432,683,380	1,298,050,140	64,902,507
Năm 12			100	302,878	30,287,837	908,635,098	454,317,549	1,362,952,647	68,147,632
Năm 13			100	318,022	31,802,228	954,066,853	477,033,426	1,431,100,279	71,555,014
Năm 14			100	333,923	33,392,340	1,001,770,195	500,885,098	1,502,655,293	75,132,765
Năm 15			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
Năm 16			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
Năm 17			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
Năm 18			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
Năm 19			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
Năm 20			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
Năm 21			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
Năm 22			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
Năm 23			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
Năm 24			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
Năm 25			100	350,620	35,061,957	1,051,858,705	525,929,353	1,577,788,058	78,889,403
<b>Tổng cộng</b>	10	90				21,087,619,862	10,543,809,931	31,631,429,794	1,581,571,490

**Bảng 13c: Ước số tài khoản được khách hàng mở và ước doanh thu đặt cược của dự án (điều kiện kinh doanh xấu)**

Năm hoạt động	Điểm dự thưởng theo mô hình (C)	Điểm dự thưởng theo mô hình (A)	Tổng số điểm dự thưởng	Số tài khoản khách hàng mở	Tổng tiền đầu tư của khách hàng vào tài khoản	Doanh số đặt cược của khách hàng thành viên / năm	Doanh số đặt cược của khách hàng vãng lai / năm	Tổng doanh số đặt cược / năm	Tổng doanh thu của dự án / năm	Quỹ dự phòng trả thưởng
A	1	2	3=1+2	4=3 x 1,000	5	6=5x30	7=6x1/2	8=6+7	9=8x5%	10=5 x 1,25



*Luận văn tốt nghiệp*

Năm 1	4	10	14	23,000	2,300,000	69,000,000	34,500,000	103,500,000	5,175,000	2,760,000
Năm 2	6	20	40	65,000	6,500,000	195,000,000	97,500,000	292,500,000	14,625,000	7,800,000
Năm 3		30	70	110,000	11,000,000	330,000,000	165,000,000	495,000,000	24,750,000	13,200,000
Năm 4		30	100	155,000	15,500,000	465,000,000	232,500,000	697,500,000	34,875,000	18,600,000
Năm 5			100	162,750	16,275,000	488,250,000	244,125,000	732,375,000	36,618,750	19,530,000
Năm 6			100	170,888	17,088,750	512,662,500	256,331,250	768,993,750	38,449,688	20,506,500
Năm 7			100	179,432	17,943,188	538,295,625	269,147,813	807,443,438	40,372,172	21,531,825
Năm 8			100	188,403	18,840,347	565,210,406	282,605,203	847,815,609	42,390,780	22,608,410
Năm 9			100	197,824	19,782,364	593,470,927	296,735,463	890,206,390	44,510,319	23,738,830
Năm 10			100	207,715	20,771,482	623,144,473	311,572,236	934,716,709	46,735,835	24,925,770
Năm 11			100	218,101	21,810,057	654,301,697	327,150,848	981,452,545	49,072,627	26,172,060
Năm 12			100	229,006	22,900,559	687,016,781	343,508,391	1,030,525,172	51,526,259	27,480,670
Năm 13			100	240,456	24,045,587	721,367,620	360,683,810	1,082,051,431	54,102,572	28,854,705
Năm 14			100	252,479	25,247,867	757,436,001	378,718,001	1,136,154,002	56,807,700	30,297,440
Năm 15			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
Năm 16			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
Năm 17			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
Năm 18			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
Năm 19			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
Năm 20			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
Năm 21			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
Năm 22			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
Năm 23			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
Năm 24			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
Năm 25			100	265,103	26,510,260	795,307,802	397,653,901	1,192,961,702	59,648,085	31,812,312
<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>	<b>90</b>				<b>15,948,541,847</b>	<b>7,974,270,924</b>	<b>23,922,812,771</b>	<b>1,196,140,639</b>	<b>31,812,312</b>

**\* Giả định:**

- Giả định trung bình mỗi điểm kinh doanh dự thưởng mô hình lớn (C) có 2.000 khách hàng đăng ký thành viên và mô hình nhỏ (A) có 1.500 khách hàng đăng ký thành viên
- Giả định trung bình mỗi khách hàng thành viên tham gia cá cược 5 lần/ tháng tương đương với 60 lần/năm, bình quân mỗi lần tham gia đặt cược là 50 USD/lần.
- Giả định số lượng khách hàng vắng lai tham gia cá cược tại các điểm dự thưởng nhiều gấp đôi số lượng khách hàng thành viên nhưng số tiền đăng ký cá cược chỉ bằng 1/4 khách hàng thành viên. Tức doanh số đặt cược của khách hàng vắng lai bằng 1/2.

*Luận văn tốt nghiệp*

- Giả định sau khi hoàn thành lắp đặt hệ thống đặt cược kể từ năm thứ 5 số lượng khách hàng tham gia thành viên tăng đều mỗi năm là 5%/năm, kể từ năm thứ 16 trở đi thì không tăng nữa.
- Quỹ dự phòng trả thưởng được lập bằng 1,2 lần số dư tiền khách hàng thành viên nộp vào tài khoản

**Bảng 14a: Ước tính chi phí hoạt động của dự án  
(điều kiện kinh doanh tốt)**

STT	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Tháng	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6
1	Thuê đường truyền tại Trung tâm	1	50,000	50,000	600,000	630,000	661,500	694,575	729,304	765,769
2	Thuê đường truyền tại điểm KD (C)	4	2,000	8,000	96,000	252,000	264,600	277,830	291,722	306,308
3	Thuê đường truyền tại điểm KD (A)	10	1,500	15,000	180,000	567,000	1,134,000	1,701,000	1,786,050	1,875,350
4	Thuê địa điểm Trung tâm xử lý cá cược	1	20,000	20,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	264,000
5	Phí thuê địa điểm KD (C)	4	4,000	16,000	192,000	480,000	480,000	480,000	480,000	528,000

*Luận văn tốt nghiệp*

6	Phí thuê địa điểm KD (A)	10	2,000	20,000	240,000	720,000	1,440,000	2,160,000	2,160,000	2,376,000
7	Phí điện, nước và hành chính khác tại Trung tâm	1	20,000	20,000	240,000	252,000	264,600	277,830	291,722	306,308
8	Phí điện, nước, hành chính khác tại điểm KD (C)	4	3,000	12,000	144,000	378,000	396,900	416,745	437,582	459,461
9	Phí điện, nước, hành chính khác tại điểm KD (A)	10	2,000	20,000	240,000	756,000	1,512,000	2,268,000	2,381,400	2,500,470
10	Tiền lương NV tại Trung tâm			185,650	2,227,800	2,272,356	2,317,803	2,364,159	2,411,442	2,459,670
11	Lương NV điểm KD (C)	4		4,850	232,800	593,640	605,513	617,623	629,976	642,575
12	Lương NV điểm KD (A)	10		3,250	390,000	1,193,400	2,386,800	3,580,200	3,651,804	3,724,840
13	Chi phí thuê nhà, ăn uống và đi lại khác cho chuyên gia			50,000	600,000	630,000	661,500	694,575	729,304	765,769
14	Bảo trì phần mềm dự thưởng tại Trung tâm	1		234,000	234,000	245,700	257,985	270,884	284,428	298,650
15	Bảo trì Phần mềm quản lý internet	4		288,000	288,000	302,400	317,520	333,396	350,066	367,569
16	Bảo trì phần mềm dự thưởng tại quầy	10		401,724	401,724	421,810	442,901	465,046	488,298	512,713
17	Chi phí bảo trì, nâng cấp phần cứng			10,000	120,000	126,000	132,300	138,915	145,861	153,154
18	Chi phí bảo trì tổng đài điện thoại dùng cá cược				34,340	34,340	36,057	37,860	39,753	41,740
19	Chi phí lãi vay (lãi suất 6,49%/năm)	6.49%			288,156	817,740	1,103,300	908,600	713,900	519,200
20	Chi phí khấu hao TSCĐ				359,944	470,819	586,515	586,515	586,515	586,515
	<b>Tổng cộng</b>				<b>7,348,764</b>	<b>11,383,205</b>	<b>15,241,793</b>	<b>18,513,753</b>	<b>18,829,125</b>	<b>19,454,000</b>

**Bảng 14b: Ước tính chi phí hoạt động của dự án (điều kiện kinh doanh trung bình)**

STT	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Tháng	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6
1	Thuê đường truyền tại Trung tâm	1	50,000	50,000	600,000	630,000	661,500	694,575	729,304	765,769
2	Thuê đường truyền tại điểm KD (C)	4	2,000	8,000	96,000	252,000	264,600	277,830	291,722	306,308
3	Thuê đường truyền tại điểm KD (A)	10	1,500	15,000	180,000	567,000	1,134,000	1,701,000	1,786,050	1,875,350

*Luận văn tốt nghiệp*

4	Thuê địa điểm Trung tâm xử lý cá cược	1	20,000	20,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	264,000
5	Phí thuê địa điểm KD (C)	4	4,000	16,000	192,000	480,000	480,000	480,000	480,000	528,000
6	Phí thuê địa điểm KD (A)	10	2,000	20,000	240,000	720,000	1,440,000	2,160,000	2,160,000	2,376,000
7	Phí điện, nước và hành chính khác tại Trung tâm	1	20,000	20,000	240,000	252,000	264,600	277,830	291,722	306,308
8	Phí điện, nước, hành chính khác tại điểm KD (C)	4	3,000	12,000	144,000	378,000	396,900	416,745	437,582	459,461
9	Phí điện, nước, hành chính khác tại điểm KD (A)	10	2,000	20,000	240,000	756,000	1,512,000	2,268,000	2,381,400	2,500,470
10	Tiền lương NV tại Trung tâm			185,650	2,227,800	2,272,356	2,317,803	2,364,159	2,411,442	2,459,671
11	Lương NV điểm KD (C)	4		4,850	232,800	593,640	605,513	617,623	629,976	642,575
12	Lương NV điểm KD (A)	10		3,250	390,000	1,193,400	2,386,800	3,580,200	3,651,804	3,724,840
13	Chi phí thuê nhà, ăn uống và đi lại khác cho chuyên gia			50,000	600,000	630,000	661,500	694,575	729,304	765,769
14	Bảo trì phần mềm dự thưởng tại Trung tâm	1		234,000	234,000	245,700	257,985	270,884	284,428	298,650
15	Bảo trì Phần mềm quản lý internet	4		288,000	288,000	302,400	317,520	333,396	350,066	367,569
16	Bảo trì phần mềm dự thưởng tại quầy	10		401,724	401,724	421,810	442,901	465,046	488,298	512,713
17	Chi phí bảo trì, nâng cấp phần cứng			10,000	120,000	126,000	132,300	138,915	145,861	153,154
18	Chi phí bảo trì tổng đài điện thoại dùng cá cược				34,340	34,340	36,057	37,860	39,753	41,740
19	Chi phí lãi vay (lãi suất 6,49%/năm)	6.49%			233,640	661,980	1,103,300	908,600	713,900	519,200
20	Chi phí khấu hao TSCĐ				359,944	470,819	586,515	586,515	586,515	586,515
	<b>Tổng cộng</b>				<b>7,294,248</b>	<b>11,227,445</b>	<b>15,241,793</b>	<b>18,513,753</b>	<b>18,829,125</b>	<b>19,454,061</b>

**Bảng 14c: Ước tính chi phí hoạt động của dự án**

(điều kiện kinh doanh xấu)

STT	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Tháng	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6
1	Thuê đường truyền tại Trung tâm	1	50,000	50,000	600,000	630,000	661,500	694,575	729,304	765,769
2	Thuê đường truyền tại điểm KD (C)	4	2,000	8,000	96,000	252,000	264,600	277,830	291,722	306,308
3	Thuê đường truyền tại điểm KD (A)	10	1,500	15,000	180,000	567,000	1,134,000	1,701,000	1,786,050	1,875,350

*Luận văn tốt nghiệp*

4	Thuê địa điểm Trung tâm xử lý cá cược	1	20,000	20,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	264,000
5	Phí thuê địa điểm KD (C)	4	4,000	16,000	192,000	480,000	480,000	480,000	480,000	528,000
6	Phí thuê địa điểm KD (A)	10	2,000	20,000	240,000	720,000	1,440,000	2,160,000	2,160,000	2,376,000
7	Phí điện, nước và hành chánh khác tại Trung tâm	1	20,000	20,000	240,000	252,000	264,600	277,830	291,722	306,308
8	Phí điện, nước, hành chánh khác tại điểm KD (C)	4	3,000	12,000	144,000	378,000	396,900	416,745	437,582	459,461
9	Phí điện, nước, hành chánh khác tại điểm KD (A)	10	2,000	20,000	240,000	756,000	1,512,000	2,268,000	2,381,400	2,500,470
10	Tiền lương NV tại Trung tâm			185,650	2,227,800	2,272,356	2,317,803	2,364,159	2,411,442	2,459,670
11	Lương NV điểm KD (C)	4		4,850	232,800	593,640	605,513	617,623	629,976	642,575
12	Lương NV điểm KD (A)	10		3,250	390,000	1,193,400	2,386,800	3,580,200	3,651,804	3,724,840
13	Chi phí thuê nhà, ăn uống và đi lại khác cho chuyên gia			50,000	600,000	630,000	661,500	694,575	729,304	765,769
14	Bảo trì phần mềm dự thưởng tại Trung tâm	1		234,000	234,000	245,700	257,985	270,884	284,428	298,650
15	Bảo trì Phần mềm quản lý internet	4		288,000	288,000	302,400	317,520	333,396	350,066	367,569
16	Bảo trì phần mềm dự thưởng tại quầy	10		401,724	401,724	421,810	442,901	465,046	488,298	512,713
17	Chi phí bảo trì, nâng cấp phần cứng			10,000	120,000	126,000	132,300	138,915	145,861	153,154
18	Chi phí bảo trì tổng đài điện thoại dùng cá cược				34,340	34,340	36,057	37,860	39,753	41,740
19	Chi phí lãi vay (lãi suất 6,49%/năm)	6.49%			179,124	506,220	856,680	908,600	713,900	519,200
20	Chi phí khấu hao TSCĐ				359,944	470,819	586,515	586,515	586,515	586,515
	<b>Tổng cộng</b>				<b>7,239,732</b>	<b>11,071,685</b>	<b>14,995,173</b>	<b>18,513,753</b>	<b>18,829,125</b>	<b>19,454,000</b>

**Bảng 15a: Ước tính kết quả kinh doanh của dự án (điều kiện kinh doanh tốt)**

ội dung	Tham chiếu	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7
---------	------------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------

*Luận văn tốt nghiệp*

- Tổng doanh số đặt cược	100%	166,500,000	472,500,000	810,000,000	1,147,500,000	1,262,250,000	1,388,475,000	1,527,322,500
- Tổng phí trả thưởng	95%	158,175,000	448,875,000	769,500,000	1,090,125,000	1,199,137,500	1,319,051,250	1,450,956,250
- Tổng doanh thu của dự án	5%	8,325,000	23,625,000	40,500,000	57,375,000	63,112,500	69,423,750	76,366,125
<b>Trừ: 25% thuế TTĐB</b>		1,665,000	4,725,000	8,100,000	11,475,000	12,622,500	13,884,750	15,273,225
Doanh thu đặt cược gộp (sau trả thưởng và thuế TTĐB)	a	6,660,000	18,900,000	32,400,000	45,900,000	50,490,000	55,539,000	61,092,900
Lãi tiền gửi từ việc gửi tiền Quỹ dự phòng trả thưởng	b	66,600	189,000	324,000	528,000	504,900	555,390	610,929
Doanh thu thanh lý TSCĐ	c	-	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>1 = a+b+c</b>	<b>6,726,600</b>	<b>19,089,000</b>	<b>32,724,000</b>	<b>46,428,000</b>	<b>50,994,900</b>	<b>56,094,390</b>	<b>61,703,829</b>
<b>Trừ: Định phí</b>								
- Thuê đường truyền tại Trung tâm		600,000	630,000	661,500	694,575	729,304	765,769	804,057
- Thuê đường truyền mô hình C		96,000	252,000	264,600	277,830	291,722	306,308	321,623
- Thuê đường truyền mô hình A		180,000	567,000	1,134,000	1,701,000	1,786,050	1,875,353	1,969,120
- Thuê văn phòng		240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	264,000	264,000
- Thuê điểm KD mô hình B		192,000	480,000	480,000	480,000	480,000	528,000	528,000
- Thuê điểm KD mô hình A		240,000	720,000	1,440,000	2,160,000	2,160,000	2,376,000	2,376,000
- Phí tiện ích (điện, nước) và hành chính tại TTâm		240,000	252,000	264,600	277,830	291,722	306,308	321,623
- Lương NV tại Trung Tâm		2,227,800	2,272,356	2,317,803	2,364,159	2,411,442	2,459,671	2,508,865
- Thuê nhà, đi lại, khác		600,000	630,000	661,500	694,575	729,304	765,769	804,057
- Bảo trì phần mềm tại Trung tâm		234,000	245,700	257,985	270,884	284,428	298,650	313,582
- Bảo trì phần mềm quản lý internet		288,000	302,400	317,520	333,396	350,066	367,569	385,948
- Bảo trì phần mềm dự thưởng		401,724	421,810	442,901	465,046	488,298	512,713	538,349
- Nâng cấp, thay thế thiết bị văn phòng, máy tính		120,000	126,000	132,300	138,915	145,861	153,154	160,811
- Bảo trì thiết bị kết nối dữ liệu		34,340	34,340	36,057	37,860	39,753	41,740	43,828
- Chi phí lãi vay ngắn hạn		288,156	817,740	1,103,300	908,600	713,900	519,200	259,600
- Chi phí khấu hao TSCĐ		359,944	470,819	586,515	586,515	586,515	586,515	586,515
<b>Tổng định phí</b>	<b>2</b>	<b>6,341,964</b>	<b>8,462,165</b>	<b>10,340,580</b>	<b>11,631,185</b>	<b>11,728,363</b>	<b>12,126,718</b>	<b>12,185,978</b>
<b>Trừ: Biến phí</b>								
- Phí điện, nước								

*Luận văn tốt nghiệp*

và hành chính khác điểm KD (C)		144,000	378,000	396,900	416,745	437,582	459,461	482,434
- Phí điện, nước và hành chính khác điểm KD (A)		240,000	756,000	1,512,000	2,268,000	2,381,400	2,500,470	2,625,494
- Lương NV điểm KD (C)		232,800	593,640	605,513	617,623	629,976	642,575	655,427
- Lương NV điểm KD (A)		390,000	1,193,400	2,386,800	3,580,200	3,651,804	3,724,840	3,799,337
- Hoa hồng bán hàng (5% trên thu nhập gộp)		416,250	1,181,250	2,025,000	2,868,750	3,155,625	3,471,188	3,818,306
<b>Tổng biến phí</b>	<b>3</b>	<b>1,423,050</b>	<b>4,102,290</b>	<b>6,926,213</b>	<b>9,751,318</b>	<b>10,256,387</b>	<b>10,798,534</b>	<b>11,380,998</b>
<b>Tổng định phí và biến phí</b>	<b>4=2+3</b>	<b>7,765,014</b>	<b>12,564,455</b>	<b>17,266,793</b>	<b>21,382,503</b>	<b>21,984,750</b>	<b>22,925,252</b>	<b>23,566,975</b>
<b>Lãi/lỗ trước thuế TNDN</b>	<b>5=1-4</b>	<b>(1,038,414)</b>	<b>6,524,545</b>	<b>15,457,207</b>	<b>25,045,497</b>	<b>29,010,150</b>	<b>33,169,138</b>	<b>38,136,854</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp 28%</b>	<b>6=5x28%</b>	<b>-</b>	<b>1,826,873</b>	<b>4,328,018</b>	<b>7,012,739</b>	<b>8,122,842</b>	<b>9,287,359</b>	<b>10,678,319</b>
<b>Lãi/lỗ sau khấu hao và thuế</b>	<b>7=5-6</b>	<b>(1,038,414)</b>	<b>4,697,672</b>	<b>11,129,189</b>	<b>18,032,758</b>	<b>20,887,308</b>	<b>23,881,780</b>	<b>27,458,535</b>
<b>Lãi/lỗ sau khấu hao và thuế lũy kế</b>	<b>8</b>	<b>(1,038,414)</b>	<b>3,659,258</b>	<b>14,788,447</b>	<b>32,821,205</b>	<b>53,708,513</b>	<b>77,590,293</b>	<b>105,048,82</b>

*Do nhu cầu lập Quỹ dự phòng trả thưởng dự án phải vay nợ và sẽ ưu tiên trả nợ vay hàng năm bằng nguồn vốn khấu hao*

**-15.59%      34.52%      47.71%**

**Bảng 15b: Ước tính kết quả kinh doanh của dự án**  
**(điều kiện kinh doanh trung bình)**

*Luận văn tốt nghiệp*

Nội dung	Tham chiếu	Năm 1	Năm 2	Năm 3
- Tổng doanh số đặt cược	100%	135,000,000	382,500,000	652,500,000
- Tổng phí trả thưởng	95%	128,250,000	363,375,000	619,875,000
- Tổng doanh thu của dự án	5%	6,750,000	19,125,000	32,625,000
Trừ: 25% thuế TTĐB		1,350,000	3,825,000	6,525,000
Doanh thu đặt cược gộp (sau trả thưởng và thuế TTĐB)	a	5,400,000	15,300,000	26,100,000
Lãi tiền gửi từ việc gửi tiền Quỹ dự phòng trả thưởng	b	54,000	153,000	261,000
Doanh thu thanh lý TSCĐ	c	-	-	-
<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>1 = a+b+c</b>	<b>5,454,000</b>	<b>15,453,000</b>	<b>26,361,000</b>
<b>Trừ: Định phí</b>				
- Thuê đường truyền tại Trung tâm		600,000	630,000	661,500
- Thuê đường truyền mô hình C		96,000	252,000	264,600
- Thuê đường truyền mô hình A		180,000	567,000	1,134,000
- Thuê văn phòng		240,000	240,000	240,000
- Thuê điểm KD mô hình B		192,000	480,000	480,000
- Thuê điểm KD mô hình A		240,000	720,000	1,440,000
- Phí tiện ích (điện, nước) và hành chính tại TTâm		240,000	252,000	264,600
- Lương NV tại Trung Tâm		2,227,800	2,272,356	2,317,803
- Thuê nhà, đi lại, khác		600,000	630,000	661,500
- Bảo trì phần mềm tại Trung tâm		234,000	245,700	257,985
- Bảo trì phần mềm quản lý internet		288,000	302,400	317,520
- Bảo trì phần mềm dự thưởng		401,724	421,810	442,901
- Nâng cấp, thay thế thiết bị văn phòng, máy tính		120,000	126,000	132,300
- Bảo trì thiết bị kết nối dữ liệu		34,340	34,340	36,057
- Chi phí lãi vay ngắn hạn		233,640	661,980	1,103,300
- Chi phí khấu hao TSCĐ		359,944	470,819	586,515
<b>Tổng định phí</b>	<b>2</b>	<b>6,287,448</b>	<b>8,306,405</b>	<b>10,340,580</b>



**Bảng 15c: Ước tính kết quả kinh doanh của dự án  
(điều kiện kinh doanh xấu)**

Nội dung	Tham chiếu	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6
- Tổng doanh số đặt cược	100%	103,500,000	292,500,000	495,000,000	697,500,000	732,375,000	768,993,750
- Tổng phí trả thưởng	95%	98,325,000	277,875,000	470,250,000	662,625,000	695,756,250	730,544,063
- Tổng doanh thu của dự án	5%	5,175,000	14,625,000	24,750,000	34,875,000	36,618,750	38,449,688
Trừ: 25% thuế TTĐB		1,035,000	2,925,000	4,950,000	6,975,000	7,323,750	7,689,938
Doanh thu đặt cược gộp (sau trả thưởng và thuế TTĐB)	a	4,140,000	11,700,000	19,800,000	27,900,000	29,295,000	30,759,750
Lãi tiền gửi từ việc gửi tiền Quỹ dự phòng trả thưởng	b	41,400	117,000	198,000	279,000	292,950	307,598
Doanh thu thanh lý TSCĐ	c	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>1 = a+b+c</b>	<b>4,181,400</b>	<b>11,817,000</b>	<b>19,998,000</b>	<b>28,179,000</b>	<b>29,587,950</b>	<b>31,067,348</b>
<b>Trừ: Định phí</b>							
- Thuê đường truyền tại Trung tâm		600,000	630,000	661,500	694,575	729,304	765,769
- Thuê đường truyền mô hình C		96,000	252,000	264,600	277,830	291,722	306,308
- Thuê đường truyền mô hình A		180,000	567,000	1,134,000	1,701,000	1,786,050	1,875,353
- Thuê văn phòng		240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	264,000
- Thuê điểm KD mô hình B		192,000	480,000	480,000	480,000	480,000	528,000
- Thuê điểm KD mô hình A		240,000	720,000	1,440,000	2,160,000	2,160,000	2,376,000
- Phí tiện ích (điện, nước) và hành chính tại TTâm		240,000	252,000	264,600	277,830	291,722	306,308
- Lương NV tại Trung Tâm		2,227,800	2,272,356	2,317,803	2,364,159	2,411,442	2,459,671
- Thuê nhà, đi lại, khác		600,000	630,000	661,500	694,575	729,304	765,769
- Bảo trì phần mềm tại Trung tâm		234,000	245,700	257,985	270,884	284,428	298,650
- Bảo trì phần mềm quản lý internet		288,000	302,400	317,520	333,396	350,066	367,569
- Bảo trì phần mềm dự thưởng		401,724	421,810	442,901	465,046	488,298	512,713
- Nâng cấp, thay thế thiết bị văn phòng, máy tính		120,000	126,000	132,300	138,915	145,861	153,154
- Bảo trì thiết bị kết nối dữ liệu		34,340	34,340	36,057	37,860	39,753	41,740
- Chi phí lãi vay ngắn hạn		179,124	506,220	856,680	908,600	713,900	519,200
- Chi phí khấu hao TSCĐ		359,944	470,819	586,515	586,515	586,515	586,515

*Luận văn tốt nghiệp*

<b>Tổng định phí</b>		<b>6,232,932</b>	<b>8,150,645</b>	<b>10,093,960</b>	<b>11,631,185</b>	<b>11,728,363</b>	<b>12,126,718</b>
<b>Trừ: Biến phí</b>							
- Phí điện, nước và hành chính khác điểm KD (C)		144,000	378,000	396,900	416,745	437,582	459,461
- Phí điện, nước và hành chính khác điểm KD (A)		240,000	756,000	1,512,000	2,268,000	2,381,400	2,500,470
- Lương NV điểm KD (C)		232,800	593,640	605,513	617,623	629,976	642,575
- Lương NV điểm KD (A)		390,000	1,193,400	2,386,800	3,580,200	3,651,804	3,724,840
- Hoa hồng bán hàng (5% trên thu nhập gộp)		258,750	731,250	1,237,500	1,743,750	1,830,938	1,922,484
<b>Tổng biến phí</b>	<b>3</b>	<b>1,265,550</b>	<b>3,652,290</b>	<b>6,138,713</b>	<b>8,626,318</b>	<b>8,931,699</b>	<b>9,249,831</b>
<b>Tổng định phí và biến phí</b>	<b>4=2+3</b>	<b>7,498,482</b>	<b>11,802,935</b>	<b>16,232,673</b>	<b>20,257,503</b>	<b>20,660,063</b>	<b>21,376,548</b>
<b>Lãi/lỗ trước thuế TNDN</b>	<b>5=1-4</b>	<b>(3,317,082)</b>	<b>14,065</b>	<b>3,765,327</b>	<b>7,921,497</b>	<b>8,927,887</b>	<b>9,690,799</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp 28%</b>	<b>6=5x28%</b>	-	<b>3,938</b>	<b>1,054,291</b>	<b>2,218,019</b>	<b>2,499,808</b>	<b>2,713,424</b>
<b>Lãi/lỗ sau khấu hao và thuế</b>	<b>7=5-6</b>	<b>(3,317,082)</b>	<b>10,127</b>	<b>2,711,035</b>	<b>5,703,478</b>	<b>6,428,079</b>	<b>6,977,375</b>
<b>Lãi/lỗ sau khấu hao và thuế lũy kế</b>	<b>8</b>	<b>(3,317,082)</b>	<b>(3,306,955)</b>	<b>(595,920)</b>	<b>5,107,558</b>	<b>11,535,637</b>	<b>18,513,012</b>

*Do nhu cầu lập Quỹ dự phòng trả thương dự án phải vay nợ ngắn hạn và sẽ ưu tiên trả nợ vay hàng năm bằng nguồn vốn khấu hao hoạt động kinh doanh do vậy dự nợ vay sẽ gần bằng với nợ vay phát sinh của năm hoặc bằng không.*

**Bảng 16a: Phân tích các chỉ tiêu tài chính của dự án  
(điều kiện kinh doanh tốt)**

Nội dung	Năm 0	Năm 1	Năm 2	Năm 3
Dòng tiền vào dự án		(678,470)	5,168,491	11,715,7
<b>Hiện giá dòng tiền vào với suất chiết khấu 7,87%/năm</b>	-	<b>(628,970)</b>	<b>4,441,835</b>	<b>9,333,9</b>
Dòng tiền ra dự án (Đầu tư)	(4,578,010)	(7,539,990)	(10,821,000)	(7,061,00)
<b>Hiện giá dòng tiền ra với suất chiết khấu 7,87%/năm</b>	<b>(4,578,010)</b>	<b>(6,989,886)</b>	<b>(9,299,638)</b>	<b>(5,625,53</b>
Hiện giá dòng tiền thuần	(4,578,010)	(7,618,856)	(4,857,803)	3,708,4
<b>Hiện giá dòng tiền thuần lũy kế</b>	<b>(4,578,010)</b>	<b>(12,196,866)</b>	<b>(17,054,669)</b>	<b>(13,346,24</b>
Hiện giá thuần (NPV) với suất chiết khấu là 7,87%/năm	<b>329,809,851</b>			
Suất nội hoàn (IRR)	<b>45.74%</b>			
Chỉ số sinh lời (PI)	<b>13.45</b>			
Thời gian hoàn vốn có tính chiết khấu (DPP)	<b>3 năm 11 tháng</b>			

**Bảng 16b: Bảng phân tích các chỉ tiêu tài chính của Dự án (điều kiện kinh doanh xấu)**

Nội dung	Năm 0	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6
Dòng tiền vào dự án		(678,470)	5,168,491	11,715,703	18,619,273	21,473,823	24,468,294
<b>Hiện giá dòng tiền vào với suất chiết khấu 7,87%/năm</b>	-	<b>(628,970)</b>	<b>4,441,835</b>	<b>9,333,969</b>	<b>13,751,814</b>	<b>14,703,000</b>	<b>15,531,007</b>
Dòng tiền ra dự án (Đầu tư)	(4,578,010)	(7,539,990)	(10,821,000)	(7,061,000)	-	-	-
<b>Hiện giá dòng tiền ra với suất chiết khấu 7,87%/năm</b>	<b>(4,578,010)</b>	<b>(6,989,886)</b>	<b>(9,299,638)</b>	<b>(5,625,539)</b>	-	-	-
<b>Hiện giá dòng tiền thuần</b>	<b>(4,578,010)</b>	<b>(7,618,856)</b>	<b>(4,857,803)</b>	<b>3,708,429</b>	<b>13,751,814</b>	<b>14,703,000</b>	<b>15,531,007</b>
<b>Hiện giá dòng tiền thuần lũy kế</b>	<b>(4,578,010)</b>	<b>(12,196,866)</b>	<b>(17,054,669)</b>	<b>(13,346,240)</b>	<b>405,575</b>	<b>15,108,575</b>	<b>30,639,582</b>
Hiện giá thuần (NPV) với suất chiết khấu là 7,87%/năm	329,809,851						
Suất nội hoàn (IRR)	45.74%						

**Bảng 16c: Bảng phân tích các chỉ tiêu tài chính của Dự án (điều kiện kinh doanh xấu)**

Nội dung	Năm 0	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6
Dòng tiền vào dự án		(2,957,138)	480,946	3,297,550	6,289,993	7,014,594	7,563,000
<b>Hiện giá dòng tiền vào với suất chiết khấu 7,87%/năm</b>	-	<b>(2,741,391)</b>	<b>413,328</b>	<b>2,627,177</b>	<b>4,645,660</b>	<b>4,802,851</b>	<b>4,802,851</b>
Dòng tiền ra dự án (Đầu tư)	(4,578,010)	(5,859,990)	(7,701,000)	(8,061,000)	(3,800,000)	-	-
<b>Hiện giá dòng tiền ra với suất chiết khấu 7,87%/năm</b>	<b>(4,578,010)</b>	<b>(5,432,456)</b>	<b>(6,618,290)</b>	<b>(6,422,245)</b>	<b>(2,806,602)</b>	-	-
<b>Hiện giá dòng tiền thuần</b>	<b>(4,578,010)</b>	<b>(8,173,846)</b>	<b>(6,204,962)</b>	<b>(3,795,068)</b>	<b>1,839,058</b>	<b>4,802,851</b>	<b>4,802,851</b>
<b>Hiện giá dòng tiền thuần lũy kế</b>	<b>(4,578,010)</b>	<b>(12,751,856)</b>	<b>(18,956,818)</b>	<b>(22,751,886)</b>	<b>(20,912,829)</b>	<b>(16,109,978)</b>	<b>(11,307,127)</b>

*Luận văn tốt nghiệp*

Hiện giá thuần (NPV) với suất chiết khấu là 7,87%/năm	57,907,714							
Suất nội hoàn (IRR)	13,96%							

**Bảng 17a: Hiệu quả kinh tế dự án (điều kiện kinh doanh tốt)**

**Phần A: Nghĩa vụ thuế đối với nhà nước**

Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
- Thuế TTĐB	1,665,000	4,725,000	8,100,000	11,475,000	12,622,500	13,884,750	15,273,225	16,800,548
- Thuế TNDN	-	1,826,873	4,328,018	7,012,739	8,122,842	9,287,359	10,678,319	12,210,012
<b>Tổng thuế phải nộp</b>	<b>1,665,000</b>	<b>6,551,873</b>	<b>12,428,018</b>	<b>18,487,739</b>	<b>20,745,342</b>	<b>23,172,109</b>	<b>25,951,544</b>	<b>29,010,560</b>
<b>Tổng thuế phải nộp lũy kế</b>	<b>1,665,000</b>	<b>8,216,873</b>	<b>20,644,890</b>	<b>39,132,630</b>	<b>59,877,972</b>	<b>83,050,080</b>	<b>109,001,624</b>	<b>138,012,184</b>

**Phần B: Phân chia chia  
lợi nhuận**

Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
- Tổng lợi nhuận sau thuế	(1,038,414)	4,697,672	11,129,189	18,032,758	20,887,308	23,881,780	27,458,535	31,397,175
- 10% Lợi nhuận giữ lại dùng lập Quỹ phát triển TT và phúc lợi xã hội	0	469,767	1,112,919	1,803,276	2,088,731	2,388,178	2,745,853	3,139,717
- Lợi nhuận dùng để trả nợ vay	0	0	0	3,000,000	3,000,000	3,000,000	4,000,000	4,000,000
- Lợi nhuận dùng để bổ sung quỹ dự phòng trả thường	0	4,600,000	9,000,000	3,060,000	3,366,000	3,702,600	4,072,860	4,480,146
- Quỹ dự phòng trả thường lũy kế từng năm	4,440,000	12,600,000	21,600,000	35,200,000	33,660,000	37,026,000	40,728,600	44,801,460
- Lãi/lỗ còn lại dùng để chia cho các bên liên doanh	(1,038,414)	(372,095)	1,016,270	10,169,482	12,432,577	14,791,002	16,639,821	19,777,311

**Bảng 17b: Hiệu quả kinh tế dự án (điều kiện trung bình)**

**Phần A: Nghĩa vụ thuế đối với nhà nước**

Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7
- Thuế TTĐB	1,350,000	3,825,000	6,525,000	9,225,000	9,686,250	10,170,563	10,679,091
- Thuế TNDN	-	915,405	2,656,628	4,605,719	5,006,893	5,345,863	5,803,024
<b>Tổng thuế phải nộp</b>	<b>1,350,000</b>	<b>4,740,405</b>	<b>9,181,628</b>	<b>13,830,719</b>	<b>14,693,143</b>	<b>15,516,425</b>	<b>16,482,115</b>
<b>Tổng thuế phải nộp lũy kế</b>	<b>1,350,000</b>	<b>6,090,405</b>	<b>15,272,033</b>	<b>29,102,752</b>	<b>43,795,896</b>	<b>59,312,321</b>	<b>75,794,436</b>

**Phần B: Phân chia lợi nhuận**

Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7
- Tổng lợi nhuận sau thuế	(2,177,748)	2,353,899	6,831,329	11,843,278	12,874,869	13,746,505	14,922,061
- 10% Lợi nhuận giữ lại dùng lập Quỹ phát triển TT và phúc lợi xã hội	0	235,390	683,133	1,184,328	1,287,487	1,374,650	1,492,206
- Lợi nhuận dùng để trả nợ vay	0	0	0	3,000,000	3,000,000	3,000,000	4,000,000
- Lợi nhuận dùng để bổ sung Quỹ dự phòng trả thưởng	0	1,451,804	6,148,196	1,230,000	1,291,500	1,356,075	1,423,875
- Quỹ dự phòng trả thưởng lũy kế từng năm	3,600,000	10,200,000	17,400,000	24,600,000	25,830,000	27,121,500	28,477,575

*Luận văn tốt nghiệp*

- Lợi nhuận còn lại dùng để chia cho các bên liên doanh	(2,177,748)	666,706	(0)		6,428,950	7,295,882	8,015,779	8,005,976
---	-------------	---------	-----	--	-----------	-----------	-----------	-----------

**Bảng 17c: Hiệu quả kinh tế dự án (điều kiện xấu)**

**Phần A: Nghĩa vụ thuế đối với nhà nước**

Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
- Thuế TTĐB	1,035,000	2,925,000	4,950,000	6,975,000	7,323,750	7,689,938	8,074,434	8,478,156
- Thuế TNDN	-	3,938	1,054,291	2,218,019	2,499,808	2,713,424	3,038,962	3,378,291
<b>Tổng thuế phải nộp</b>	<b>1,035,000</b>	<b>2,928,938</b>	<b>6,004,291</b>	<b>9,193,019</b>	<b>9,823,558</b>	<b>10,403,361</b>	<b>11,113,397</b>	<b>11,856,447</b>
<b>Tổng thuế phải nộp lũy kế</b>	<b>1,035,000</b>	<b>3,963,938</b>	<b>9,968,230</b>	<b>19,161,249</b>	<b>28,984,807</b>	<b>39,388,169</b>	<b>50,501,565</b>	<b>62,358,012</b>

**Phần B: Phân chia chia lợi nhuận**

Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
- Tổng lợi nhuận sau thuế	(3,317,082)	10,127	2,711,035	5,703,478	6,428,079	6,977,375	7,814,475	8,687,033
- 10% Lợi nhuận giữ lại dùng lập Quỹ phát triển TT và phúc lợi xã hội	0	1,013	271,104	570,348	642,808	697,738	781,447	868,703
- Lợi nhuận dùng để trả nợ vay	0	0	0	3,000,000	3,000,000	3,000,000	4,000,000	4,000,000
- Lợi nhuận dùng để bổ sung Quỹ dự phòng trả thưởng	0	0	1,600,000	930,000	976,500	1,025,325	1,076,591	1,130,421

*Luận văn tốt nghiệp*

- Quỹ dự phòng trả thưởng lũy kế từng năm	2,760,000	7,800,000	13,200,000	18,600,000	19,530,000	20,506,500	21,531,825	22,608,410
- Lợi nhuận còn lại dùng để chia cho các bên liên doanh	(3,317,082)	9,114	839,932	1,203,130	1,808,771	2,254,313	1,956,436	2,687,909

**Bảng 18a: Kế hoạch triển khai vốn đầu tư của dự án (điều kiện kinh doanh tốt)**

ST T	Vốn đầu tư	Tham chiếu	Năm 0	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6
1	Phí xây dựng và cải tạo		720,000						
2	Đồ đạc văn phòng		50,000						
3	Máy móc, thiết bị văn phòng		100,000						
4	Phần cứng Trung tâm dự thưởng	2	730,400	-	-	-	-	-	-
5	Đầu tư phần mềm dự thưởng	3	769,770	-	-	-	-	-	-
6	Thiết bị kết nối dữ liệu	4	342,200	-	-	-	-	-	-
7	Quỹ dự thưởng mô hình A		678,640	1,017,960	-	-	-	-	-
8	Quỹ dự thưởng mô hình B		887,000	1,774,000	2,661,000	2,661,000	-	-	-
9	Chi phí trước hoạt động và vốn lưu động khác	6	300,000	308,030	-	-	-	-	-
10	Vốn vay dùng lập Quỹ dự phòng trả thưởng cá cược	7	-	4,440,000	8,160,000	4,400,000	-	-	-
11	Quỹ dự phòng trả thưởng cá cược lũy kế	8	-	4,440,000	12,600,000	21,600,000	30,600,000	33,660,000	37,026,000
12	<b>Tổng vốn đầu tư</b>	<b>9</b>	<b>4,578,010</b>	<b>7,539,990</b>	<b>10,821,000</b>	<b>7,061,000</b>	-	-	-
13	<b>Tổng vốn đầu tư lũy kế</b>	<b>12</b>	<b>4,578,010</b>	<b>12,118,000</b>	<b>22,939,000</b>	<b>30,000,000</b>	<b>30,000,000</b>	<b>30,000,000</b>	<b>30,000,000</b>

**Ghi chú:** Quỹ dự phòng trả thưởng hàng năm được tính bằng 1,8 lần số dư tiền trong tài khoản của khách hàng, nguồn lập quỹ này được vay từ ngân hàng hoặc do đối tác nước ngoài cho vay với lãi suất thị trường với tổng số tiền vay tối đa là 17 triệu USD. Sau đó, nguồn quỹ này sẽ được bổ sung hàng năm theo nhu cầu lập quỹ và được lấy từ lợi nhuận thu được sau khi trừ đi 10% quỹ tài trợ thể thao, trả nợ vay.



**Bảng 18b: Kế hoạch triển khai vốn đầu tư của dự án  
(điều kiện kinh doanh trung bình)**

ST T	Vốn đầu tư	Tham chiếu	Năm 0	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7
1	Phí xây dựng và cải tạo		720,000							
2	Đồ đạc văn phòng		50,000							
3	Máy móc, thiết bị văn phòng		100,000							
4	Phân cứng Trung tâm dự thưởng	2	730,400	-	-	-	-	-	-	-
5	Đầu tư phần mềm dự thưởng	3	769,770	-	-	-	-	-	-	-
6	Thiết bị kết nối dữ liệu	4	342,200	-	-	-	-	-	-	-
7	Quầy dự thưởng mô hình A		678,640	1,017,960	-	-	-	-	-	-
8	Quầy dự thưởng mô hình B		887,000	1,774,000	2,661,000	2,661,000	-	-	-	-
9	Chi phí trước hoạt động và vốn lưu động khác	6	300,000	308,030	-	-	-	-	-	-
10	Vốn vay dùng lập Quỹ dự phòng trả thưởng cá cược	7	-	3,600,000	6,600,000	6,800,000	-	-	-	-
11	Quỹ dự phòng trả thưởng cá cược lũy kế	8	-	3,600,000	10,200,000	17,400,000	24,600,000	25,830,000	27,121,500	28,477,500
12	<b>Tổng vốn đầu tư</b>	<b>9</b>	<b>4,578,010</b>	<b>6,699,990</b>	<b>9,261,000</b>	<b>9,461,000</b>	-	-	-	-
13	<b>Tổng vốn đầu tư lũy kế</b>	<b>12</b>	<b>4,578,010</b>	<b>11,278,000</b>	<b>20,539,000</b>	<b>30,000,000</b>	<b>30,000,000</b>	<b>30,000,000</b>	<b>30,000,000</b>	<b>30,000,000</b>

**Ghi chú:** Quỹ dự phòng trả thưởng hàng năm được tính bằng 1,8 lần số dư tiền trong tài khoản của khách hàng, nguồn lập quỹ này được vay từ ngân hàng hoặc do đối tác nước ngoài cho vay với lãi suất thị trường với tổng số tiền vay tối đa là 17 triệu USD. Sa

**Bảng 18c: Kế hoạch triển khai vốn đầu tư của dự án (điều kiện kinh doanh xấu)**

STT	Vốn đầu tư	Tham chiếu	Năm 0	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6
1	Phí xây dựng và cải tạo		720,000						
2	Đồ đạc văn phòng		50,000						
3	Máy móc, thiết bị văn phòng		100,000						
4	Phần cứng Trung tâm dự thưởng	2	730,400	-	-	-	-	-	-
5	Đầu tư phần mềm dự thưởng	3	769,770	-	-	-	-	-	-
6	Thiết bị kết nối dữ liệu	4	342,200	-	-	-	-	-	-
7	Quỹ dự thưởng mô hình A		678,640	1,017,960	-	-	-	-	-
8	Quỹ dự thưởng mô hình B		887,000	1,774,000	2,661,000	2,661,000	-	-	-
9	Chi phí trước hoạt động và vốn lưu động khác	6	300,000	308,030	-	-	-	-	-
10	Vốn vay dùng lập Quỹ dự phòng trả thưởng cá cược	7	-	2,760,000	5,040,000	5,400,000	3,800,000		
11	Quỹ dự phòng trả thưởng cá cược lũy kế	8	-	2,760,000	7,800,000	13,200,000	18,600,000	19,530,000	20,506,500
12	<b>Tổng vốn đầu tư</b>	9	<b>4,578,010</b>	<b>5,859,990</b>	<b>7,701,000</b>	<b>8,061,000</b>	<b>3,800,000</b>	-	-

*Luận văn tốt nghiệp*

13	Tổng vốn đầu tư lũy kế	10	4,578,010	10,438,000	18,139,000	26,200,000	30,000,000	30,000,000	30,000,000
----	------------------------	----	-----------	------------	------------	------------	------------	------------	------------

**Ghi chú:** Quỹ dự phòng trả thưởng hàng năm được tính bằng 1,8 lần số dư tiền trong tài khoản của khách hàng, nguồn lập quỹ này được vay từ ngân hàng hoặc do đối tác nước ngoài cho vay với lãi suất thị trường với tổng số tiền vay tối đa là 17 triệu USD. Sa

**Bảng 19: Bảng trích khấu hao TSCĐ của dự án**

	Bảng tính khấu hao TSCĐ	Thời gian trích KH	Năm 0	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6
1	Phí xây dựng và cài tạo	25 năm	-	28,800	28,800	28,800	28,800	28,800	28,800
2	Đồ đạc văn phòng	10 năm	-	5,000	5,000	5,000	5,000	5,000	5,000
3	Máy móc, thiết bị văn phòng	10 năm	-	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000
4	Phần cứng Trung tâm dự thưởng	10 năm	-	73,040	73,040	73,040	73,040	73,040	73,040
5	Đầu tư phần mềm dự thưởng	25 năm	-	30,791	30,791	30,791	30,791	30,791	30,791
6	Thiết bị kết nối dữ liệu	25 năm	-	13,688	13,688	13,688	13,688	13,688	13,688
7	Quỹ dự thưởng mô hình A	25 năm	-	67,864	67,864	67,864	67,864	67,864	67,864
8	Quỹ dự thưởng mô hình B	25 năm	-	106,440	217,315	333,011	333,011	333,011	333,011
9	Chi phí trước hoạt động và vốn lưu động khác	25 năm	-	24,321	24,321	24,321	24,321	24,321	24,321
	<b>Tổng chi phí khấu hao hàng năm</b>		-	<b>359,944</b>	<b>470,819</b>	<b>586,515</b>	<b>586,515</b>	<b>586,515</b>	<b>586,515</b>

**Bảng 20a: Kế hoạch vay, trả nợ  
(điều kiện kinh doanh tốt)**

Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
- Vay nợ lập quỹ dự thưởng	4,440,000	8,160,000	4,400,000	-	-	-	-	-
- Lợi nhuận dùng để trả nợ vay	0	0	0	3,000,000	3,000,000	3,000,000	4,000,000	4,000,000
- Số dư nợ vay	4,440,000	12,600,000	17,000,000	14,000,000	11,000,000	8,000,000	4,000,000	0
- Chi phí lãi vay (lãi suất 6,49%)	288,156	817,740	1,103,300	908,600	713,900	519,200	259,600	-

**Bảng 20b: Kế hoạch vay, trả nợ  
(điều kiện kinh doanh trung bình)**

Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
- Vay nợ lập quỹ dự thưởng	3,600,000	6,600,000	6,800,000	-	-	-	-	-
- Lợi nhuận dùng để trả nợ vay	0	0	0	3,000,000	3,000,000	3,000,000	4,000,000	4,000,000
- Số dư nợ vay	3,600,000	10,200,000	17,000,000	14,000,000	11,000,000	8,000,000	4,000,000	0
- Chi phí lãi vay (lãi suất 6,49%)	233,640	661,980	1,103,300	908,600	713,900	519,200	259,600	-

**Bảng 20c: Kế hoạch vay, trả nợ  
(điều kiện kinh doanh xấu)**

Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
- Vay nợ lập quỹ dự thưởng	2,760,000	5,040,000	5,400,000	3,800,000	-	-	-	-
- Lợi nhuận dùng để trả nợ vay	0	0	0	3,000,000	3,000,000	3,000,000	4,000,000	4,000,000
- Số dư nợ vay	2,760,000	7,800,000	13,200,000	14,000,000	11,000,000	8,000,000	4,000,000	0
- Chi phí lãi vay (lãi suất 6,49%)	179,124	506,220	856,680	908,600	713,900	519,200	259,600	-

**Bảng 21: Giá sử dụng vốn bình quân của dự án**

Giá sử dụng vốn bình quân của dự án được tính theo công thức:  $\bar{r} = \sum(w_j \times r_j) = \text{WACC}$ . Trong đó:  $w_j$ : Tỷ trọng từng nguồn vốn sử dụng trong kỳ;  $r_j$ : Giá sử dụng của từng nguồn vốn  $j$  sau thuế.

Giả định giá sử dụng vốn tự có dự kiến sẽ tương đương với tỷ suất lợi nhuận sau thuế bình quân của hai năm tài chính kết thúc tháng 6/2004 và tháng 6/2005 của Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông. Nguyên nhân giả định này là do Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông được xem là một trong số ít đơn vị đang hoạt động kinh doanh rất hiệu quả và thành công trong lĩnh vực đặt cược bóng đá, cá ngựa và xổ số trong khu vực. Việc tổ chức kinh doanh đa ngành nghề này đã giúp Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông đa dạng hóa danh mục đầu tư nên rủi ro không hệ thống được xem là không đáng kể. Bên cạnh đó, ngành nghề kinh doanh của Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông gần giống với loại hình kinh doanh của dự án,

để giúp cho việc phân tích tài chính của dự án được thuận lợi ta chấp nhận tỷ suất sinh lời kỳ vọng của dự án bằng với tỷ suất sinh lời bình quân hai năm hoạt động của Câu lạc bộ Nài ngựa Hồng Kông để làm giá sử dụng nguồn vốn tự có của dự án. Giá sử dụng vốn tự có dự kiến của dự án được tính chi tiết như sau:

+ Tỷ suất lợi nhuận năm 2004

$$= \frac{2.260 \text{ triệu HK\$}}{\frac{17.293 \text{ triệu HK\$} + 19.831 \text{ triệu HK\$}}{2}} \times 100 = 12,17\%$$

+ Tỷ suất lợi nhuận năm 2005

$$= \frac{2.536 \text{ triệu HK\$}}{\frac{19.831 \text{ triệu HK\$} + 22.601 \text{ triệu HK\$}}{2}} \times 100 = 11,95\%$$

+ Tỷ suất lợi nhuận bình quân hai năm 2004 và 2005

$$= \frac{12,17\% + 11,95\%}{2} = 12,06\%$$

Giả định việc vay vốn của dự án sẽ được vay từ công ty mẹ hoặc các tổ chức tín dụng bên ngoài Việt Nam, việc tìm nguồn vay vốn này sẽ do bên liên doanh nước ngoài chịu trách nhiệm với chi phí lãi vay dự tính là 6,49%/năm theo tỷ suất lãi vay SIBOR công bố ngày 18/8/2006 tại trang web: [www.stgeorge.com.au/loans/home/range/foreign\\_currency.asp?orc=home](http://www.stgeorge.com.au/loans/home/range/foreign_currency.asp?orc=home).

Dự án sẽ áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 28%/năm.

Như vậy, ta tính được chi phí sử dụng vốn của dự án là:

$$\bar{r} = (43,33\% \times 12,06\% + 56,67\% \times 6,49\%(1-28\%)) = 7,87\%/năm.$$